

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ
KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DẦU KHÍ
SAO MAI - BẾN ĐÌNH

Giấy chứng nhận ĐKKD số 3500794814
Nơi cấp: Sở Tài chính tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

GIẤY MỜI

Tham dự họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2026

Kính gửi Ông/Bà:

Địa chỉ:

Mã số cổ đông:

Số CP:

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu Khí Sao Mai - Bến Đình (HĐQT) trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2026, với các nội dung như sau:

1. Thành phần: Các Cổ đông/Người được ủy quyền hợp pháp của cổ đông có tên trong Danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp ngày 05/5/2026 (ngày chốt danh sách cổ đông).

2. Thời gian tổ chức Đại hội: 08h30' thứ Ba ngày 30/6/2026.

3. Địa điểm tổ chức Đại hội: Hội trường Khách sạn Dầu khí PTSC, Số 09-11 đường Hoàng Diệu, Phường Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Hình thức tổ chức: Họp trực tiếp.

5. Chương trình và tài liệu Đại hội: Quý Cổ đông vui lòng theo dõi và truy cập website của Công ty: www.pvsb.com.vn.

6. Các thông tin khác: Đề công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông xác nhận đăng ký/Ủy quyền tham dự Đại hội theo mẫu gửi về Công ty trước 15h00' ngày 29/6/2026 qua fax, email hoặc thư báo theo địa chỉ:

Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình

Số 65A3 đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại : 0254.3628188 - Fax: 0254.3628189 Email: saomaibendinh@ptsc.com.vn hoặc điện thoại trực tiếp tới Bà Nguyễn Thu Hương SĐT: 098.7806908.

- Trong trường hợp cổ đông không thể tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho người đại diện họp thay theo mẫu Giấy ủy quyền (Người được ủy quyền không được ủy quyền cho người khác).

- Các tài liệu phục vụ Đại hội xin xem chi tiết trên Website của Công ty: www.pvsb.com.vn

Trân trọng kính mời ./.



Lưu ý: Khi tham dự Đại hội, các cổ đông vui lòng mang theo Giấy mời, CCCD hoặc hộ chiếu (bản chính), Giấy ủy quyền (trong trường hợp được ủy quyền) và chịu mọi chi phí ăn ở, đi lại trong thời gian tham dự Đại hội.

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DẦU KHÍ SAO MAI – BẾN ĐÌNH

Thời gian : 08h30' ngày 30 tháng 6 năm 2026

Địa điểm : Hội trường Khách sạn Dầu khí PTSC, Số 09-11 Hoàng Diệu, P.Vũng Tàu, TP. Hồ Chí Minh

• **07h30 – 08h30**

Đón tiếp khách mời, cổ đông, kiểm tra tư cách cổ đông, phát phiếu biểu quyết.

• **08h30 – 09h00**

1. Tuyên bố lý do khai mạc Đại hội. Giới thiệu thành phần tham dự.
2. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.
3. Giới thiệu và lấy ý kiến biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu.
4. Thông qua Quy chế làm việc, Quy chế bầu cử của Đại hội.
5. Thông qua Chương trình làm việc của Đại hội.

• **09h00 – 10h20**

1. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị.
2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, kế hoạch năm 2026.
3. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025, kế hoạch nhiệm vụ năm 2026 và Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Ban Kiểm soát.
4. Đoàn Chủ tịch trình ĐHĐCĐ các tờ trình thông qua các nội dung:
 - Báo cáo của HĐQT, Báo cáo hoạt động SXKD, Báo cáo của Ban Kiểm soát;
 - Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán;
 - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và Kế hoạch kinh doanh năm 2026;
 - Thù lao và chi phí hoạt động cho Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2026.
 - Thay đổi tên Công ty; cập nhật, bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ .
 - Miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị;
 - Miễn nhiệm và bầu bổ sung Kiểm soát viên.
 - Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

• **10h20 – 10h30:** Nghỉ giải lao.

• **10h30 – 11h00**

1. Thảo luận.
2. Tiếp thu ý kiến, giải đáp kiến nghị của Cổ đông và biểu quyết thông qua các nội dung Đại hội.
3. Đại diện công ty mẹ Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam phát biểu ý kiến.

• **11h00 – 11h30**

1. Ban Kiểm phiếu Báo cáo kết quả kiểm phiếu các nội dung trình Đại hội.
2. Ban Thư ký trình bày Biên bản, Nghị quyết Đại hội.
3. Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

• **11h30** Bế mạc đại hội.

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DẦU KHÍ SAO MAI - BẾN ĐÌNH
Số 65A3 đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại : 0254.3628188 - Fax: 0254.3628189 - Website: www.pvsb.com.vn

GIẤY ĐĂNG KÝ/ỦY QUYỀN THAM DỰ
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Kính gửi : Ban Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình

Tên cổ đông:

Địa chỉ:.....

Điện thoại:Fax:..... E-mail:.....

Số CCCD/Giấy CNĐKKD:..... cấp ngày:..... tại

Số cổ phần sở hữu (tính đến ngày 05/5/2026)cổ phần.

Tôi đã nhận được đầy đủ thông tin về phiên họp Đại hội cổ đông (ĐHCĐ) thường niên năm 2026 của Công ty. Bằng văn bản này tôi:

1. Đăng ký tham dự phiên họp Đại hội đồng Cổ đông:

2. Ủy quyền cho:

Ông /Bà:

Số CMND số: cấp ngày tại

Địa chỉ:

Điện thoại:Fax:..... E-mail:.....

Số cổ phần ủy quyền:.....

3. Ủy quyền cho:

- **Ông Phạm Văn Hùng** – Chủ tịch HĐQT Công ty

Số cổ phần ủy quyền:.....

- **Ông Nguyễn Thanh Hải** – Giám đốc Công ty

Số cổ phần ủy quyền:.....

4. Nội dung ủy quyền:

Thay mặt tôi tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình, biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ với số cổ phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần đại diện. Việc ủy quyền nêu trên có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc kỳ Đại hội.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự ủy quyền này và cam kết không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

....., ngày Tháng.....năm 2026

Người được ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Người đăng ký /Ủy quyền tham dự
(Ký và viết rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 6 năm 2026

Dự thảo

**QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DẦU KHÍ SAO MAI – BẾN ĐÌNH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình;
Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao
Mai – Bến Đình được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1: Phạm vi áp dụng

Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (sau đây gọi tắt là Đại hội) sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai – Bến Đình (sau đây gọi tắt là Công ty).

Điều 2: Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội.

Điều 3: Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 4: Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông.

1. Các cổ đông của Công ty (theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 05/5/2026) đều có quyền tham dự Đại hội.

2. Cổ đông và/hoặc đại diện ủy quyền khi tới tham dự Đại hội phải có mặt và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội; Ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định.

3. Ban tổ chức Đại hội sẽ thông báo công khai: chương trình Đại hội, các tài liệu phục vụ Đại hội. Các cổ đông tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội.

4. Các cổ đông và/hoặc đại diện cổ đông sau khi nghe báo cáo của Đại hội sẽ cùng thảo luận, thông qua từng phần bằng biểu quyết giơ thẻ (Thẻ cổ đông) và ký xác nhận vào Phiếu lấy ý kiến cổ đông, giao cho Ban kiểm phiếu tại Đại hội.

5. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội.

6. Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng quy chế sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tịch cho phép.

7. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người thứ ba tham dự Đại hội.

8. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.

9. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội, tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc để chế độ im lặng.

Điều 5: Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 06 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 05 thành viên, do Hội đồng quản trị Công ty quyết định thành lập. Ban kiểm tra tư cách cổ đông bắt đầu làm việc từ ngày 30/6/2026 và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến tham dự họp;
- Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì Đại hội được tiến hành.

Điều 6: Đoàn Chủ tịch:

1. Đoàn Chủ tịch gồm 03 người, Chủ tịch Hội đồng quản trị (HDQT) là chủ tịch đoàn chủ tịch và là người Chủ tọa Đại hội. Đoàn chủ tịch điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà HDQT đã dự kiến thông qua trước Đại hội.

2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

- Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình dự kiến của HDQT đã được Đại hội thông qua;
- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- Trả lời những câu hỏi do Đại hội yêu cầu;
- Giải quyết những vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:

- Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4. Chủ tọa có quyền hoãn hoặc tạm dừng Đại hội, quy định một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:

- Địa điểm Đại hội không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự Đại hội;
- Có người dự Đại hội có hành vi gây cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho Đại hội không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp. Thời gian hoãn tối đa không quá 3 ngày, kể từ ngày Đại hội dự định khai mạc.

Điều 7: Thư ký Đại hội:

1. Tổ thư ký Đại hội gồm 02 người do Ban tổ chức Đại hội giới thiệu, được Đại hội biểu quyết tín nhiệm (bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết); Chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và làm việc dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

2. Nhiệm vụ của Tổ Thư ký:

- Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết);
- Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
- Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;
- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung, diễn biến của Đại hội và các vấn đề đã được cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản Đại hội;
- Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

Điều 8: Ban kiểm phiếu:

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Ban tổ chức Đại hội giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm (bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết).

2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội khi thực hiện nhiệm vụ của mình.
- Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội.
- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Thư ký.
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

CHƯƠNG III: TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9: Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự Đại hội đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 05/5/2026.

Điều 10: Nội dung Đại hội

1. Đại hội đồng cổ đông chính thức:

- Thông qua Quy chế làm việc, Quy chế bầu cử tại Đại hội;
- Thông qua Đoàn Chủ tịch, Tổ thư ký, Ban kiểm phiếu;
- Thông qua chương trình Đại hội;
- Biểu quyết thông qua các nội dung đã được Đoàn Chủ tịch trình bày;
- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

2. Đại hội cổ đông sẽ tổ chức họp trong một buổi.

Điều 11: Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội;
- Cổ đông có ý kiến đăng ký nội dung vào phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Thư ký Đại hội;

- Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn Chủ tịch;

- Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được đoàn Chủ tịch nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến cổ đông;

- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 12: Biểu quyết và thông qua quyết định tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai;

- Thẻ biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho cổ đông tại Đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự Đại hội). Mỗi sổ cổ đông được cấp 01 thẻ biểu quyết. Trên thẻ biểu quyết có ghi rõ mã số cổ đông, số CCCD/hộ chiếu/ĐKKD, họ tên, số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

2. Cách thức biểu quyết:

- Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết (tán thành, không tán thành, không ý kiến) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội;

- Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết tán thành thông qua thì giơ thẻ biểu quyết lên cao. Tương tự theo sự điều hành của Chủ tọa các cổ đông biểu quyết không tán thành hoặc không ý kiến sẽ lần lượt giơ thẻ biểu quyết.

3. Thẻ lệ biểu quyết:

- Cứ 01 (một) quyền biểu quyết tương đương với 01 phiếu biểu quyết;

- Quyết định của Đại hội về các nội dung nêu tại Điều 10 Quy chế này được Đại hội thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận;

- Riêng thay đổi tên Công ty, sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty được Đại hội thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 13: Biên bản, dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản. Biên bản Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu giữ vào Sổ biên bản của Công ty.

Điều 14: Trường hợp tổ chức Đại hội không thành.

1. Trường hợp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 9 Quy chế này, thì được triệu tập Đại hội lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Đại hội lần thứ nhất. Đại hội cổ đông lần 2 được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp triệu tập Đại hội lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 điều này thì triệu tập Đại hội lần thứ 3 trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày

Đại hội lần thứ 2 dự định khai mạc. Trong trường hợp này, Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp và tỉ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

CHƯƠNG IV: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15: Thi hành Quy chế

Cổ đông và/hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy mức độ cụ thể, Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 16: Quy chế này gồm 4 chương 16 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Phạm Văn Hùng

Tp.Hồ Chí Minh, ngày tháng 6 năm 2026

Dự thảo

**QUY CHẾ ỨNG CỬ, BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT VIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DẦU KHÍ SAO MAI – BẾN ĐÌNH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình (Công ty) tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) và Kiểm soát viên (KSV) theo các quy định sau đây:

ĐIỀU 1: NGUYÊN TẮC VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Nguyên tắc bầu cử:

- Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ, Quy chế Quản trị nội bộ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông.
- Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

2. Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông của Công ty theo danh sách cổ đông chốt ngày 05/5/2026 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp (sau đây gọi chung là “Cổ đông”) hoặc người được cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội có mặt tại Đại hội.

ĐIỀU 2: SỐ LƯỢNG BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HDQT, KSV

- Bầu bổ sung thành viên HDQT là 02 người.
- Bầu bổ sung KSV là 01 người.

ĐIỀU 3: ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HDQT, BKS

1. Tiêu chuẩn thành viên HDQT, BKS

- Tiêu chuẩn thành viên HDQT: Theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều 25 Điều lệ Công ty.
- Tiêu chuẩn KSV: Theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều 36 Điều lệ Công ty.

2. Điều kiện ứng cử, đề cử và số thành viên được bầu:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử các ứng viên HDQT, KSV.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% số cổ phần phổ thông được đề cử 01 ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 50% số cổ phần phổ thông được đề cử 02 ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 65% số cổ phần phổ thông được đề cử 03 ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 65% số cổ phần phổ thông trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

3. Thủ tục ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

- Các cổ đông đủ tiêu chuẩn ứng cử, đề cử để bầu thành viên HĐQT, KSV được quyền ứng cử, đề cử chậm nhất là trước khi ĐHĐCĐ tiến hành bầu cử thành viên HĐQT, BKS tại Đại hội.

- Việc ứng cử, đề cử tại Đại hội có thể được thực hiện trước khi tiến hành chốt danh sách ứng cử viên. Trường hợp này, hồ sơ của người ứng cử hoặc người được đề cử tại Đại hội phải được nộp cho Đoàn chủ tịch.

- Hồ sơ ứng cử, đề cử gồm:

- + Văn bản đề cử/ứng cử ứng viên HĐQT, KSV;
- + Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai;
- + Bản sao chứng thực CCCD/Hộ chiếu và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ học vấn, trình độ chuyên môn của ứng viên;
- + Văn bản thỏa thuận của nhóm cổ đông đề cử Thành viên HĐQT, KSV (nếu cổ đông thành lập nhóm cổ đông đề cử, ứng cử).

Đoàn chủ tịch có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác, hợp lệ của hồ sơ và công bố ứng cử, đề cử là đủ điều kiện để đưa ra bầu cử tại Đại hội.

ĐIỀU 4: DANH SÁCH CÁC ỨNG VIÊN

Dựa trên văn bản ứng cử, đề cử của ứng viên, các cổ đông/nhóm cổ đông đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT/KSV của Công ty, Ban tổ chức Đại hội sẽ lập danh sách các ứng viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định để đưa vào danh sách ứng viên tham gia để bầu làm thành viên HĐQT/KSV và thông qua danh sách tại Đại hội.

ĐIỀU 5: BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, KSV

1. Việc bầu cử thành viên HĐQT và KSV của Công ty sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội; có thể tiến hành bầu đồng thời HĐQT và KSV bằng hai loại phiếu bầu cử có màu và nội dung cụ thể khác nhau.

2. Việc bầu thành viên HĐQT và KSV phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc Kiểm soát viên và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

3. Phiếu bầu cử

- Hình thức phiếu bầu:

+ Mỗi cổ đông/đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội sẽ được phát một “Phiếu bầu cử thành viên HĐQT” và một “Phiếu bầu Kiểm soát viên”.

+ Trên mỗi phiếu bầu có ghi tên các ứng cử viên vào thành viên HĐQT và KSV, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và tổng số phiếu bầu mà cổ đông/đại diện theo ủy quyền được quyền biểu quyết. Khi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại số cổ phần ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo lại ngay cho Ban kiểm phiếu tại thời điểm nhận phiếu.

- Cách ghi phiếu bầu:

Để thuận tiện cho các cổ đông khi tham gia bầu cử, cổ đông có thể thực hiện theo các cách sau:

+ Cách 1: Cổ đông có quyền bầu hết toàn bộ số phiếu biểu quyết của mình cho 1 ứng cử viên mà mình tin nhiệm.

+ Cách 2: Cổ đông ghi trực tiếp số phiếu biểu quyết cho từng ứng cử viên tùy theo tín nhiệm của mình. Số phiếu biểu quyết ghi cho mỗi ứng cử viên có thể khác nhau nhưng

tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng viên không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông.

- Phiếu bầu cử được coi là hợp lệ khi:
- + Phiếu do Ban tổ chức Đại hội phát hành.
- + Bầu không vượt quá số thành viên HĐQT hoặc KSV đã được Đại hội thông qua và bầu cho những người có tên trong danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua hoặc phiếu trắng.
- + Phiếu bầu cử có gạch xóa tên do nhầm lẫn thì người bầu phải ký tên vào chỗ xóa hoặc báo cáo Ban kiểm phiếu xin đổi phiếu bầu lại.
- + Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông cho các ứng viên không lớn hơn tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó.
- Phiếu bầu cử không hợp lệ khi:
- + Phiếu không do Ban tổ chức Đại hội phát hành.
- + Bầu nhiều hơn số thành viên HĐQT hoặc KSV đã được Đại hội thông qua.
- + Bầu quá số cổ phần có quyền biểu quyết.
- + Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua.

Các phiếu bầu cử không hợp lệ sẽ không có giá trị khi kiểm phiếu bầu cử.

4. Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

4.1. Ban kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu do Đoàn Chủ tịch đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể không phải là cổ đông nhưng không phải là người có tên trong danh sách ứng cử/hoặc đề cử vào HĐQT hay KSV.

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm chính sau:
- + Hướng dẫn tóm tắt quy định về bầu cử;
- + Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;
- + Tổ chức kiểm phiếu;
- + Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội đồng cổ đông;
- + Giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Đoàn Chủ tịch.
- Ban kiểm phiếu phải đảm bảo tính trung thực của việc bầu cử và kiểm phiếu phải bí mật; nếu sai phạm Ban kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kết quả kiểm phiếu, công bố trước Đại hội.

4.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi Ban kiểm phiếu tuyên bố kết thúc thời gian bỏ phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

5. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, KSV

- Số người trúng cử thành viên HĐQT hoặc KSV là người có số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định.

- Trường hợp có từ hai người trở lên đạt số phiếu bầu ngang nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc KSV thì Đại hội quyết định hình thức biểu quyết bằng thẻ hoặc bầu lại đối với riêng những người đó.

6. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ số phiếu của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT và KSV.

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

7. Khiếu nại

Mọi khiếu nại và kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

ĐIỀU 6: HIỆU LỰC CỦA QUY CHẾ

- Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua.

- Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty kết thúc.

Trên đây là toàn bộ Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, KSV của Công ty tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Hùng

BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026

PHẦN I

BÁO CÁO TỔNG KẾT CÔNG TÁC SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. Đặc điểm tình hình chung:

Trong năm 2025, tình hình thế giới diễn biến phức tạp, khó lường. Căng thẳng thuế quan giữa Hoa Kỳ và các nước, xung đột quân sự leo thang diễn ra ở nhiều khu vực, cùng nguy cơ chiến tranh thương mại đã tác động tiêu cực đến tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Bên cạnh đó, xu hướng chuyển dịch năng lượng dù vẫn mang tính chiến lược, ghi nhận dấu hiệu chững lại về tốc độ so với giai đoạn trước. Cụ thể, lĩnh vực điện gió ngoài khơi chịu ảnh hưởng rõ rệt nhất khi nhiều dự án lớn bị rà soát lại hiệu quả, điều chỉnh quy mô hoặc giãn tiến độ triển khai, làm gia tăng sự thận trọng nhất định trong chuỗi cung ứng.

Tuy nhiên, thị trường dịch vụ dầu khí trong nước vẫn xuất hiện những tín hiệu tích cực, bên cạnh các gói thầu EPCI thuộc Dự án Lô B - Ô Môn, nhiều dự án khác như Dự án phát triển mỏ Lạc Đà Vàng và Dự án Sư tử Trắng – Giai đoạn 2 đã được đẩy nhanh triển khai, mở ra cơ hội kinh doanh và điều kiện thuận lợi, hình thành nhiều nguồn công việc lớn, ổn định và dài hạn cho các doanh nghiệp trong ngành như PTSC nói chung và SMBĐ nói riêng.

Trong bối cảnh đó, được sự chỉ đạo quyết liệt, sát sao của Tổng Công ty và sự hợp tác hỗ trợ của các đơn vị trong ngành, đối tác, cùng sự nỗ lực, quyết tâm cao của Ban lãnh đạo, các tổ chức đoàn thể và tập thể NLĐ, Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu các mục tiêu kế hoạch SXKD đề ra trong năm 2025.

- Thuận lợi:

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm, ủng hộ của Tổng Công ty trong công tác Sản xuất kinh doanh.

- Công ty đã có nhiều kinh nghiệm, năng lực và dần xây dựng và khẳng định được thương hiệu trong lĩnh vực thi công chế tạo cơ khí, cung cấp thương mại hàng hóa, máy móc thiết bị phục vụ ngành dầu khí.
- Các đơn vị trong Tổng Công ty tăng cường liên kết, hỗ trợ lẫn nhau, tạo điều kiện cho Công ty tham gia các gói thầu thuộc các Dự án lớn và mở rộng phạm vi cung cấp dịch vụ.

- Khó khăn:

- Do ảnh hưởng của cuộc chiến Trung Đông đã đẩy giá nguyên nhiên vật liệu tăng mạnh dẫn đến tình trạng khan hiếm nguồn cát và vật liệu xây dựng, ảnh hưởng đến tiến độ thi công, cung ứng vật tư cũng như chi phí thực hiện đầu tư san lấp mặt bãi.
- Cơ sở vật chất của Công ty còn hạn chế, cơ sở hạ tầng chưa đồng bộ, chưa có cầu cảng, kho, trang thiết bị,...nên ảnh hưởng đến khả năng đấu thầu, khả năng cạnh tranh cung cấp dịch vụ.

2. Kết quả đạt được:

Tổng doanh thu năm 2025 là 222,21 tỷ đồng, hoàn thành 106% so với kế hoạch đề ra và tăng 64% so với cùng kỳ năm 2024. Đây là mức thực hiện cao nhất của SMBĐ trong những năm qua, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển hoạt động SXKD của Công ty trong giai đoạn tiếp theo.

Lợi nhuận trước thuế năm 2025 là 3,81 tỷ đồng, đạt 191% so với kế hoạch năm và tăng 131% so với cùng kỳ năm 2024. Chi tiết kết quả thực hiện như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

| TT | CÁC CHỈ TIÊU | TH năm 2024 | KH năm 2025 | TH năm 2025 | % so với KH |
|----|--|----------------|----------------|----------------|----------------|
| 1 | Vốn chủ sở hữu | 559,52 | 560,63 | 561,01 | 100 |
| 2 | Vốn điều lệ | 500,00 | 500,00 | 500,00 | 100 |
| 3 | Doanh thu | 135,65 | 208,87 | 222,21 | 106 |
| a | <i>Doanh thu hoạt động SXKD</i> | <i>115,28</i> | <i>206,41</i> | <i>208,81</i> | <i>101</i> |
| - | <i>Dịch vụ cơ khí chế tạo</i> | <i>24,00</i> | <i>115,00</i> | <i>89,68</i> | <i>78</i> |
| - | <i>Dịch vụ cung cấp VTTB</i> | <i>33,08</i> | <i>30,00</i> | <i>44,77</i> | <i>149</i> |
| - | <i>Dịch vụ căn cứ kho bãi</i> | <i>12,86</i> | <i>23,45</i> | <i>34,96</i> | <i>149</i> |
| - | <i>Dịch vụ cấp điện, nước tại cảng</i> | <i>20,63</i> | <i>17,54</i> | <i>30,57</i> | <i>174</i> |
| - | <i>Dịch vụ cung ứng nhân lực</i> | <i>24,71</i> | <i>20,42</i> | <i>8,82</i> | <i>43</i> |
| b | <i>Hoạt động tài chính</i> | <i>16,38</i> | <i>2,46</i> | <i>12,23</i> | <i>497</i> |
| c | <i>Thu nhập khác</i> | <i>3,99</i> | - | <i>1,17</i> | - |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | 1,65 | 2,00 | 3,81 | 191 |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế | 0,76 | 1,11 | 1,61 | 145 |
| 6 | Nộp NSNN | 35,92 | 2,71 | 71,72 | 2646 |

| TT | CÁC CHỈ TIÊU | TH năm 2024 | KH năm 2025 | TH năm 2025 | % so với KH |
|----|-----------------------------|-------------|-------------|-------------|-------------|
| 7 | Đầu tư XDCB và mua sắm PTTB | | | | |
| - | Giá trị thực hiện | 83,57 | 950,92 | 34,38 | 4 |
| - | Giá trị giải ngân | 16,63 | 731,04 | 152,87 | 21 |
| 8 | Số lao động cuối kỳ | 68 | 82 | 71 | 87 |

Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025 theo từng lĩnh vực tại Công ty:

2.1 Công tác sản xuất kinh doanh

- Dịch vụ thi công chế tạo cơ khí

Công ty đang tích cực tham gia đấu thầu tìm kiếm các nguồn việc mới từ các dự án như: Dự án Block B, Lạc Đà Vàng, Fenmao... Đồng thời, theo dõi diễn biến của thị trường, áp dụng nhiều giải pháp tiết giảm chi phí để có thể cung cấp dịch vụ thi công cơ khí với mức giá cạnh tranh nhất có thể. Công việc cụ thể như sau:

- Thực hiện thanh quyết toán hợp đồng cung cấp dịch vụ chế tạo ống cho dự án Lạc Đà Vàng ký với PTSC MC.
- Thực hiện Hợp đồng thi công chế tạo các hạng mục Piping Support, E&I Support và Structure Miscellaneous của CPP Topside và Hợp đồng cung cấp dịch vụ bắn hạt mài và sơn cho kết cấu và đường ống của CPP TS thuộc dự án Block B – P1.
- Thực hiện hợp đồng cung cấp và thi công cọc khoan nhồi đại trà cho khu vực Process Unit và Piperack ký với Tổng công ty PTSC.

- Dịch vụ cung cấp vật tư thiết bị

Công ty thực hiện các hợp đồng :

- Hoàn thành việc thanh toán các hợp đồng Cung cấp cầu 8 tấn cho dự án BK22 lô 09-1 ; Cung cấp cầu Pedestal phục vụ dự án phát triển mỏ Kinh Ngư Trắng (KNT) lô 09-1.
- Thực hiện hợp đồng cung cấp 03 cầu bánh lốp 100 tấn cho Công ty TNHH COPCON và Hợp đồng cung cấp cầu tháp 32 tấn cho PTSC M&C.

- Dịch vụ Căn cứ kho bãi

Công ty tiếp tục cung cấp dịch vụ kho bãi 63ha ổn định cho PVC MS, PV Shipyard và thực hiện các hợp đồng cho thuê bãi với các đơn vị: PTSC MC thuê 6ha; Tổng Công ty PTSC thuê 0,74ha ; POS thuê 2,5 ha (đã bàn giao 2,09 ha) ; PTSC Phú Mỹ thuê 0,5ha.

- Cung cấp điện, nước

Về loại hình dịch vụ lĩnh vực cung cấp điện nước tại cảng chủ yếu là việc cung cấp các dịch vụ cung cấp điện, nước cho các đơn vị thuê bãi khu Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai – Bến Đình. Doanh thu lĩnh vực này liên quan trực tiếp đến các dự án được thực hiện trên khu bãi thuê của các khách hàng thuê bãi.

- **Dịch vụ cho thuê lại lao động**

Nhân lực chủ yếu cung cấp cho các Dự án của Tổng Công ty PTSC và các Dự án trong ngành dầu khí. Tổng số Người lao động cho thuê lại đến thời điểm cuối năm 2025 là 08 người.

2.2 Doanh thu tài chính

Tình hình kinh tế thị trường năm qua không có nhiều biến động. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân năm 2025 tăng 3,31% so với bình quân năm 2024, đạt mục tiêu kiểm soát lạm phát (dưới 4-4,5%) do Quốc hội đề ra. Lạm phát cơ bản bình quân năm 2025 tăng 3,21% so với bình quân năm 2024. Với mục tiêu bảo toàn vốn, Công ty lựa chọn dịch vụ ngân hàng có thương hiệu, uy tín và an toàn. Trong năm 2025, lãi suất ngân hàng có xu hướng tăng mạnh từ cuối năm do áp lực thanh khoản và nhu cầu vốn cao. Tuy vậy, do Công ty triển khai giải ngân nguồn vốn đầu tư nên doanh thu tài chính năm 2025 giảm 25% so với năm 2024.

3. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025

3.1 Tình hình triển khai thủ tục đầu tư dự án Căn cứ dịch vụ Dầu khí Sao Mai - Bến Đình (Dự án)

Công ty SMBĐ tiếp tục làm việc với các cơ quan chức năng để thực hiện các công việc, thủ tục đầu tư cho dự án Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai –Bến Đình, đồng thời thực hiện một số các công trình phục vụ hoạt động SXKD theo chỉ đạo của Tổng Công ty PTSC, cụ thể:

❖ Dự án chuyển tiếp

Dự án dịch vụ dầu khí 35ha - Công trình san lấp mặt bằng – giai đoạn 1, phân khu 2 (21,5ha)

Do thời tiết không thuận lợi, thủ tục hành chính kéo dài trong quá trình sáp nhập các đơn vị hành chính, cùng với tình trạng khan hiếm nguồn cát do nguồn nguyên vật liệu tập trung cho các dự án trọng điểm quốc gia, ảnh hưởng của cuộc chiến tại Trung Đông đã đẩy giá nguyên nhiên vật liệu tăng mạnh, nằm ngoài khả năng kiểm soát của nhà thầu, tác động trực tiếp đến công tác cung ứng vật tư, chi phí và tiến độ san lấp.

Trước tình hình đó, Công ty đã ban hành Tờ trình số 303/TTr-SMBĐ ngày 11/03/2026 đề nghị phê duyệt điều chỉnh tiến độ thực hiện các hạng mục san lấp mặt bằng, mặt bãi và thi công đê bao ống địa, với tổng thời gian thi công là 275 ngày (gia hạn thêm 150 ngày, đến ngày 30/08/2026).

Đồng thời, Công ty cùng Liên danh nhà thầu đang chủ động phối hợp theo dõi sát diễn biến của thị trường để kịp thời đề xuất và triển khai các giải pháp phù hợp, đảm bảo hiệu quả thực hiện dự án.

❖ Dự án chuẩn bị đầu tư

Dự án Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai - Bến Đình (35ha): Công ty đang đang lập khái toán chi tiết để chuẩn bị đầu tư Hệ thống xử lý nước thải, hệ thống PCCC,

hệ thống điện (giai đoạn 1 & 2) và đường nội bộ (đường vào khu văn phòng của công ty).

- Chủ trương đầu tư phát triển tổ hợp cảng và dịch vụ dầu khí tại SM - BĐ
Công ty đã rút hồ sơ từ Bộ Kế Hoạch và Đầu tư và nộp hồ sơ điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án cho Sở Tài Chính TP.HCM. Ngày 04/02/2026, Công ty SMBĐ đã có văn bản số 136/SMBĐ-ĐTXD giải trình bổ sung, làm rõ một số nội dung theo kết luận của Sở Tài Chính tại Biên bản họp ngày 25/12/2025. Tiếp đó, Sở Xây dựng có công văn số 6523/SXD-QLĐT ngày 27/02/2026 và công văn số 6788/STC-KTĐN ngày 23/03/2026 về việc lấy ý kiến đề nghị điều chỉnh Dự án Sao Mai - Bến Đình. Hiện Sở Tài chính đang tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan để báo cáo UBND thành phố HCM về việc điều chỉnh dự án.

3.2 Nghĩa vụ tài chính của dự án

Căn cứ Phiếu chuyển thông tin số 17577/PCTT-SNNMT-QLĐ ngày 31/12/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai – Bến Đình miễn giảm tại Mục (iv) Nội dung miễn tiền thuê đất theo ngành nghề ưu đãi đầu tư như sau: « Thời gian áp dụng là 11 năm kể từ ngày 13 tháng 02 năm 2018 đến ngày 13 tháng 2 năm 2029 »

Theo đó, ngày 27/01/2026, Cơ quan Thuế Thành phố Hồ Chí Minh đã có công văn Thông báo về việc thu hồi Thông báo nộp tiền thuê đất hàng năm của Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai – Bến Đình.

Phân bổ và thu lại tiền thuê đất giai đoạn 2008-2015 từ các Đơn vị đang sử dụng đất Dự án

❖ Công nợ PV Shipyard tạm tính: **40,93 tỷ** gồm:

- Tiền thuê đất giai đoạn từ ngày 11/11/2009 đến 12/2/2015: 59,93 tỷ, đã ký biên bản xác nhận công nợ; phí dịch vụ giai đoạn 2010-2015 là: 2,09 tỷ đồng.

PV Shipyard đã thanh toán: 21,09 tỷ gồm 19 tỷ nợ gốc và 2,09 tỷ phí dịch vụ theo phụ lục số 07 ngày 27/6/2025. Số tiền còn lại chưa thanh toán: 40,93 tỷ đồng

(PV Shipyard chưa xác nhận tiền phạt chậm nộp giai đoạn 2010-2015).

❖ Công nợ PVC-MS tạm tính: **24,42 tỷ** bao gồm:

- Công ty SMBĐ và Công ty PVC – MS đã ký PL02 xác nhận số tiền thuê đất (nợ gốc) giai đoạn 2010-2015 là: 32,19 tỷ đồng, phí dịch vụ giai đoạn 2010-2015 là: 3,22 tỷ đồng. Đến nay, PVC - MS đã thanh toán: 11 tỷ đồng. Số tiền còn lại chưa thanh toán: 24,42 tỷ đồng.

(PVC - MS chưa xác nhận tiền phạt chậm nộp giai đoạn 2010-2015).

4. Công tác quản lý công nợ

Công tác thanh quyết toán và thu hồi công nợ tại các công trình, dự án luôn được ưu tiên hàng đầu. Tính đến hết ngày 31/12/2025, tổng số công nợ phải đòi là **287,86 tỷ**

đồng, Công ty đã chủ động, tích cực làm việc với các đơn vị chủ đầu tư và thu hồi được **234,51** tỷ đồng, qua đó đưa số dư công nợ cuối kỳ xuống còn **53,35** tỷ đồng.

| Stt | Tên Công ty | Công nợ đầu kỳ | Công nợ phát sinh năm 2025 | Thu hồi công nợ năm 2025 | Công nợ còn lại cuối kỳ | Ghi chú |
|------------------|--|----------------|----------------------------|--------------------------|-------------------------|---------|
| 1 | Liên doanh Vietsovpetro | 26.34 | 48.21 | 59.54 | 15.01 | |
| 2 | Công ty PTSC MC | 0.83 | 106.29 | 92.85 | 14.28 | |
| 3 | Công ty Triyard | 13.53 | - | - | 13.53 | |
| 4 | Tổng công ty PTSC | 14.34 | 35.47 | 44.36 | 5.45 | |
| 5 | Công ty PV Shipyard | 0.16 | 22.41 | 19.91 | 2.67 | |
| 6 | Công ty PVC - MS | 3.55 | 13.35 | 15.10 | 1.80 | |
| 7 | Công ty TNHH A SUNG VINA | - | 1.98 | 1.54 | 0.44 | |
| 8 | Công ty POS | - | 0.09 | 0.01 | 0.09 | |
| 9 | Công ty khác (An Lạc, Đại Nam, Bảo Tín...) | 0.54 | 0.75 | 1.21 | 0.08 | |
| TỔNG CỘNG | | 59.30 | 228.56 | 234.51 | 53.35 | |

5. Công tác đầu tư tại Doanh nghiệp khác

Công ty SMBĐ sở hữu 1.053.000 cổ phần, chiếm 13,16% vốn điều lệ tại Công ty Cổ phần Đầu tư Bê tông Công nghệ cao (Sopewaco). Từ năm 2008-2009, Sopewaco hoạt động hiệu quả với lợi nhuận sau thuế đạt 3,6 tỷ đồng. Tuy nhiên, sau khi chịu tác động nặng nề bởi cuộc khủng hoảng tài chính, đến 30/06/2017, Sopewaco đã lỗ lũy kế là 423,56 tỷ đồng.

Ngày 29/11/2021, Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai đã ban hành Quyết định số 01/2021/QĐ-TBPS tuyên bố phá sản và chấm dứt hoạt động đối với Sopewaco.

Căn cứ Quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua việc xử lý khoản trích lập dự phòng đầu tư tài chính, Công ty đã thực hiện xử lý trích lập dự phòng với số tiền 10.530.000.000 đồng vào Sopewaco.

Công ty đã thuê luật sư tham gia tư vấn bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Công ty trong giai đoạn thi hành quyết định tuyên bố phá sản Sopewaco nhằm bảo vệ quyền lợi của Công ty.

6. Công tác thực hiện giao dịch các hợp đồng với người có liên quan

Công tác giao dịch với bên liên quan được thực hiện chặt chẽ, minh bạch. Các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc

ĐHĐCĐ được trình phê duyệt đầy đủ, sau đó ký kết và triển khai thực hiện đúng quy định đối với các giao dịch phát sinh trong năm 2025.

7. Công tác an sinh xã hội, hoạt động của các tổ chức đoàn thể

7.1 Các chế độ bảo hiểm đối với người lao động:

Công ty SMBĐ đã thực hiện đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế và các loại bảo hiểm không bắt buộc khác cho toàn bộ Tổng số người lao động Công ty SMBĐ gồm 79 người, trong đó: Người lao động làm việc trong Công ty SMBĐ là 71 người và 08 người lao động làm việc cho các Dự án của PTSC.

7.2 Các công tác khác

- Công tác nhân sự: Tổng số người lao động Công ty SMBĐ đến 31 tháng 12 năm 2025 là 79 người, trong đó: Người lao động làm việc trong Công ty là 71 người và 08 người lao động làm việc cho các Dự án của PTSC và các dự án khác. Trong đó, lao động có trình độ đại học và trên đại học là 55 người, chiếm 77% tổng số lao động làm việc trong Công ty).

- Công tác lao động, tiền lương: Quỹ lương thực hiện trong năm 2025 là 21,10 tỷ đồng, trong đó:

- Quỹ lương thực hiện của Kiểm soát viên là 0,69 tỷ đồng.
- Quỹ lương thực hiện của Ban điều hành và người lao động là 20,41 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân của người lao động năm 2025 là 23,5 triệu đồng/người/ tháng.

- Công tác tuyển dụng: Đối với người lao động làm việc cho Công ty, Công ty SMBĐ thực hiện tuyển dụng 07 lao động mới, chấm dứt hợp đồng 03 lao động. Đối với người lao động làm việc cho các Dự án, Công ty SMBĐ thực hiện tuyển dụng 06 người và chấm dứt hợp đồng lao động 27 người.

- Công tác đào tạo: Công ty SMBĐ đã thực hiện cử 136 lượt người tham gia các khóa đào tạo với kinh phí là 150 triệu đồng.

- Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Việc thực hành tiết kiệm, tiết giảm chi phí được thực hiện nghiêm túc trên tất cả các lĩnh vực, tập trung vào việc chấp hành đúng nguyên tắc, quy định về quản lý ngân sách, cắt giảm chi phí quản lý, chi phí tiêu dùng thường xuyên...

Trong năm 2025, Công ty tiết giảm chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh 0,56 tỷ đồng, đạt 159% kế hoạch đề ra.

- Công tác an toàn lao động

Công ty SMBĐ đang áp dụng và triển khai thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng ISO 3834. Công ty đã hoàn thành và được Bureau Veritas của Ý cấp Giấy chứng nhận tiêu chuẩn châu Âu EN1090 về đáp ứng yêu cầu kỹ thuật thi công các sản phẩm kết cấu thép theo tiêu chuẩn thị trường Châu Âu.

PHẦN II

KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG NĂM 2026

Dự án SMBĐ là quỹ đất dự trữ cho chiến lược phát triển hệ thống Cảng, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu cho các lĩnh vực then chốt Cảng và Logistic của toàn Tổng Công ty. Trong năm 2026, Công ty tập trung nguồn lực đầu tư hoàn thiện san lấp và đầu tư hạ tầng Khu dịch vụ dầu khí 35ha, đồng thời tích cực tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị do Tổng Công ty và ngành dầu khí triển khai. Song song đó, Công ty chuẩn bị sẵn sàng cơ sở vật chất, nguồn lực, năng lực kỹ thuật nhằm cung cấp dịch vụ kho bãi, cầu cảng, thiết bị, cơ khí chế tạo, từng bước bổ sung phương tiện, trang thiết bị, nâng cao năng lực cung ứng cho Tổng Công ty, PTSC MC và các dự án tiềm năng khác.

Định hướng này không chỉ giúp Công ty chủ động đón đầu các cơ hội mới của ngành dầu khí, lĩnh vực NLTT mà còn hoàn toàn phù hợp với chiến lược phát triển giai đoạn đến năm 2030, định hướng đến năm 2035 của Tổng Công ty PTSC nói chung và Công ty SMBĐ nói riêng.

1. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026

a. Kế hoạch tài chính chủ yếu

| TT | CÁC CHỈ TIÊU | Đơn vị tính | Kế hoạch 2026 |
|-----------|---|--------------------|----------------------|
| 1 | Tổng Doanh thu | Tỷ đồng | 320,00 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 3,00 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 2,12 |
| 4 | Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN | Tỷ đồng | 2,71 |

b. Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2026

| TT | CÁC CHỈ TIÊU | Đơn vị tính | Kế hoạch 2026 |
|-----------|--------------------------|--------------------|----------------------|
| 1 | Giá trị thực hiện đầu tư | Tỷ đồng | 362,22 |
| 2 | Giá trị giải ngân | Tỷ đồng | 402,76 |
| + | <i>Vốn chủ sở hữu</i> | <i>Tỷ đồng</i> | <i>98,43</i> |
| + | <i>Vốn Vay/khác</i> | <i>Tỷ đồng</i> | <i>304,33</i> |

2. Các giải pháp trọng tâm năm 2026

- Giải pháp về quản lý

- Thực hiện công tác tái cấu trúc, kiện toàn cơ cấu chức năng nhiệm vụ từng phòng/ban theo hướng tinh giản, gọn nhẹ nhằm tối ưu hóa mọi nguồn lực, phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty nhằm giảm chi phí sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Nâng cao công tác quản lý hành chính, quản lý dự án để nâng cao năng suất của Công ty, thực hiện văn hóa doanh nghiệp chuyên nghiệp, văn minh để người lao động phát huy tối đa năng lực làm việc.

- **Giải pháp về thị trường**

- Tập trung phát triển năng lực, là đơn vị con của Tổng Công ty DVKT, tận dụng các thế mạnh như thương hiệu, nguồn lực, hệ thống quản lý, kinh nghiệm... để đảm nhận những công việc phức tạp và giá trị lớn.
- Bám sát và liên hệ với các đơn vị và đối tác thuê bãi để xây dựng kế hoạch khai thác tối ưu diện tích mặt bãi trên nguyên tắc đảm bảo hiệu quả kinh tế, ưu tiên phương án mang lại hiệu quả và doanh thu cao hơn.
- Áp dụng công nghệ số hóa trong quản lý, hỗ trợ đẩy mạnh Marketing giúp giảm bớt quy trình thủ công, tăng tính minh bạch và hiệu quả cạnh tranh.

- **Giải pháp về phát triển nguồn nhân lực**

- Tổ chức sắp xếp, phân công lao động khoa học, hợp lý, tạo sự chuyên môn hóa sâu trong lao động.
- Hoàn thiện các cơ chế, chính sách riêng nhằm thu hút, đãi ngộ đối với nguồn nhân lực chất lượng cao, kỷ luật nghiêm minh, gắn kết đãi ngộ với đóng góp, phát huy tính tự giác trong lao động.

- **Giải pháp về đầu tư**

- Tăng cường kiểm tra giám sát, đẩy mạnh tiến độ và quản lý đầu tư chặt chẽ theo kế hoạch; kịp thời có kiến nghị xin ý kiến chỉ đạo, đề ra các biện pháp cụ thể nhằm tháo gỡ khó khăn cho Công ty, nhà thầu cũng như hỗ trợ nhà thầu để đảm bảo hoàn thành tiến độ công việc.

- **Giải pháp về tài chính**

- Sử dụng các công cụ quản trị rủi ro trong quản lý nguồn vốn và tài sản.
- Tăng cường công tác quản trị, quản lý, hạch toán kinh tế và sử dụng đồng tiền, công tác thu hồi công nợ,... đảm bảo tính tự chủ và an toàn về tài chính.
- Quyết liệt trong công tác thu hồi công nợ, tuân thủ theo đúng quy định và quy chế của Công ty và Tổng Công ty PTSC. Duy trì nguồn vốn cùng các hệ số tài chính an toàn, ổn định, đáp ứng kịp thời yêu cầu sản xuất kinh doanh.

- **Giải pháp về an toàn, môi trường và phát triển bền vững**

- Không ngừng củng cố và hoàn thiện các hệ thống quản lý và kiểm soát chất lượng, an toàn, sức khỏe, môi trường, đảm bảo duy trì ổn định và ngày càng nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ của Công ty.

- Liên tục tuyên truyền đến từng CBCNV để nâng cao ý thức an toàn trong lao động, bảo vệ môi trường, tiết kiệm chống lãng phí, hăng say trong công việc nhằm nâng cao hiệu quả và năng suất lao động.
- Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể quan tâm, chăm lo đời sống tinh thần cho người lao động.

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 của Công ty SMBĐ.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Đảng ủy, HĐQT;
- Ban GD, BKS;
- P.TCKT, P.ĐTXD, P.TCHC, Đ.XLDV;
- Ban biên tập Website;
- Lưu VT, P.KTKH, ĐTKQ.



GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thanh Hải



**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Kính thưa Quý Cổ đông!

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình (HĐQT) xin trân trọng báo cáo với Đại hội về kết quả hoạt động, công tác chỉ đạo, giám sát của HĐQT trong năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2025:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Kính thưa đại hội, năm 2025 bối cảnh tình hình kinh tế, chính trị thế giới diễn biến phức tạp, khó lường. Cạnh tranh địa chính trị, đặc biệt là cuộc chiến thương mại và chính sách thuế quan mới của Mỹ, cùng các xung đột kéo dài ở Trung Đông và Nga-Ukraine dẫn đến tăng trưởng kinh tế phục hồi chậm và không đồng đều, lạm phát vẫn ở mức cao.

Trong nước mặc dù vẫn còn nhiều khó khăn, nhưng với quyết tâm cải cách, sự linh hoạt chính sách và tinh thần phục hồi mạnh mẽ của cộng đồng doanh nghiệp và nền kinh tế, tăng trưởng GDP đã vượt 8%, lạm phát thấp và được kiểm soát tốt.

Đối với ngành Dầu khí nói chung, trong năm vừa qua đã đạt nhiều kết quả khả quan với nhiều đơn vị có kết quả kinh doanh và tăng trưởng lợi nhuận ấn tượng. Tiếp tục là một trong những trụ cột kinh tế, giúp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, ổn định tài chính quốc gia và đảm bảo an ninh năng lượng, hỗ trợ chuyên dịch năng lượng, đóng góp vào an sinh xã hội và bảo vệ chủ quyền quốc gia.

Năm 2025, HĐQT đã nhận định những khó khăn, thách thức ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty đó là:

Việc cạnh tranh, tìm kiếm nguồn việc mới ngày càng khó khăn, đòi hỏi nhiều nguồn lực, tuy nhiên cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị của Công ty còn thiếu, chưa đồng bộ, chưa có cầu cảng ảnh hưởng rất tới năng lực cạnh tranh của Công ty.

Việc dồn nguồn lực, đẩy mạnh đầu tư cơ sở hạ tầng dẫn đến áp lực lớn đối với tình hình tài chính của Công ty.

Công tác xin hưởng ưu đãi, nghĩa vụ tài chính và điều chỉnh Dự án Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai - Bến Đình còn nhiều vướng mắc, khó khăn, kéo dài, ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động SXKD, cơ hội và chiến lược kinh doanh của Công ty.

Trước những khó khăn nêu trên, HĐQT đã tập trung, tích cực hỗ trợ, quyết liệt chỉ đạo, đồng hành cùng Công ty xây dựng, thực hiện các giải pháp, tháo gỡ khó khăn, tập trung vào các nội dung công việc:

Chỉ đạo, đôn đốc, giám sát Ban điều hành tập trung, nỗ lực hoàn thành cao nhất kế hoạch SXKD năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) giao.

Tập trung ưu tiên, tích cực trong công tác marketing đối với các lĩnh vực hoạt động SXKD chính, mở rộng thị trường để tìm kiếm thêm nguồn việc mới nhằm tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

Đẩy mạnh công tác đầu tư cơ sở hạ tầng khu bãi 6,5ha, 21,5ha, phương tiện thiết bị và cầu cảng để chuẩn bị đón đầu cho các dự án lớn và sớm khai thác các dịch vụ trên khu bãi.

Tích cực phối hợp, bám sát Tổng Công ty PTSC và các đơn vị thành viên để được tham gia sâu vào các gói thầu, dự án.

Đẩy mạnh quan hệ hợp tác với các đơn vị trong ngành để tìm kiếm thêm nguồn việc mới.

Chủ động trong công tác chuyển đổi số, cập nhật, cải tiến hệ thống quản lý của Công ty phù hợp với thông lệ và hệ thống chung của Tổng công ty PTSC nhằm tối ưu hóa trong điều hành SXKD và sử dụng nguồn lực của Công ty, từ đó tăng năng lực cạnh tranh và cơ hội trong kinh doanh.

Rà soát, xây dựng đề án tái cấu trúc lại bộ máy nhằm phù hợp với tình hình thực tế và chiến lược phát triển của Công ty.

Chú trọng công tác an toàn sức khỏe môi trường, quản trị rủi ro để đảm bảo an toàn, tiến độ, chất lượng và hiệu quả đối với các hợp đồng ký với khách hàng.

Quyết liệt trong công tác thu hồi công nợ, tuân thủ theo đúng quy định và quy chế của Công ty và Tổng Công ty PTSC. Duy trì nguồn vốn và các hệ số tài chính an toàn, ổn định, luôn sẵn sàng khi có công việc.

Cập nhật và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ, các quy định quản lý nội bộ.

Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, bảo vệ sức khỏe và đời sống người lao động.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025:

1. Cơ cấu nhân sự Hội đồng quản trị:

HĐQT Công ty gồm 05 thành viên, trong đó có 04 thành viên không điều hành. Cơ cấu thành viên HĐQT tuân thủ đúng các quy định đối với công ty đại chúng, cụ thể:

| TT | Họ và tên | Chức vụ | Nhiệm kỳ | Ngày bổ nhiệm | Ghi chú |
|-----------|------------------|------------------|-----------------|----------------------|----------------|
| 1 | Phạm Văn Hùng | Chủ tịch HĐQT | 2023-2028 | 26/10/2023 | Kiểm nhiệm |
| 2 | Nguyễn Thanh Hải | TV HĐQT/Giám đốc | 2025-2030 | 30/6/2025 | Điều hành |
| 3 | Trần Xuân Tài | TV HĐQT | 2022-2027 | 15/4/2022 | Kiểm nhiệm |
| 4 | Trương Đình Tri | TV HĐQT | 2025-2030 | 30/6/2025 | Kiểm nhiệm |
| 5 | Nguyễn Anh Dũng | TV HĐQT | 2025-2030 | 30/6/2025 | Kiểm nhiệm |

Trong năm, ĐHCĐ miễn nhiệm 02 thành viên HĐQT là:

- Ông Dương Hùng Văn - TV HĐQT/Giám đốc (miễn nhiệm ngày 30/6/2025);
- Ông Đặng Thanh Hải – TV HĐQT (miễn nhiệm ngày 30/6/2025).

2. Kết quả hoạt động của thành viên HĐQT trong năm 2025:

HĐQT đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên để theo dõi, nắm bắt và đóng góp ý kiến cho HĐQT về lĩnh vực mình phụ trách trong hoạt động của Công ty, từ đó giúp cho HĐQT kịp thời chỉ đạo, hỗ trợ và đề ra các phương hướng, biện pháp... giúp Công ty hoạt động ổn định. Đánh giá chung từng thành viên HĐQT Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình, cụ thể:

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ và đột xuất của HĐQT với tinh thần và trách nhiệm cao, có ý kiến và đề xuất giải pháp cụ thể để kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn và định hướng cho Ban điều hành Công ty.
- Cho ý kiến đầy đủ và đúng hạn về các nội dung lấy ý kiến của HĐQT.

- Chỉ đạo, giám sát và phối hợp, hỗ trợ tốt cho Ban điều hành để thực hiện các mục tiêu, kế hoạch nhiệm vụ được giao trong năm.
- Phối hợp với Ban Kiểm soát trong việc giám sát, đánh giá các số liệu tài chính và việc huy động, sử dụng các nguồn lực của Công ty.
- Thực hiện tốt và đầy đủ vai trò, quyền hạn nhiệm vụ người đại diện phần vốn của các đơn vị chủ quản tại Công ty.
- Phối hợp cùng tập thể HĐQT thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn... của HĐQT quy định trong luật Doanh nghiệp, Điều lệ, quy chế, quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.

Hoạt động của các thành viên HĐQT độc lập (ông Trương Đình Tri và ông Nguyễn Anh Dũng) đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao với tinh thần khách quan, cẩn trọng và trách nhiệm cao, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong các cuộc họp các thành viên luôn đưa ra ý kiến độc lập, không bị chi phối, thể hiện chính kiến rõ ràng, đặc biệt trong các vấn đề có thể phát sinh xung đột lợi ích hoặc liên quan đến các quyết định chiến lược dài hạn. Tích cực tham gia thảo luận, phản biện và đề xuất nhiều ý kiến mang tính góp ý xây dựng, định hướng dài hạn, đảm bảo các quyết định của HĐQT được xem xét từ nhiều góc độ, phù hợp với lợi ích của cổ đông, nhà đầu tư và sự phát triển bền vững của Công ty. Bên cạnh đó các thành viên cũng tham gia giám sát các hoạt động của Công ty theo đúng vai trò thành viên độc lập, góp phần nâng cao tính minh bạch và hiệu quả quản trị Công ty.

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và các thành viên:

Công ty đã chi trả mức thù lao cho các thành viên HĐQT theo đúng nghị quyết của ĐHĐCĐ như sau:

- Các thành viên HĐQT chuyên trách được Công ty trả lương theo quy chế lương của Công ty.
- Các thành viên kiêm nhiệm được Công ty chi trả thù lao theo mức như sau:
 - + Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm: 5.000.000 đồng/người/ tháng.
 - + Thành viên HĐQT kiêm nhiệm: 4.000.000 đồng/người/ tháng.

(Chi tiết như Phụ lục II đính kèm)

Chi phí hành chính và liên quan phục vụ hoạt động của HĐQT trong năm 2025 luôn tuân thủ đúng theo các quy định, định mức, tiêu chuẩn, quy chế do Công ty ban hành cũng như các quy định của Tập đoàn, Tổng Công ty PTSC và pháp luật hiện hành.

4. Giao dịch giữa Công ty với thành viên HĐQT, người liên quan và Bên liên quan:

Trong năm 2025, được sự chấp thuận của ĐHĐCĐ và HĐQT, Công ty đã ký kết và thực hiện một số hợp đồng với các Bên liên quan, cụ thể như Phụ lục III đính kèm.

5. Về các công tác quản lý theo chức năng nhiệm vụ và kế hoạch đề ra:

5.1. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên và các cuộc họp của HĐQT:

- HĐQT đã trực tiếp chỉ đạo tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2025 vào ngày 30/06/2025, triển khai thực hiện tốt các nội dung nghị quyết, quyết định của Đại hội.
- Trong năm, trên cơ sở tình hình hoạt động của Công ty, HĐQT đã tổ chức 6 cuộc họp và 29 lượt lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành 02 Nghị quyết và 34 Quyết định *(chi tiết như Phụ lục I đính kèm)*.

5.2. Thực hiện nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2025:

5.2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh 2025

HĐQT đã chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban điều hành triển khai kế hoạch SXKD, đề ra chương trình hành động và nhiều giải pháp thiết thực, phù hợp, tiết giảm tối đa các chi phí, huy động các nguồn lực, mở rộng thị trường, thúc đẩy SXKD. Qua đó đã hoàn thành tốt kế hoạch SXKD năm 2025 đã được ĐHĐCĐ giao, cụ thể như sau:

| TT | CÁC CHỈ TIÊU | Đơn vị tính | KH năm 2025 | Thực hiện năm 2025 | Hoàn thành năm 2025 (%) |
|----|---|-------------|-------------|--------------------|-------------------------|
| 1 | Vốn chủ sở hữu | Tỷ đồng | 560,63 | 561,01 | 100 |
| - | Trong đó vốn điều lệ | Tỷ đồng | 500 | 500 | |
| 2 | Doanh thu | Tỷ đồng | 208,87 | 222,21 | 106 |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 2,00 | 3,81 | 191 |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 1,11 | 1,61 | 145 |
| 5 | Tổng số thuế và các khoản phải nộp NSNN | Tỷ đồng | 2,71 | 71,72 | 2646 |
| 6 | Số lao động cuối kỳ | Người | 82 | 71 | 87 |
| 7 | Đầu tư xây dựng cơ bản và mua bán PTTB | | | | |
| - | Giá trị thực hiện | Tỷ đồng | 950,92 | 34,38 | 4 |
| - | Giá trị giải ngân | Tỷ đồng | 731,04 | 152,87 | 21 |

5.2.2. Lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025:

Trên cơ sở ủy quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT đã phê duyệt kết quả lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty, theo đó Công ty TNHH kiểm toán VACO là đơn vị được lựa chọn thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

5.2.3. Dự án Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai - Bến Đình (Dự án):

* **Quy hoạch 1/500:** ngày 17/4/2025, UBND Thành phố Vũng Tàu đã ban hành Quyết định số 2847/QĐ-UBND phê duyệt đồ án Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500.

* Điều chỉnh Dự án:

Thực hiện Quyết định số 117/QĐ-SMBĐ-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2026 của ĐHĐCĐ về việc điều chỉnh Dự án Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai – Bến Đình, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành tổ chức triển khai thực hiện.

Theo báo cáo của Ban điều hành, trong quá trình điều chỉnh Dự án, Công ty đã làm việc với các cơ quan chức năng liên quan, đầu mối là Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi rà soát ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hồ Chí Minh, hồ sơ điều chỉnh Dự án, nhận thấy có sự chênh lệch về số liệu quy mô diện tích dự án đề nghị điều chỉnh do sai lệch về quy mô diện tích Dự án trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thay đổi lần 01 ngày 27/10/2016 và Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 05/6/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cụ thể như sau:

Ngày 24/3/2008, UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Quyết định số 1212/QĐ-UBND về việc thu hồi 1.633.217,3m² đất tại phường 6, phường 9, phường Thắng nhất, thành phố Vũng Tàu để đầu tư xây dựng: Căn cứ Dịch vụ Dầu khí Sao Mai – Bến Đình và đường vào Khu Căn cứ Dịch vụ Dầu khí Sao Mai – Bến Đình.

Căn cứ Quyết định số 1212/QĐ-UBND ngày 24/3/2008, UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 49121000147 ngày 27/9/2012 cho Công ty ghi nhận diện tích đất dự kiến sử dụng là 1.633.217,3m².

Ngày 05/6/2014, UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Quyết định số 1148/QĐ-UBND về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích đất thu hồi tại Quyết định số 1212/QĐ-UBND ngày 24/3/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, trong đó:

- Điều chỉnh giảm diện tích đất thu hồi tại Quyết định số 1212/QĐ-UBND ngày 24/3/2008 từ 1.633.217,3m² xuống 1.599.292,4m².

- Bổ sung 16.127m² đất tại phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu để thực hiện Dự án.

Như vậy, tổng diện tích điều chỉnh, bổ sung diện tích đất thu hồi để thực hiện Dự án là 1.615.419,4m², cụ thể như sau:

| TT | Diện tích đất dự kiến sử dụng theo Quyết định số 1212/QĐ-UBND ngày 24/3/2008 | Diện tích đất dự kiến sử dụng theo Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 05/6/2014 | Ghi chú |
|-----------------------|--|--|--------------|
| Khu số 1 | 97,06 ha | 98,67 ha | Tăng 1,61 ha |
| Khu số 2 | 52,44 ha | 49,05 ha | Giảm 3,39 ha |
| Tuyến đường vào Dự án | 13,82 ha | 13,82 ha | Giữ nguyên |
| Tổng | 163,32 ha | 161,54 ha | |

Tuy nhiên, tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thay đổi lần 01 số 8678432804 của Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 27/10/2016 vẫn giữ nguyên ghi nhận diện tích đất dự kiến sử dụng là 1.633.217,3m², chưa cập nhật lại theo Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 05/6/2014 là 1.615.419,4m².

Qua rà soát, Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh (đơn vị đầu mối) đã có ý kiến về việc điều chỉnh giảm quy mô diện tích Dự án từ 163,32 ha thành 98,67 ha là chưa thống nhất về mặt số liệu và đề nghị Công ty liên hệ với cơ quan chức năng để cập nhật, bổ sung hồ sơ cho phù hợp.

HDQT kính đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HDQT thông qua, phê duyệt các nội dung, công việc liên quan đến điều chỉnh Dự án thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ để thực hiện điều chỉnh Dự án theo Quyết định số 117/QĐ-SMBĐ-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2026. Đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

*** Ưu đãi đầu tư và nghĩa vụ tài chính:**

Căn cứ văn bản số 17577/PCTT-SNNMT-QLĐ ngày 31/12/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của Công ty, thời gian áp dụng ưu đãi là 11 năm kể từ ngày 13 tháng 02 năm 2018 đến ngày 13 tháng 2 năm 2029. Ngày 27/01/2026, Cơ quan Thuế Thành phố Hồ Chí Minh đã có văn bản số 1498/TB-TPHCM về việc thu hồi Thông báo nộp tiền thuê đất hàng năm của Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai – Bến Đình.

*** Dự án Khu dịch vụ Dầu khí 35ha:**

Căn cứ Quyết định số 76/QĐ- SMBĐ- ĐHĐCĐ ngày 28/6/2024 của ĐHĐCĐ phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng Khu dịch vụ Dầu khí 35ha và kế hoạch SXKD năm 2025, HDQT đã bám sát tiến độ, chỉ đạo Ban điều hành tập trung triển khai Giai đoạn I – Phân kỳ 2 của dự án theo đúng kế hoạch được duyệt (*chi tiết các hạng mục đầu tư như Phụ lục IV đính kèm*), cụ thể:

- Phân khu 1 – Phân kỳ 2 (6,5ha):

+ Đã hoàn thành và bàn giao mặt bằng Phân khu 1 - Phân kỳ 2 (6,5ha) vào ngày 08/3/2025.

+ HĐQT đã phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành tại quyết định số 04A/QĐ-HĐQT ngày 12/01/2026.

- Phân khu 2 – Phân kỳ 2 (21,5ha):

+ San lấp mặt bằng Phân khu 2 (21,5ha): HĐQT đã phê duyệt Thiết kế BVTC và Dự toán; Kế hoạch lựa chọn nhà thầu để Ban điều hành triển khai thực hiện các bước tiếp theo.

+ Ngày 06/6/2025, Công ty đã ký HĐ số 15/2025/PVSB-KTKH/LDHT.SMBĐ gói thầu Thi công công trình san lấp mặt bằng, Mặt bãi, hệ thống cấp thoát nước Phân khu 2 (21,5ha) với Liên danh nhà thầu là Công ty CPĐT&XD VINA E&C, Công ty TNHH Hạ tầng Xây dựng Đại Nam, Công ty CPXDKT BMC với giá trị Hợp đồng là 458.541.000.000 đồng, thời gian thực hiện hợp đồng 270 ngày kể từ ngày có lệnh khởi công.

+ Ngày 11/3/2026, Ban điều hành có Tờ trình số 303/TTr-SMBĐ báo cáo tình hình thực hiện Hợp đồng gói thầu nêu trên, theo đó thời gian thực hiện hợp đồng là 240/270 ngày, khối lượng thi công mới chỉ đạt 40%. Nguyên nhân do các công trình trọng điểm quốc gia (cao tốc Bắc-Nam, sân bay Long Thành) và đô thị Cần Giờ cùng triển khai thi công, nên nguồn cung vật liệu chủ yếu tập trung cho các dự án này dẫn đến nguồn cung vật liệu cho gói thầu khan hiếm, chịu nhiều áp lực. Bên cạnh đó Công ty TNHH Hạ tầng Xây dựng Đại Nam trong liên danh nhà thầu không còn đủ nguồn lực để thực hiện phần công việc được giao.

+ Ngày 17/3/2026, HĐQT đã tổ chức cuộc họp bất thường để xem xét, đánh giá các nội dung, đề xuất của Ban điều hành tại Tờ trình số 303/TTr-SMBĐ. HĐQT đã thảo luận, đánh giá và xét thấy việc Ban điều hành ký kết và triển khai Hợp đồng thi công tuân thủ đúng các quy định hiện hành, các nội dung điều chỉnh trong Hợp đồng thuộc thẩm quyền của Giám đốc. Tuy nhiên, việc Ban điều hành chủ động báo cáo và đề xuất các nội dung, ý kiến nêu trên là phù hợp. Thời điểm hiện tại các công trình lớn và trọng điểm đồng loạt thi công, giá vật liệu công trình tăng cao, việc chậm tiến độ tại các dự án là có thể chấp nhận được. Đối với Dự án Khu dịch vụ Dầu khí 35ha, tổng thể tiến độ dự án vẫn chưa thay đổi so với phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông, tuy nhiên để sớm đưa công trình 21,5ha vào khai thác nhằm thu hút khách hàng và tăng cơ hội, khả năng cạnh tranh, lợi nhuận cho Công ty, HĐQT đã ủng hộ và thống nhất với các nội dung báo cáo của Giám đốc Công ty tại Tờ trình số 303/TTr-SMBĐ về việc Điều chỉnh tiến độ thi công; Phân khai lại khối lượng cho các nhà thầu trong Liên danh; Thay đổi mốc thanh toán; Bổ sung mỏ vật liệu; Thay đổi hồ sơ thiết kế để tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thi công, sớm đưa công trình vào vận hành, khai thác thương mại.

+ Theo báo cáo của Ban điều hành, hiện nay do đơn giá vật liệu thay đổi, tăng mạnh so với thời điểm ĐHĐCĐ phê duyệt tổng mức đầu tư của Dự án vào năm 2024 dẫn đến chi phí xây dựng hạng mục thi công cầu cảng Bến số 1 (180m) tăng so với dự toán được phê duyệt, cụ thể:

| TT | Hạng mục | Giá trị đầu tư phê duyệt theo QĐ 76/QĐ-SMBĐ-ĐHĐCĐ | Dự toán do Cty CMB lập ngày 12/3/2026 |
|----|------------------------------|---|---------------------------------------|
| 01 | Hệ thống cầu cảng (Bến số 1) | | |
| - | Chi phí xây dựng | 170.292.258.000 | 211.364.302.956 |



HĐQT nhận thấy thời điểm hiện tại chi phí xây dựng do đơn vị tư vấn lập là hợp lý, đồng thời chi phí xây dựng Bến số 1 tăng không làm thay đổi tổng mức đầu tư đã được ĐHĐCĐ phê duyệt. HĐQT báo cáo ĐHĐCĐ cho phép Công ty tiếp tục triển khai thực hiện.

Đồng thời, để tăng tính linh hoạt trong điều hành và đẩy nhanh tiến độ Dự án đầu tư xây dựng Khu dịch vụ dầu khí 35ha, HĐQT kính đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư, đảm bảo không tăng tổng mức đầu tư của dự án và không bao gồm quyết toán dự án hoàn thành.

5.3. Công tác nhân sự:

- Ngày 03/4/2025, HĐQT đã ban hành Quyết định số 35/QĐ-HĐQT miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty đối với Ông Dương Hùng Văn, đồng thời ban hành Quyết định số 36/QĐ-HĐQT bổ nhiệm Ông Nguyễn Thanh Hải làm Giám đốc Công ty.

- Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, ĐHĐCĐ đã thông qua miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT đối với Ông Dương Hùng Văn, Ông Đặng Thanh Hải và thông qua bổ nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT đối với Ông Nguyễn Thanh Hải, Ông Nguyễn Anh Dũng, Ông Trương Đình Tri.

5.4. Công tác sửa đổi, bổ sung Điều lệ và hoàn thiện các văn bản quản lý, quản trị:

Trong năm, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành và bộ phận chức năng kiểm tra, rà soát Điều lệ, các quy chế, quy định của Công ty để kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty và Pháp luật hiện hành. Cụ thể, HĐQT đã thông qua ban hành:

- Quy chế tiền lương theo Quyết định số 192/QĐ- HĐQT ngày 01/12/2025.

5.5. Công tác quản lý vốn:

- Về hoạt động tài chính: Trong năm 2025, HĐQT đã thống nhất đồng ý ủy quyền cho Giám đốc được chủ động lựa chọn đàm phán, ký kết hợp đồng tiền gửi, mua bán chứng chỉ tiền gửi, ủy thác quản lý vốn; Lựa chọn đàm phán, ký kết hợp đồng tín dụng; Cầm cố tài sản để đảm bảo cho các hợp đồng tín dụng theo đề nghị của Ban điều hành. HĐQT đánh giá Công ty đã sử dụng và quản lý nguồn tiền nhàn rỗi một cách an toàn, hiệu quả, mang lại lợi nhuận cho Công ty.

- Bên cạnh việc quản lý, giám sát chặt chẽ việc sử dụng nguồn vốn, HĐQT còn chỉ đạo Ban Giám đốc tích cực và cẩn trọng trong công tác quản lý, thu hồi công nợ đối với các khách hàng. Thực hiện nghiêm túc quy định về quản lý vốn và sử dụng vốn bằng tiền, Quy chế quản lý nợ của Công ty và Tổng Công ty PTSC.

5.6. Công tác tiết kiệm chống lãng phí

HĐQT đã ban hành và chỉ đạo, giám sát Công ty thực hiện tốt chương trình hành động thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2025 theo Quyết định số 124/QĐ- HĐQT ngày 07/7/2025. Kết quả trong năm 2025, Công ty đã tiết giảm được 0,56 tỷ đồng chi phí hoạt động SXKD, đạt 159% kế hoạch đã được HĐQT phê duyệt.

5.7. Các hoạt động khác

Ngoài việc chỉ đạo, giám sát và quản lý Công ty trong hoạt động SXKD, HĐQT cũng đã hoàn thành các công việc khác phù hợp với chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế... và phát sinh thực tế trong quá trình hoạt động của Công ty như:

- Công tác quan hệ với cổ đông, nhà đầu tư và các cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện tốt và đầy đủ như cung cấp Báo cáo Tài chính, báo cáo quản trị Công ty, báo cáo thường niên hàng năm ... và các báo cáo khác theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam, Sở Giao dịch Chứng khoán



Hà Nội. Thường xuyên cập nhật và đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ www.pvsb.com.vn đảm bảo tính công khai và minh bạch về hoạt động của Công ty.

- Phối hợp cùng Ban Kiểm soát chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Công ty trong các hoạt động như:

+ Giám sát việc huy động, sử dụng vốn và phân phối các nguồn lực của doanh nghiệp.

+ Giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật của Nhà nước; Điều lệ tổ chức và hoạt động của đơn vị; Quy chế; Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của HĐQT, Ban kiểm soát, ĐHĐCĐ và Tổng Công ty.

+ Theo dõi, kiểm tra và giám sát quá trình chuẩn bị, triển khai và quyết toán các dự án đầu tư, các hoạt động đầu tư, xây dựng, đấu thầu.

- Chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn lao động trong sản xuất, công tác an sinh xã hội, chăm lo đời sống cho người lao động.

- Tham gia và phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội khác trong và ngoài đơn vị để thực hiện tốt các hoạt động liên quan.

III. Đánh giá hoạt động năm 2025

1. Đánh giá hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2025

- Trên cơ sở kế hoạch đã đề ra cho năm 2025, các nội dung đã được ĐHĐCĐ giao và kết quả triển khai thực hiện, HĐQT đánh giá các hoạt động trong năm là đúng thẩm quyền và hiệu quả.

- HĐQT đã thực hiện phân công, phân cấp rõ ràng và phù hợp để kịp thời xử lý các công việc trong công tác điều hành. Đồng thời, luôn theo dõi, bám sát các mặt hoạt động của Công ty để đưa ra các chủ trương, giải pháp, phương hướng thực hiện nhằm tháo gỡ khó khăn thúc đẩy hoạt động SXKD của Công ty.

- Các thành viên HĐQT luôn làm việc với tinh thần cẩn trọng, trách nhiệm cao vì mục tiêu chung của Công ty và các cổ đông, thực hiện đúng vai trò trách nhiệm của mình, hỗ trợ và tạo điều kiện tối đa cho Ban điều hành, các tổ chức đoàn thể thực hiện tốt công việc của mình.

- Năm 2025, Công ty đã quyết tâm ổn định tình hình hoạt động, đẩy mạnh công tác đầu tư, đồng thời tập trung và định hình lại các lĩnh vực SXKD cốt lõi. Do vậy, các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận đều hoàn thành vượt mức kế hoạch được giao, đời sống người lao động được cải thiện và nâng cao.

- HĐQT đánh giá năm 2026 là năm bản lề của Công ty, do vậy HĐQT sẽ tập trung chỉ đạo Ban điều hành giải quyết dứt điểm và hoàn thành công tác xin ưu đãi đầu tư, nghĩa vụ tài chính và điều chỉnh Dự án Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai – Bến Đình; tập trung đẩy mạnh công tác đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Dự án 35ha Giai đoạn I – Phân kỳ 2; huy động vốn và sử dụng nguồn vốn một cách hiệu quả; xây dựng và đề xuất chiến lược phát triển, mở rộng lĩnh vực hoạt động SXKD; đẩy mạnh công tác marketing, tìm kiếm khách hàng, nguồn việc mới; đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, cập nhật và cải tiến hệ thống quản lý và quản trị rủi ro để hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu kế hoạch được giao.

2. Đánh giá chung hoạt động của Công ty và Ban Giám đốc trong năm 2025

Năm 2025, Công ty đã đạt được một số kết quả khả quan trong hoạt động SXKD, đầu tư XDCB và xử lý các vấn đề liên quan đến Dự án Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai – Bến Đình. HĐQT đánh giá trong năm qua Công ty và Ban điều hành đã tích cực, nỗ lực, chủ động trong công tác điều hành, quyết liệt thực hiện các giải pháp, định hướng tốt hoạt động, cụ thể:

179.
NG
S PH
T U O
MA+B
A-T

- Chủ động, linh hoạt trong điều hành hoạt động SXKD. Quyết liệt thực hiện có hiệu quả các phương án, giải pháp đề ra, mang lại nhiều chuyển biến tích cực và doanh thu, lợi nhuận cho Công ty.

- Các nguồn lực chính của Công ty như nguồn vốn được duy trì ổn định, an toàn phục vụ tốt cho công tác đầu tư.

- Đội ngũ cán bộ công nhân viên đoàn kết, nhiệt tình, sẵn sàng thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện tốt, có hiệu quả công tác tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tích cực trong công tác marketing, mở rộng thị trường và hoạt động kinh doanh, chủ động tìm kiếm khách hàng, nguồn việc mới.

- Từng bước thực hiện tái cấu trúc mô hình hoạt động của Công ty phù hợp với chiến lược phát triển và hoạt động thực tế.

- Tích cực trong công tác chuyển đổi số, áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến, đổi mới tác phong doanh nghiệp nâng cao năng lực và hiệu quả của bộ máy.

- Nghiên cứu, tiếp cận và phát triển các hướng đi mới cho Công ty.

- Đảm bảo việc làm, chế độ đãi ngộ và đời sống cho người lao động trong Công ty.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Công ty và Ban Giám đốc trong thời gian tới cần lưu ý và khắc phục các vấn đề sau:

- Công tác đánh giá, dự báo và lập kế hoạch cần sát với thực tế để chủ động có các giải pháp phù hợp trong hoạt động SXKD.

- Quản lý, giám sát chặt chẽ, đẩy nhanh công tác đầu tư cơ sở hạ tầng, bến bãi, cầu cảng, trang thiết bị phục vụ cho sản xuất và khách hàng nhằm đón đầu các cơ hội, tăng doanh thu, lợi nhuận cho Công ty.

- Đa dạng hóa doanh thu của Công ty để tránh phụ thuộc nhiều vào các đơn vị trong ngành, hạn chế ảnh hưởng khi có biến động.

- Tích cực, quyết liệt trong công tác quản lý tài chính và thu hồi công nợ để đạt hiệu quả cao.

- Tập trung công tác chuyển đổi số, cải tiến và tối ưu hóa trong hoạt động quản lý, tổ chức, thi công và giá thành để nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả trong hoạt động.

- Tích cực phối hợp và tranh thủ sự hỗ trợ của Tổng Công ty PTSC, làm việc với các cơ quan chức năng, sớm hoàn thành các thủ tục liên quan đến đất đai, điều chỉnh dự án, ưu đãi đầu tư, nghĩa vụ tài chính... của dự án Căn cứ DVHH Dầu khí Sao Mai - Bến Đình. Quyết liệt làm việc với PV Shipyards và PVC - MS để yêu cầu thực hiện nghĩa vụ tài chính theo đúng quy định của Nhà nước và hợp đồng đã ký.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2026

Với mục tiêu năm 2026 là năm chuyển mình, bứt phá, bên cạnh những khó khăn, thách thức, song cũng có rất nhiều cơ hội đối với Công ty. Để thực hiện các nhiệm vụ được ĐHCĐ giao, trên cơ sở tình hình thực tế và hoạt động của công ty hiện nay, HĐQT đề ra chương trình công tác trong năm 2026 như sau:

1. Về công tác tổ chức ĐHCĐ thường niên và các cuộc họp định kỳ của HĐQT

- Chỉ đạo tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên năm 2026.

- Tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ, đột xuất của HĐQT để kịp thời hỗ trợ, kiểm tra, giám sát, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy mọi mặt hoạt động của Công ty.

2. Công tác chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tổ chức chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và đôn đốc tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 và các nội dung đã được ĐHCĐ thông qua.

T
V
J K
V Đ
H
H

- Chỉ đạo xây dựng và đề xuất chiến lược phát triển, lĩnh vực hoạt động SXKD cốt lõi của Công ty phù hợp với tình hình thực tế. Tích cực Marketing, tăng cường sự kết nối nhằm củng cố, phát triển các mối quan hệ, liên doanh, liên kết trong và ngoài ngành dầu khí... để mang lại các hợp đồng, công việc, dự án mới.

- Bám sát Tổng công ty PTSC, các đơn vị trong Tổng công ty để được tham gia sâu vào các dự án và chuỗi giá trị của Tổng công ty.

- Đẩy mạnh đầu tư máy móc, trang thiết bị để tăng năng lực cạnh tranh, đón đầu các dự án trong và ngoài ngành Dầu khí.

- Hoàn thành tái cấu trúc bộ máy và mô hình hoạt động của Công ty theo hướng tinh gọn, đúng người đúng việc và phù hợp với định hướng phát triển Công ty.

- Thúc đẩy công tác chuyển đổi số, áp dụng và cải tiến quy trình lao động, các hệ thống quản lý, quản trị Công ty phù hợp với các chuẩn mực và thông lệ hiện hành nhằm tăng cường công tác quản lý, vận hành của bộ máy, hạn chế rủi ro trong hoạt động SXKD.

- Phối hợp với Ban Kiểm soát Công ty trong công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của Công ty và Pháp luật hiện hành.

3. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

- Tập trung xử lý dứt điểm các vấn đề liên quan đến thuế, nghĩa vụ tài chính, ưu đãi đầu tư, điều chỉnh dự án... của Dự án Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai - Bến Đình.

- Tập trung hoàn thành khu bãi 21,ha, triển khai thực hiện đầu tư 180m cầu cảng (Bến số 1) và tuyến đường vào của Dự án đầu tư xây dựng Khu dịch vụ Dầu khí 35ha theo chủ trương đã được ĐHQĐ thông qua.

- Theo dõi, giám sát chặt chẽ việc triển khai đầu tư xây dựng, đảm bảo đúng quy định của Pháp luật.

- Hỗ trợ Ban điều hành tìm kiếm đối tác, khách hàng cùng tham gia đầu tư, thuê, khai thác kho bãi của Công ty.

4. Công tác nhân sự

- Kiện toàn nhân sự Ban điều hành và bộ máy quản lý phù hợp với phương án tái cấu trúc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy điều hành.

- Thực hiện đúng thẩm quyền của HĐQT trong công tác nhân sự.

5. Công tác sửa đổi, bổ sung Điều lệ và hoàn thiện các văn bản quản lý, quản trị Công ty

Chỉ đạo Ban điều hành, bộ phận chức năng rà soát, đề xuất sửa đổi Điều lệ, các quy định, quy chế của Công ty để phù hợp, đáp ứng các nhu cầu của Công ty và pháp luật hiện hành.

6. Công tác quản lý vốn:

- Theo dõi, giám sát chặt chẽ việc huy động và sử dụng nguồn vốn của Công ty trên nguyên tắc an toàn, hiệu quả. Tuân thủ đúng quy định về quản lý vốn và sử dụng vốn bằng tiền của Công ty và Tổng Công ty PTSC.

- Chỉ đạo, đôn đốc Ban điều hành tích cực, quyết liệt trong công tác thu hồi công nợ đối với các khách hàng. Thực hiện nghiêm Quy chế quản lý công nợ và Tuyên ngôn khẩu vị rủi ro... của Công ty.

7. Công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí

Chỉ đạo, giám sát Công ty thực hiện kế hoạch tiết kiệm chống lãng phí năm 2026 trong từng lĩnh vực. Đảm bảo hoàn thành mục tiêu đề ra.

8. Thực hiện các công việc thường xuyên của HĐQT phù hợp với chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ và phát sinh thực tế trong quá trình hoạt động SXKD của Công ty.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2025, kế hoạch năm 2026 và các đề xuất, kiến nghị của HĐQT.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy, HĐQT Cty (e- copy);
- Ban KS, Ban GD Cty (e- copy);
- Ban BT Website, Ban TC ĐHCĐ;
- Lưu VT, NTH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]
Phạm Văn Hùng

PHỤ LỤC I

TỔNG HỢP CÁC CUỘC HỌP, NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT TRONG NĂM 2025

I. Thống kê tham dự họp HĐQT của các thành viên trong năm 2025

| STT | Thành viên HĐQT | Chức danh | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Ghi chú |
|-----|------------------|--------------------------|---------------------|-------------------|---------------------------|
| 1 | Phạm Văn Hùng | Chủ tịch HĐQT | 06 | 100% | |
| 2 | Nguyễn Thanh Hải | Thành viên HĐQT/Giám đốc | 04 | 67% | Bỏ nhiệm ngày 36/6/2025 |
| 3 | Trần Xuân Tài | Thành viên HĐQT | 06 | 100% | |
| 4 | Trương Đình Tri | Thành viên HĐQT | 04 | 67% | Bỏ nhiệm ngày 30/6/2026 |
| 5 | Nguyễn Anh Dũng | Thành viên HĐQT | 04 | 67% | Bỏ nhiệm ngày 30/6/2026 |
| 6 | Dương Hùng Văn | Thành viên HĐQT | 02 | 33% | Miễn nhiệm ngày 30/6/2025 |
| 7 | Đặng Thanh Hải | Thành viên HĐQT | 02 | 33% | Miễn nhiệm ngày 30/6/2025 |

II. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT trong năm 2025

| TT | Số, loại văn bản | Ngày ban hành | Hình thức | Nội dung | Ghi chú |
|-----------------------------------|------------------|---------------|------------------|--|---------------|
| I CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HĐQT | | | | | |
| 1 | 44/NQ-HĐQT | 18/4/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v thay đổi thời gian tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2025 | Đã hoàn thành |
| 2 | 84/NQ-HĐQT | 10/6/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v chủ trương điều chỉnh dự án đầu tư Dự án căn cứ DVHH DK Sao Mai – Bến Đình | Đã hoàn thành |
| II CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT | | | | | |
| 1 | 05/QĐ-HĐQT | 13/01/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v thông qua Hợp đồng nguyên tắc cung cấp các dịch vụ giữa PVSb và Công ty TNHH Dịch vụ Dầu khí PTSC | Đã hoàn thành |
| 2 | 10/QĐ-HĐQT | 22/01/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v chấp thuận Hợp đồng cung cấp dịch vụ chế tạo ống cho Dự án Lạc Đà Vàng giữa PVSb và Công ty PTSC-MC | Đã hoàn thành |
| 3 | 15/QĐ-HĐQT | 04/02/2025 | Họp tập trung | V/v tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2025 | Đã hoàn thành |
| 4 | 17A/QĐ-HĐQT | 11/02/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v chấp thuận Phụ lục 23 Hợp đồng thuê dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật số 120-2023/PTSC-CHW2204/HĐ giữa PVSb và Tổng công ty PTSC | Đã hoàn thành |
| 5 | 19/QĐ-HĐQT | 27/02/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v chấp thuận Phụ lục số 01 của Hợp đồng số 86-2024/PTSC-CHW2204/HĐ giữa PVSb và Tổng Công ty PTSC | Đã hoàn thành |
| 6 | 22/QĐ-HĐQT | 06/3/2025 | Họp tập trung | V/v chấp thuận Hợp đồng cung cấp dịch vụ nhà xưởng và bãi lưu trữ vật tư xung quanh nhà xưởng phục vụ thi công sản xuất dự án Baltica 2 giữa PVSb và Công ty PTSC - MC | Đã hoàn thành |

| | | | | | |
|----|--------------|-----------|------------------|--|---------------|
| 7 | 34/QĐ-HĐQT | 03/4/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v miễn nhiệm chức vụ Giám đốc PVSB đối với Ông Dương Hùng Văn | Đã hoàn thành |
| 8 | 35/QĐ-HĐQT | 03/4/2025 | | V/v chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Dương Hùng Văn | Đã hoàn thành |
| 9 | 36/QĐ-HĐQT | 03/4/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v bổ nhiệm Giám đốc PVSB | Đã hoàn thành |
| 10 | 45/QĐ-HĐQT | 18/4/2025 | | V/v xếp lương chức danh Giám đốc Công ty | Đã hoàn thành |
| 11 | 68/QĐ-HĐQT | 16/5/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v chấp thuận Hợp đồng cung cấp dịch vụ: Cung cấp bãi đã san lấp tại khu cảng dầu khí SMBĐ giữa PVSB và Công ty POS | Đã hoàn thành |
| 12 | 69/QĐ-HĐQT | 16/5/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v chấp thuận Hợp đồng cung cấp dịch vụ: Cung cấp dịch vụ vận chuyển vật tư các dự án giữa PVSB và Công ty PTSC MC | Đã hoàn thành |
| 13 | 72/QĐ-HĐQT | 20/5/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng và chấm dứt hợp đồng lao động đối với Ông Phạm Minh Vĩ | Đã hoàn thành |
| 14 | 73/QĐ-HĐQT | 20/5/2025 | Họp tập trung | V/v giao nhiệm vụ phụ trách kế toán Công ty cho bà Phạm Thị Hương Giang | Đã hoàn thành |
| 15 | 85/QĐ-HĐQT | 11/6/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v chấp thuận Hợp đồng cung ứng dịch vụ giữa PVSB và Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí | Đã hoàn thành |
| 16 | 90A/QĐ-HĐQT | 20/6/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v chấp thuận Phụ lục số 07 của Hợp đồng số CN0107001/HĐKT-PVSB giữa PVSB và Công ty PVShipyards | Đã hoàn thành |
| 17 | 124/QĐ-HĐQT | 07/7/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v phê duyệt Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 của PVSB | Đã hoàn thành |
| 18 | 129/QĐ-HĐQT | 15/7/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v phê duyệt kết quả lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện tư vấn soát xét/kiểm toán BCTC năm 2025 | Đã hoàn thành |
| 19 | 150/QĐ-HĐQT | 20/8/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v chấp thuận điều chỉnh Hợp đồng cung cấp dịch vụ: Cung cấp bãi đã san lấp tại khu cảng Dầu khí Sao Mai – Bến Đình giữa PVSB và Công ty POS | Đã hoàn thành |
| 20 | 155A/QĐ-HĐQT | 29/8/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v chấp thuận Hợp đồng cung cấp dịch vụ thuê gói kê bê tông phục vụ thi công các dự án của Công ty PTSC MC | Đã hoàn thành |
| 21 | 159/QĐ-HĐQT | 15/9/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v chấp thuận Phụ lục sửa đổi số 02 của Hợp đồng cung cấp dịch vụ số 31-2024/PTSCMC-KH/MDV-V giữa PVSB và Công ty PTSC MC | Đã hoàn thành |
| 22 | 160/QĐ-HĐQT | 15/9/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v chấp thuận Hợp đồng cung cấp 01 cầu tháp 32 tấn phục vụ thi công các dự án của Công ty PTSC MC | Đã hoàn thành |
| 23 | 161A/QĐ-HĐQT | 18/9/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v chấp thuận Hợp đồng mua dịch vụ thi công chế tạo các hạng mục Piping support, E&I support và Structure miscellaneous của CPP Topside thuộc dự án Block B – P1 giữa PVSB và Công ty PTSC MC | Đã hoàn thành |

| | | | | | |
|----|--------------|------------|------------------|--|---------------|
| 24 | 166/QĐ-HĐQT | 02/10/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v bổ sung và kiện toàn nhân sự Tổ thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành Dự án đầu tư xây dựng khu dịch vụ dầu khí 35ha | Đã hoàn thành |
| 25 | 167A/QĐ-HĐQT | 06/10/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v chấp thuận Hợp đồng cung cấp và thi công cọc khoan nhồi đại trà cho khu vực Process Unit and Piperack dự án LSPET | Đã hoàn thành |
| 26 | 169/QĐ-HĐQT | 08/10/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v bổ nhiệm người phụ trách quản trị PVSB | Đã hoàn thành |
| 27 | 170/QĐ-HĐQT | 08/10/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v chấp thuận Hợp đồng mua dịch vụ thi công chế tạo hạng mục Piping support của CPP Topside phục vụ dự án Block B | Đã hoàn thành |
| 28 | 183A/QĐ-HĐQT | 11/11/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v chấp thuận Hợp đồng cung cấp dịch vụ bán hạt mài và sơn cho kết cấu đường ống của CP PTS dự án Block B-P1 giữa Công ty PVSB và Công ty PTSC MC | Đã hoàn thành |
| 29 | 192/QĐ-HĐQT | 01/12/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v ban hành Quy chế tiền lương Công ty PVSB | Đã hoàn thành |
| 30 | 195/QĐ-HĐQT | 12/12/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v chấp thuận Hợp đồng nguyên tắc cung ứng dịch vụ căn cứ hậu cần tại bãi thi công Sao Mai – Bến Đình giữa PVSB và Công ty POS | Đã hoàn thành |
| 31 | 196/QĐ-HĐQT | 16/12/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v chấp thuận Hợp đồng nguyên tắc thuê dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật giữa PVSB và Tổng công ty PTSC | Đã hoàn thành |
| 32 | 199/QĐ-HĐQT | 23/12/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v chấp thuận Phụ lục số 02 Hợp đồng số 86-2024/PTSC-CHW2204/HĐ giữa Tổng công ty PTSC và PVSB | Đã hoàn thành |
| 33 | 200/QĐ-HĐQT | 23/12/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v ủy quyền lựa chọn đàm phán; ký kết HĐTG, mua bán chứng chỉ tiền gửi; ủy thác quản lý vốn; lựa chọn đàm phán và ký kết hợp đồng tín dụng; cầm cố tài sản để đảm bảo cho các hợp đồng tín dụng | Đã hoàn thành |
| 34 | 203/QĐ-HĐQT | 30/12/2025 | Phiếu lấy ý kiến | V/v chấp thuận Hợp đồng thuê thiết bị phục vụ thi công dự án giữa Công ty PVSB và Chi nhánh Cảng Dầu khí và Dịch vụ Năng lượng tái tạo – Tổng công ty PTSC | Đã hoàn thành |



PHỤ LỤC II

THÙ LAO VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA HĐQT TRONG NĂM 2025

| Stt | Họ và tên | Chức danh | Ngày bắt đầu | Ngày kết thúc | Số tháng | TỔNG THU NHẬP (VNĐ) | Tiền lương ⁽¹⁾ (VNĐ) | Thù lao ⁽¹⁾ (VNĐ) | Thưởng ⁽²⁾ Ban ĐH (VNĐ) | Các khoản ⁽²⁾ lợi ích khác bằng tiền (VNĐ) |
|-----|------------------|-------------------|--------------|---------------|----------|---------------------|---------------------------------|------------------------------|------------------------------------|---|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7)=(8+9+10+11) | (8) | (9) | (10) | (11) |
| 1 | Phạm Văn Hùng | Chủ tịch HĐQT | 01/01/2025 | 31/12/2025 | 12 tháng | 60.000.000 | | 60.000.000 | | |
| 2 | Nguyễn Thanh Hải | TV HĐQT, Giám đốc | 01/07/2025 | 31/12/2025 | 06 tháng | 657.926.874 | 605.684.364 | 24.000.000 | | 28.242.510 |
| 3 | Trần Xuân Tài | TV HĐQT | 01/01/2025 | 31/12/2025 | 12 tháng | 42.000.000 | | 42.000.000 | | |
| 4 | Nguyễn Anh Dũng | TV HĐQT | 01/07/2025 | 31/12/2025 | 06 tháng | 24.000.000 | | 24.000.000 | | |
| 5 | Trương Đình Tri | TV HĐQT | 01/07/2025 | 31/12/2025 | 06 tháng | 24.000.000 | | 24.000.000 | | |
| 6 | Đặng Thanh Hải | TV HĐQT | 01/01/2025 | 30/6/2025 | 06 tháng | 18.000.000 | | 18.000.000 | | |
| 7 | Dương Hùng Văn | TV HĐQT | 01/01/2025 | 30/6/2025 | 06 tháng | 237.057.145 | 217.500.478 | 18.000.000 | | 1.556.667 |

- Thù lao và các lợi ích khác nêu trên chưa khấu trừ thuế TNCN năm 2025.

PHỤ LỤC III
GIAO DỊCH CỦA CÔNG TY VỚI HĐQT, NGƯỜI LIÊN QUAN, BÊN LIÊN QUAN

| STT | Tên tổ chức | Mối quan hệ với Công ty | Số hợp đồng | Thời điểm ký HĐ/kết thúc HĐ | Nội dung/ Giá trị |
|-----|--|-------------------------|--|-----------------------------|---|
| 1 | Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam | Công ty mẹ | 344-2025/PTSC-LSPET/HĐ | 02/04/2025 01/03/2028 | Hợp đồng nguyên tắc về việc thuê dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật Giá trị: Theo đơn giá |
| 2 | Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam | Công ty mẹ | 253-2025/PTSC-LSPET/HD | 07/10/2025 31/12/2025 | Hợp đồng cung cấp và thi công cọc khoan nhồi đại trà Giá trị: 28.656.600.000 đồng (chưa VAT) |
| 3 | Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam | Công ty mẹ | Phụ lục 02 HĐ 86-2024/PTSC-CHW2204/HĐ | 26/01/2026 | Hợp đồng nguyên tắc thuê dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật Giá trị: Theo thực tế |
| 4 | Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam | Công ty mẹ | Phụ lục số 1 HĐ 301-2024/PTSC-SWEPC/HĐ | 22/9/2025 01/02/2027 | Phụ lục của Hợp đồng nguyên tắc thuê dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật Giá trị: Theo thực tế |
| 5 | Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam | Công ty mẹ | Phụ lục số 01 HĐ 86-2024/PTSC-CHW2204 | 24/2/2025 31/12/2025 | Hợp đồng nguyên tắc thuê dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật Giá trị: Theo thực tế |
| 6 | Chi nhánh Cảng dầu khí và Dịch vụ năng lượng tái tạo – Tổng Công ty PTSC | NCLQ của Công ty mẹ | 36/PVSB/PTSC-SB | 02/5/2025 | Thỏa thuận hợp tác sử dụng nguồn nhân lực cung cấp dịch vụ Giá trị: Theo đơn giá |
| 7 | Chi nhánh Cảng dầu khí và Dịch vụ năng lượng tái tạo – Tổng Công ty PTSC | NCLQ của Công ty mẹ | 020-2025/PTSC-CDV.BDV | 30/6/2025 | Hợp đồng cung cấp thiết bị nâng hạ, vận chuyển Giá trị: Theo đơn giá |
| 8 | Chi nhánh Cảng dầu khí và Dịch vụ năng lượng tái tạo – Tổng Công ty PTSC | NCLQ của Công ty mẹ | 24-2025/HĐCT-SOLAR/SMBĐ-CDV | 18/8/2025 | Hợp đồng thuê và cho thuê năng lượng mặt trời áp mái Giá trị: Theo đơn giá |
| 9 | Chi nhánh Cảng dầu khí và Dịch vụ năng lượng tái tạo – Tổng Công ty PTSC | NCLQ của Công ty mẹ | 43-2025/PVSB-KTKH/PTSC-SB | 18/08/2025 31/01/2026 | Hợp đồng thi công chế tạo hạng mục Piping support Giá trị: 29.875.650.000 đồng (chưa VAT) |
| 10 | Chi nhánh Cảng dầu khí và Dịch vụ năng lượng tái tạo – Tổng Công ty PTSC | NCLQ của Công ty mẹ | 56-2025/PVSB-KTKH/PTSC.SB | 30/12/2025 | Hợp đồng thuê thiết bị Giá trị: Theo đơn giá |
| 11 | Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC | NCLQ của Công ty mẹ | 4-2025/PTSCMC-PTKD/MDV-E | 24/02/2025 9/2025 | Hợp đồng cung cấp dịch vụ. Giá trị: 39.381.625.000 đồng (chưa VAT) |

| STT | Tên tổ chức | Mối quan hệ với Công ty | Số hợp đồng | Thời điểm ký HĐ/kết thúc HĐ | Nội dung/ Giá trị |
|-----|---|-------------------------|---------------------------------------|--|---|
| 12 | Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC | NCLQ của Công ty mẹ | 38-2024/PTSCMC-KH/MDV-V | 24-02/2025 31/12/2025 | Hợp đồng cung cấp dịch vụ. Giá trị: Theo đơn giá |
| 13 | Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC | NCLQ của Công ty mẹ | 128-2025/PTSC MC – KH/MDV-V | 18/7/2025 | Hợp đồng cung cấp phương tiện, thiết bị vận chuyển Giá trị: Theo đơn giá |
| 14 | Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC | NCLQ của Công ty mẹ | 150-2025/PTSCMC-KH/MDV-V | 03/9/2025 (9 tháng) | Hợp đồng cung cấp dịch vụ thuê gói kê bê tông Giá trị: 1.747.170.000 đồng (đã VAT) |
| 15 | Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC | NCLQ của Công ty mẹ | 982-2025/PTSCMC-KH/MHH-V | 18/9/2025 31/01/2026 | Hợp đồng cung cấp 01 cầu tháp 32 tấn Giá trị: 24.468.800.000 đồng (đã VAT) |
| 16 | Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC | NCLQ của Công ty mẹ | 165-2025/PTSCMC-KH/MDV-V | 18/9/2025 | Hợp đồng mua dịch thi công chế tạo các hạng mục Giá trị: 109.635.566.000 đồng (Chưa VAT) |
| 17 | Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC | NCLQ của Công ty mẹ | 226-2025/PTSCMC-KH/MDV-V | 14/11/2025 30/4/2026 | Hợp đồng cung cấp dịch vụ bán hạt mài và sơn Giá trị: 48.507.519.600 đồng (đã VAT) |
| 18 | Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC | NCLQ của Công ty mẹ | Phụ lục 02 HĐ 31-2024/PTSCMC-KH/MDV-V | 15/9/2025 23/7/2044 | Cung cấp dịch vụ hàng hóa Giá trị: Theo thực tế |
| 19 | Công ty Cổ phần Vận hành và Xây lắp PTSC | NCLQ của Công ty mẹ | MDV/POS/25/338 | 29/9/2025 (15 năm kể từ ngày ký HĐ) | Hợp đồng cung cấp bãi đã san lấp tại khu SMBĐ Giá trị: 108.762.000.000 đồng (chưa VAT) |
| 20 | Công ty Cổ phần Vận hành và Xây lắp PTSC | NCLQ của Công ty mẹ | 50/HĐCT-SOLAR/SMBĐ-POS | 18/11/2025 | Hợp đồng thuê và cho thuê năng lượng mặt trời áp mái Giá trị: Theo thực tế |
| 21 | Công ty Cổ phần Vận hành và Xây lắp PTSC | NCLQ của Công ty mẹ | HĐNT/POS/25/393A PL01,PL02 | 06/11/2025 | Hợp đồng nguyên tắc về việc cung cấp hậu cần tại SMBĐ Giá trị: Theo thực tế |
| 22 | Công ty TNHH Khách sạn Dầu khí PTSC | NCLQ của Công ty mẹ | 003-2025/KSDK-TM/BDV | 02/01/2025 | Hợp đồng nguyên tắc cung cấp các dịch vụ. Giá trị: Theo đơn giá |

PHỤ LỤC IV

**BẢNG CẬP NHẬT CÁC HẠNG ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN I – PHÂN KỲ 2
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 76/QĐ-SMBĐ-ĐHĐCĐ NGÀY 28/6/2024**

| TT | Hạng mục | Đơn vị | TMDT theo QĐ số 76/QĐ-SMBĐ-ĐHĐCĐ | Giá trị đã thực hiện đến thời điểm hiện tại | Ghi chú |
|-----------|---|-----------|----------------------------------|---|---|
| | (1) | (2) | (3) | (4) | (6) |
| A | CHI PHÍ XÂY DỰNG | | 1.110.991.402.000 | 806.928.848.591 | |
| I | San lấp mặt bằng | | 727.748.908.000 | 532.873.150.401 | |
| 1 | Bãi 6,5ha | m3 | 169.550.000.000 | 74.332.150.401 | Đã thực hiện quyết toán |
| | San lấp mặt bằng đang thực hiện Phân khu 1 - Phân kỳ 2 (6,5ha) | | 115.150.000.000 | 57.595.807.559 | |
| | Mặt bãi, hệ thống cấp thoát nước Phân khu 1 - Phân kỳ 2 (6,5ha) | | 54.400.000.000 | 16.736.342.842 | |
| 2 | Bãi 21,5ha | | 558.198.908.000 | 458.541.000.000 | Đang thực hiện |
| | + San lấp mặt bằng Bãi 21,5ha | | 461.270.260.000 | 458.541.000.000 | |
| | + Bãi hàng bằng đá dăm | m2 | 75.250.723.000 | | |
| | + Hệ thống cấp nước | HT | 3.059.607.000 | | |
| | + Hệ thống thoát nước | HT | 18.618.318.000 | | |
| II | Các công trình thủy công, hệ thống đường bãi, các công trình kiến trúc | | 365.141.114.000 | | Dự kiến trong năm 2026, Công ty sẽ thực hiện đầu tư Hệ thống cầu cảng và Kè sau cầu. Các hạng mục khác chưa thực hiện |
| 1 | Hệ thống cầu cảng | m | 170.292.258.000 | 211.364.302.956 | Công ty đã thuê đơn vị tư vấn CMB thiết kế BVTC và lập dự toán (ngày 12/03/2026) |
| | Bến số 1 rộng 30m | m | 101.821.896.000 | 148.722.589.614 | |
| | Nạo vét khu nước trước bến giai đoạn I (cho tàu 10,000 DWT) | m3 | 68.470.362.000 | 62.641.713.342 | |
| 2 | Kè sau cầu | m | 67.787.720.000 | 62.691.395.234 | Chưa thực hiện |
| 3 | Hệ thống đường | | 123.633.866.000 | | |
| | Đường sau cầu rộng 20m | m2 | 8.960.416.000 | | |
| | Đường giao thông nội bộ rộng 18m | m2 | 23.677.400.000 | | |
| | Đường giao thông nội bộ rộng 15m | m2 | 39.639.913.000 | | |



| TT | Hạng mục | Đơn vị | TMĐT theo QĐ số 76/QĐ-SMBĐ-ĐHĐCĐ | Giá trị đã thực hiện đến thời điểm hiện tại | Ghi chú |
|------------|--|-------------|----------------------------------|---|--|
| | Đường giao thông nội bộ rộng 10m | m2 | 27.391.792.000 | | |
| | Đê bảo vệ đường bằng bao tải cát | TB | 83.310.000 | | |
| | Đường vào khu Dịch vụ đoạn từ đường 30/4 vào đến khu đất rộng 7.5m | m | 12.673.931.000 | | |
| | Đường vào khu Dịch vụ đoạn qua khu đất PV Shipyard rộng 18m | m | 6.658.136.000 | | |
| | Đường vào khu Dịch vụ đoạn qua khu đất PVC - MS rộng 18m | m | 4.548.968.000 | | |
| 4 | Công | Công | 242.000.000 | | |
| | Công chính | Công | 220.000.000 | | Chưa thực hiện |
| | Công tạm | Công | 22.000.000 | | |
| 5 | Nhà bảo vệ | m2 | 33.000.000 | | |
| | Nhà bảo vệ tạm | Nhà | 33.000.000 | | |
| 6 | Tường rào | m | 2.349.270.000 | | Chưa thực hiện |
| 7 | Hàng rào tạm | m | 803.000.000 | | Chưa thực hiện |
| III | Hệ thống cấp điện | | 18.101.380.000 | | Chưa thực hiện |
| | Hệ thống cấp phân kỳ 2 - Chưa thực hiện | | 18.101.380.000 | | |
| B | CHI PHÍ THIẾT BỊ | | 12.100.000.000 | | Chưa thực hiện |
| 1 | Cần trục bánh hơi sức nâng 40-50 T | - | - | | |
| 2 | Xe nâng 20 T | Chiếc | 8.800.000.000 | | |
| 3 | Xe nâng 6 - 7T | Chiếc | 3.300.000.000 | | |
| C | CHI PHÍ ĐÈN BÙ, GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG | | - | - | |
| 1 | Chi phí đền bù đã thực hiện | | - | | |
| D | CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN | | 9.624.402.000 | 7.373.465.159 | Giá trị đã thực hiện bao gồm chi phí quản lý dự án hạng mục san lấp mặt bằng, mặt bãi, Hệ thống cấp thoát nước bãi 6,5ha, bãi 21,5ha. |
| 1 | Chi phí quản lý dự án đã thực hiện trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư | | - | | |
| 2 | Chi phí quản lý dự án thực hiện tiếp | | 9.624.402.000 | 7.373.465.159 | |
| E | CHI PHÍ TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG | | 39.854.184.000 | 6.080.959.034 | Giá trị đã thực hiện bao gồm chi phí tư vấn đầu tư xây dựng hạng mục san lấp mặt bằng, mặt bãi, Hệ thống cấp thoát nước bãi 6,5ha, bãi 21,5ha. |

| TT | Hạng mục | Đơn vị | TMBĐT theo QĐ số 76/QĐ-SMBĐ-ĐHĐCĐ | Giá trị đã thực hiện đến thời điểm hiện tại | Ghi chú |
|----------|---|--------|-----------------------------------|---|--|
| F | CHI PHÍ KHÁC | | 66.255.330.000 | 2.936.002.558 | Giá trị đã thực hiện bao gồm chi phí khác cho hạng mục san lấp mặt bằng, mặt bãi, Hệ thống cấp thoát nước bãi 6,5ha, bãi 21,5ha. |
| 1 | Chi phí khác cho dự án | | 11.984.414.000 | 2.936.002.558 | |
| 2 | Lãi vay Ngân hàng trong thời gian xây dựng | | 54.270.916.000 | | |
| G | CHI PHÍ DỰ PHÒNG | | 201.065.638.000 | | |
| | Chi phí dự phòng do yếu tố khối lượng phát sinh | | 66.657.485.000 | | |
| | Chi phí dự phòng do trượt giá | | 134.408.153.000 | | |
| | TỔNG A+B+C+D+E+F+G | | 1.439.890.956.000 | 823.319.275.342 | |



Số 758/BC-BKS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 5 năm 2026

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRONG NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM 2026**

Kính thưa Quý cổ đông,

Thực hiện nhiệm vụ được quy định trong Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành, Ban kiểm soát xin trân trọng báo cáo trước Đại hội về công tác kiểm tra, giám sát và tình hình hoạt động trong năm 2025, kế hoạch nhiệm vụ năm 2026 của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai – Bến Đình (PVSB), cụ thể như sau:

Phần I: Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025

I. Hoạt động của Ban kiểm soát:

1. Cơ cấu tổ chức của Ban kiểm soát: Ban kiểm soát Công ty có 3 thành viên, trong đó:

- Bà Nguyễn Lệ Trà : Trưởng ban, thành viên kiêm nhiệm
- Ông Ngô Văn Lập : Kiểm soát viên, thành viên chuyên trách
- Bà Nguyễn Diệu Phương : Kiểm soát viên, thành viên kiêm nhiệm (bổ nhiệm ngày 30/6/2025)
- Bà Trương Thị Viên Trúc: Kiểm soát viên, thành viên kiêm nhiệm (miễn nhiệm ngày 30/6/2025)

2. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2025:

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; Trên cơ sở chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua, Ban kiểm soát đã thực hiện các nội dung công việc chủ yếu sau:

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện, tuân thủ các quy định của pháp luật; Điều lệ Công ty; Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông; các Quy chế quản lý nội bộ, các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Hội đồng quản trị Công ty;
- Kiểm tra, giám sát việc bảo toàn vốn, quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các dự án đầu tư;

PVSB-ADM-RG02-FM05-29/11/2024



- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí;
- Thẩm định Báo cáo Tài chính, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng quý, hàng năm của Công ty;
- Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong việc quản lý vốn chủ sở hữu, quản lý phần vốn của Công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác;
- Thực hiện các công tác khác theo chương trình, kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát.
- Định kỳ hàng quý lập báo cáo kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tuân thủ Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và việc chấp hành các quy định của Pháp luật.
- Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện liên tục, có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời hoạt động của Công ty, giúp Công ty phát hiện và khắc phục những tồn tại trong quản lý, điều hành và kiểm soát nội bộ.
- Trong năm 2025 Ban kiểm soát có 6 cuộc họp (tỷ lệ tham dự 100%) để tổng kết hoạt động trong kỳ, đề ra kế hoạch, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát kỳ tới. Các cuộc họp của Ban kiểm soát như **Phụ lục 1** đính kèm.
- Từng thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ theo đúng thẩm quyền và lĩnh vực được phân công với ý thức trách nhiệm cao, theo nguyên tắc độc lập và cân trọng. Kết quả hoạt động của từng thành viên Ban kiểm soát cụ thể như **Phụ lục 3** đính kèm.

3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát:

Thù lao của thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên 2024 và 2025, cụ thể là:

- Thành viên kiêm nhiệm: 2-3 triệu đồng/người/tháng
- Thành viên chuyên trách hưởng lương theo Quy chế lương của Công ty.

Thù lao này không bao gồm thù lao Người đại diện Tổng công ty PTSC tham gia Ban kiểm soát kiêm nhiệm tại Công ty.

Năm 2025 không phát sinh chi phí hoạt động của Ban kiểm soát. Thù lao và các lợi ích khác liên quan đến Ban kiểm soát và từng thành viên theo **Phụ lục 2** đính kèm.

Mức thù lao trả cho Kiểm soát viên kiêm nhiệm nêu trên, phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và các quy định, hướng dẫn hiện hành.

II. **Kết quả giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025**

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Ban kiểm soát đã kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đã thẩm định và thống nhất với Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Giám đốc Công ty. Kết quả cụ thể như sau:

PVSB-ADM-RG02-FM05-29/11/2024

11/05/2024/19/11

Đơn vị: tỷ đồng

| Stt | Chỉ tiêu cơ bản | KH 2025 | TH 2025 | TH 2024 | % TH 2025 so với TH 2024 | % hoàn thành KH năm |
|-----|-----------------------------------|---------------|---------------|---------------|--------------------------------|---------------------------|
| 1 | Vốn chủ sở hữu | - | 561,01 | 559,52 | 100,3% | - |
| | <i>Trong đó Vốn Điều lệ</i> | 500,00 | 500,00 | 500,00 | 100% | 100% |
| 2 | Tổng doanh thu | 208,87 | 222,21 | 135,65 | 164% | 106% |
| - | Doanh thu hoạt động SXKD | 206,41 | 208,81 | 115,28 | 181% | 101% |
| - | Doanh thu hoạt động tài chính | 2,46 | 12,23 | 16,38 | 75% | 497% |
| - | Doanh thu khác | - | 1,17 | 3,99 | 29% | - |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | 2,00 | 3,81 | 1,65 | 231% | 191% |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | 1,11 | 1,61 | 0,76 | 211% | 146% |
| 5 | Thuế và các khoản phải nộp | 2,71 | 71,72 | 35,92 | 200% | 2649% |
| 6 | Đầu tư XDCB và mua sắm | | | | | |
| | - Giá trị thực hiện | 950,92 | 34,38 | 83,57 | 41% | 4% |
| | - Giá trị giải ngân | 731,04 | 152,87 | 16,63 | 919% | 21% |

- Trong năm 2025, Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty là 208,81 tỷ đồng đạt 101% so với kế hoạch năm, tăng 81% so với năm 2024.
- Lợi nhuận trước thuế (LNTT) năm 2025 là 3,81 tỷ đồng, vượt 91% so với kế hoạch năm, tăng 131% so với năm 2024.

Như vậy, năm 2025 Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch doanh thu, lợi nhuận được giao và có sự tăng trưởng so với năm 2024. Doanh thu và lợi nhuận tăng chủ yếu là do Công ty đã đưa vào sử dụng, khai thác khu bãi 5,2ha cho các đơn vị trong Tổng công ty PTSC thuê, thực hiện thi công các hợp đồng cơ khí cho PTSC M&C (Lạc Đà Vàng, Lô B) và Tổng công ty (LSPET, Suction Bucket), và cung cấp vật tư thiết bị cho VSP. Tuy nhiên hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty vẫn lỗ thuần nhẹ do lãi gộp không đủ bù đắp chi phí quản lý mặc dù có giảm lỗ (lỗ thuần năm 2025 là 237 triệu đồng, trong khi cùng kỳ năm 2024 lỗ thuần là 15,64 tỷ đồng). Hoạt động SXKD chính của Công ty chưa hiệu quả, LNTT đến từ hoạt động tài chính (lãi tiền gửi). Năm 2025 lãi hoạt động tài chính giảm giảm 3,35 tỷ đồng (giảm 22%) do Công ty đầu tư khu bãi 5,2ha và nộp tiền thuê thuê đất nên doanh thu từ hoạt động tài chính giảm. Hoạt động khác lỗ do phạt hợp đồng, trích tiền phạt chậm nộp tiền thuê đất.

2. Công tác quản lý, đầu tư xây dựng và mua sắm phương tiện thiết bị năm 2025:

Công ty PVSĐ được giao nhiệm vụ thực hiện đầu tư, xây dựng, vận hành và khai thác Tổ hợp Cảng - Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí tại khu vực Sao Mai - Bến Đình. Dự án Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai - Bến Đình được chia làm 3 phân khu chính gồm: Khu chế tạo giàn khoan dầu khí 39,8ha giao cho Công ty Cổ phần Chế tạo Giàn

PVSĐ-ADM-RG02-FM05-29/11/2024

khoan Dầu khí PV Shipyard thuê; Khu bãi 23,5ha giao cho Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí thuê; Phần còn lại do Công ty PVSB thực hiện đầu tư.

- Ngày 27/9/2012 đã được UBND Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp Giấy chứng nhận Đầu tư số 49121000147 để thực hiện đầu tư Dự án Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai - Bến Đình.

- Ngày 08/7/2015 đã được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và ký hợp đồng thuê đợt 1.

- Ngày 10/8/2015 Công ty khởi công đầu tư xây dựng Dự án khu dịch vụ dầu khí 35ha Phân kỳ I. Đã hoàn thiện và đưa vào sử dụng mặt bằng bãi 7ha.

- Ngày 30/8/2024 Công ty khởi công đầu tư san lấp mặt bằng bãi Phân khu 1 - phân kỳ 2 (6,5ha). Công trình đã hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng ngày 08/3/2025.

- Ngày 02/7/2025 Công ty khởi công đầu tư san lấp mặt bằng bãi 21,5ha. Công trình hiện đang triển khai, tuy nhiên theo báo cáo của nhà thầu hiện nguồn cát san lấp khan hiếm và tăng giá nên dự án dự kiến trong Quý 2/2026 mới có thể hoàn thành.

a) Tình hình triển khai Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai – Bến Đình:

- Lập quy hoạch tổng thể và nghiên cứu khả thi Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai –Bến Đình: Hiện đang theo dõi đến khi hoàn thành thủ tục đất đai sẽ thực hiện tiếp.

- Đền bù giải phóng mặt bằng: Công ty đang phối hợp với cơ quan chức năng tổ chức chi trả cho các hộ dân theo Quyết định số 2924/QĐ-UBND ngày 30/06/2020 phê duyệt phương án hỗ trợ về đất cho 10 hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất, mặt nước thuộc dự án và đường vào khu Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai –Bến Đình (hiện còn 1 hộ dân và 1 công ty con của PVC-IC không nhận nên Trung tâm Phát triển Quỹ đất Tp Vũng Tàu đã nộp về kho bạc). Công ty đã cơ bản hoàn thành việc chi trả cho các hộ dân căn cứ theo công văn số 1382/PTQĐ-NV5 ngày 12/8/2020 của Trung tâm Phát triển Quỹ đất Tp Vũng Tàu. Công ty đang làm việc với các cơ quan chức năng theo công văn số 84/BC-TTPTQĐ-CNVN ngày 21/11/2025 về việc xác định đất được giải phóng mặt bằng và số tiền mà Công ty đã tạm ứng cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Tp Vũng Tàu.

- Về việc điều chỉnh quy hoạch 1/500: Ngày 17/4/2025, UBND Tp. Vũng Tàu đã ban hành Quyết định số 2847/QĐ-UBND phê duyệt đề án Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Dự án Căn cứ dịch vụ hàng hải dầu khí Sao Mai - Bến Đình tại Phường 9 và Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu.

- Về việc đầu tư phát triển tổ hợp cảng và dịch vụ dầu khí tại PVSB: Căn cứ theo kết luận cuộc họp Chính phủ tại Văn bản số 1097/TTg - CN ngày 14/8/2020, UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã gửi văn bản số 362/SKHĐT-ĐT ngày 08/2/2021 tới Công ty PVSB thông báo ý kiến của Thủ tướng Chính phủ đồng ý chủ trương điều chỉnh giảm 49ha – khu vực 2 Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai - Bến Đình. Ngày 12/11/2021, Đại hội đồng cổ đông Công ty đã ban hành Nghị quyết số 74/ NQ-SMBĐ-ĐHĐCĐ về việc chấp thuận chủ trương điều chỉnh dự án đầu tư Dự án Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí

PVSB-ADM-RG02-FM05-29/11/2024

Sao Mai – Bến Đình. Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có công văn số 4186/BKHĐT-GSTĐĐT ngày 02/6/2023 và công văn số 10754/BKHĐT-GSTĐĐT ngày 20/12/2023 về việc điều chỉnh dự án, trong đó đề nghị chủ đầu tư giải trình bổ sung, làm rõ một số nội dung.

- Sau khi các Sở/Ban/Ngành có văn bản trả lời về việc thẩm định nội dung điều chỉnh dự án Căn cứ Dịch vụ hàng hải Dầu khí Sao Mai - Bến Đình, ngày 11/12/2023, Sở KHĐT đã có văn bản số 4611/SKHĐT-ĐT gửi UBND tỉnh BR-VT về việc thẩm định nội dung điều chỉnh Dự án (lần 2). Ngày 11/7/2024, Công ty đã gửi văn bản số 449/SMBĐ-ĐTXD cho Bộ KHĐT giải trình bổ sung làm rõ một số nội dung liên quan đến việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án. Ngày 30/8/2024, UBND tỉnh BRVT đã gửi công văn số 12333/UBND-VP đến Bộ KHĐT về việc tham gia thẩm định hồ sơ đề nghị điều chỉnh dự án (lần 2), trong đó tỉnh BRVT đề nghị Bộ KHĐT yêu cầu Công ty SMBĐ bỏ tuyến đường vào cảng 13,8 ha ra khỏi Dự án. Ngày 12/9/2024, Bộ KHĐT đã có công văn số 7330/BKHĐT-GSTĐĐT yêu cầu Công ty SMBĐ tiếp tục giải trình bổ sung làm rõ một số nội dung liên quan đến điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án trước ngày 30/10/2024. Ngày 18/11/2024, Bộ KHĐT có công văn số 9463/BKHĐT-GSTĐĐT thông báo dừng xem xét hồ sơ đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án căn cứ dịch vụ hàng hải dầu khí SMBĐ. Ngày 21/11/2024, Bộ KHĐT có công văn số 9613/BKHĐT-GSTĐĐT thông báo về việc trả hồ sơ đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án căn cứ dịch vụ hàng hải dầu khí SMBĐ và đề nghị lập lại hồ sơ điều chỉnh nếu tiếp tục có nhu cầu đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án.

- Ngày 11/6/2025 Công ty đã lập lại hồ sơ điều chỉnh dự án và nộp lên Bộ Tài chính (sau sáp nhập), đến ngày 19/6/2025, Công ty đã nhận được văn bản 8713/BTC-ĐT của Bộ Tài chính về việc trả lại hồ sơ đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án căn cứ dịch vụ hàng hải dầu khí SMBĐ yêu cầu Công ty giải trình, làm rõ thêm một số vấn đề liên quan đến dự án.

- Ngày 30/6/2025, ĐHĐCĐ Công ty đã thông qua việc điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng Dự án căn cứ dịch vụ Hàng hải Dầu khí SMBĐ (lần 2). Sau đó Công ty đã hoàn thiện hồ sơ đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án căn cứ dịch vụ hàng hải dầu khí SMBĐ nộp lên Sở Tài chính Tp.Hồ Chí Minh vào ngày 10/10/2025.

- Ngày 11/2/2026, Sở Tài chính Tp.Hồ Chí Minh có văn bản số 3979/STC-KTĐN gửi các Sở Xây dựng; Nông nghiệp và Môi trường; UBND Phường Rạch Dừa; Phường Vũng Tàu về việc lấy ý kiến (lần 2) về đề nghị điều chỉnh Dự án căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai - Bến Đình (sau khi đã có ý kiến giải trình của nhà đầu tư). Hiện nay Công ty đang chờ quyết định của Sở Tài chính phê duyệt điều chỉnh Dự án căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai - Bến Đình.

- Về việc triển khai Dự án Khu dịch vụ dầu khí 35ha - giai đoạn 1:

PVSB-ADM-RG02-FM05-29/11/2024

- Công trình san lấp mặt bằng phân khu 1 - phân kỳ 2 (6,5ha): Đã hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng ngày 08/3/2025. Hiện nay mặt bằng đang cho các công ty thuộc PTSC thuê.
- Công trình san lấp mặt bằng giai đoạn 1 - phân khu 2 (21,5ha): Công ty đã phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, ký hợp đồng và đã khởi công san lấp ngày 02/7/2025. Tuy nhiên theo báo cáo của nhà thầu hiện nguồn cát san lấp khan hiếm và tăng giá nên dự án đang bị chậm tiến độ. Ngày 10/3/2026 Liên danh nhà thầu có văn bản số 001/2026/TB-VINAE&C thông báo về sự kiện bất khả kháng do ảnh hưởng của cuộc chiến tại Trung Đông đã đẩy giá nguyên nhiên vật liệu tăng phi mã nằm ngoài khả năng kiểm soát của nhà thầu, ảnh hưởng đến tiến độ thi công, cung ứng vật tư cũng như chi phí thực hiện.
- Hiện nay Công ty cùng Liên danh nhà thầu đang phối hợp theo dõi sát diễn biến của thị trường để có giải pháp phù hợp.

b) Nghĩa vụ tài chính của dự án:

- Căn cứ Hợp đồng thuê đất số 11/HĐTĐ ngày 14/04/2015 về việc cho thuê khu đất tổng diện tích thuê (đợt 1) là 819.325,4 m² tại phường Thắng Nhất, Tp. Vũng Tàu được ký giữa Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai – Bến Đình;
- Căn cứ Thông báo số 34/1/TB-CCTKT ngày 03/1/2024, Thông báo số 319984/TB-CCTKV ngày 09/7/2024 và các thông báo tiếp theo của Chi Cục thuế Khu vực Vũng Tàu - Côn Đảo về việc Thông báo thuế nợ;
- Công ty đã nộp đơn xin miễn tiền thuê đất 11 năm (từ ngày 13/2/2018 đến ngày 12/2/2029) cho dự án đầu tư vào ngày 13/2/2018 đến Chi cục Thuế Tp. Vũng Tàu (Đội thuế liên huyện Vũng Tàu – Côn Đảo), đồng thời điều chỉnh dự án đầu tư để được hưởng ưu đãi đầu tư đặc biệt cho “cảng biển”.
- Do dự án phải được Thủ tướng chấp thuận chủ trương đầu tư, nên trình tự, thủ tục phải qua nhiều bước thẩm định, có ý kiến các cấp, Bộ Ban ngành liên quan. Công ty đã trình hồ sơ điều chỉnh lên Bộ Kế hoạch - Đầu tư vào tháng 10 năm 2022.
- Theo Biên bản làm việc ngày 04/6/2024 giữa Chi Cục Thuế khu vực Vũng Tàu - Côn Đảo và Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai – Bến Đình về tình hình tiền thuê đất và tiền chậm nộp của đơn vị có nêu: “Chi cục thuế khu vực Vũng Tàu - Côn Đảo yêu cầu Công ty SMBĐ khẩn trương nộp ngay số tiền chậm nộp kể từ ngày hết hạn nộp tiền thuê đất vào Ngân sách nhà nước theo quy định. Trường hợp Công ty không chấp hành cơ quan thuế sẽ tiến hành áp dụng các biện pháp xử lý, cưỡng chế nợ theo Luật định”, “Đối với việc miễn giảm tiền thuê đất đơn vị chỉ được miễn, giảm tiền thuê đất cho thời gian ưu đãi còn lại tính từ thời điểm nộp đủ hồ sơ hợp lệ xin miễn, giảm tiền thuê đất theo quy định”. Công ty SMBĐ đã cam kết thực hiện từng phần nghĩa vụ nộp Ngân sách. Ngày 28/3/2024, Công ty đã tạm nộp tiền thuê đất cam kết Quý 1/2024 với số tiền 15 tỷ đồng. Ngày 28/6/2024, Công ty đã tạm nộp tiền thuê đất cam kết Quý 2/2024 với số tiền 15 tỷ

PVSB-ADM-RG02-FM05-29/11/2024

SỐ
CỔ
ĐẦU
SÁO
CH

đồng. Công ty phân bổ tiền thuê đất tạm nộp này theo tỷ lệ diện tích thuê cho Công ty Cổ phần Chế tạo Giàn khoan Dầu khí (PVShipyards) và Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS), đã xuất hóa đơn trong Q3/2024, điều chỉnh trong Q2/2025.

- Công ty chưa thực hiện kê khai và nộp thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo cam kết tại Biên bản làm việc ngày 04/06/2024.

- Ngày 23/8/2024 Chi Cục thuế Khu vực Vũng Tàu - Côn Đảo có công văn số 10124/CCTKV-TrB về việc cưỡng chế nợ thuế đối với Công ty SMBĐ.

- Ngày 16/9/2024, Chi cục thuế khu vực VT-CĐ gửi thông báo số 11809/CCTKV-QLN đến Công ty SMBĐ yêu cầu cung cấp các thông tin về tài khoản của Công ty để thực hiện cưỡng chế nợ thuế theo quy định.

- Ngày 17/1/2025, Chi cục Thuế khu vực VT-CĐ đã có thông báo tiền thuế nợ số 731/TB-CCTKV, theo đó tổng số thuế còn nợ (đã trừ 30 tỷ đồng tạm nộp) tính đến ngày 31/12/2024 là: 646.644.007.744 đồng. Trong đó số tiền thuế nợ chưa nộp NSNN là 494.818.134.803 đồng, số tiền chậm nộp là 151.825.872.941 đồng.

- Ngày 28/2/2025, Công ty SMBĐ nhận được 10 (mười) Quyết định từ số 2309/QĐ-CCTKV đến số 2318/QĐ-CCTKV ghi ngày 25/22/2025 của Chi cục Thuế khu vực Vũng Tàu - Côn Đảo về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản và yêu cầu phong tỏa tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế tại kho bạc nhà nước, tổ chức tín dụng, trong đó quyết định cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản và yêu cầu phong tỏa tài khoản đối với Công ty SMBĐ với tổng số tiền thuế nợ là 597.113.740.315 đồng.

- Liên quan đến tiền thuê đất này, Công ty SMBĐ đã gửi các văn bản và làm việc trực tiếp với UBND tỉnh BR-VT và các sở Kế hoạch Đầu tư, Tài nguyên Môi trường, Cục Thuế tỉnh BR-VT, Chi cục Thuế khu vực VT- CĐ để giải trình và kiến nghị Dự án Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai - Bến Đình là Dự án được hưởng ưu đãi đầu tư cho giai đoạn 2018 – 2029. Đồng thời Công ty SMBĐ đã thực hiện từng phần nghĩa vụ nộp tiền thuê đất giai đoạn từ ngày 24/3/2008 đến 12/2/2015. Công ty đã hoàn thành việc đóng tiền thuê đất giai đoạn 1 theo bảng tính tự khai tự nộp NSNN giai đoạn 2008-2015 với tổng số tiền là: 94.178.301.214 đồng.

- Ngày 31/12/2025 Sở Nông nghiệp và Môi trường Tp. Hồ Chí Minh đã có Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai số 17577/PCTT-SNNMT-QLĐ gửi Thuế Tp. Hồ Chí Minh trong đó nêu rõ Dự án Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai - Bến Đình là dự án cảng biển đủ điều kiện để được hưởng ưu đãi đầu tư miễn tiền thuê đất theo ngành nghề ưu đãi đầu tư, thời gian áp dụng là 11 năm kể từ ngày 13/2/2018 đến ngày 13/2/2029.

- Ngày 09/01/2026, Thuế Tp. Hồ Chí Minh đã có thông báo tiền thuế nợ số 2132/TB-HCM-KDT, theo đó tổng số thuế còn nợ quá hạn (đã trừ 94,18 tỷ đồng tạm nộp) tính đến ngày 31/12/2025 là: 193.086.169.852 đồng (toàn bộ là tiền chậm nộp).

PVSB-ADM-RG02-FM05-29/11/2024

- Ngày 27/01/2026, Thuế Tp. Hồ Chí Minh đã có Thông báo số 1498/TB-TPHCM về việc thu hồi Thông báo nộp tiền về tiền thuê đất hàng năm của Công ty SMBĐ với lý do Dự án Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai - Bến Đình là dự án cảng biển đủ điều kiện để được hưởng ưu đãi đầu tư miễn tiền thuê đất theo ngành nghề ưu đãi đầu tư, thời gian áp dụng là 11 năm kể từ ngày 13/2/2018 đến ngày 13/2/2029.

- Ngày 10/3/2026, Thuế Tp. Hồ Chí Minh đã có thông báo tiền thuế nợ số 34657/TB-HCM-KDT, theo đó tổng số thuế còn nợ đã quá hạn tính đến ngày 28/2/2026 là: 13.481.201.957 đồng (toàn bộ là tiền chậm nộp). Hiện Công ty đang làm rõ với cơ quan thuế về nội dung thông báo này.

c) Phân bổ và thu lại tiền thuê đất từ các Đơn vị đang sử dụng đất Dự án:

Căn cứ các thông báo từ Cơ quan thuế, Công ty SMBĐ đã chuyển tiếp các Thông báo nợ tiền thuê đất, văn bản liên quan đến tình hình nợ thuế và tiền phạt chậm nộp và đơn đốc PV Shipyard và PVC-MS thực hiện nghĩa vụ đóng tiền thuê đất hàng năm phân bổ theo diện tích thuê để Công ty SMBĐ có nguồn thu nộp NSNN.

Để có cơ sở thực hiện việc thu hồi các khoản liên quan đến tiền thuê đất phải nộp NSNN đối với Hợp đồng cho thuê 40ha mặt bằng bãi, Công ty SMBĐ và Công ty PV Shipyard đã ký Phụ lục 07 ngày 27/6/2025 về việc Sửa đổi, bổ sung Hợp đồng số CN0107001/HĐKT-PVSB ngày 06/12/2007. Trong đó, PV Shipyard xác nhận số tiền thuê đất giai đoạn từ ngày 11/11/2009 đến ngày 12/2/2015 là 59.936.218.634 đồng và phí quản lý cho toàn bộ giai đoạn 2008-2015 là 1.900.429.924 đồng (chưa VAT). Công ty PV Shipyard đồng ý thanh toán bằng chuyển khoản hoặc cầm trừ công nợ số tiền thuê đất này cho SMBĐ trong năm 2025. Số tiền thuê đất từ ngày 24/3/2008 đến 10/11/2009, tiền chậm nộp, phí quản lý, ... hai bên sẽ tiếp tục trao đổi để thống nhất phương án phù hợp, đảm bảo hài hòa quyền lợi các bên. Đến nay PV Shipyard đã thanh toán cho SMBĐ số tiền 21.094.772.170 đồng liên quan đến phí quản lý và tiền thuê đất giai đoạn 1. Số tiền còn phải thu theo thỏa thuận là 40.931.919.380 đồng.

Đối với PVC-MS, ngày 10/02/2026, Công ty SMBĐ và PVC-MS đã ký Phụ lục số 2 HĐ thuê thống nhất phí quản lý CSHT và tiền thuê đất giai đoạn 2010-2015 (phí quản lý là 3,22 tỷ đồng, tiền thuê đất 32,19 tỷ đồng). Đến nay, Công ty PVC-MS đã thanh toán tiền thuê đất cho Công ty SMBĐ là 10,99 tỷ đồng. Số tiền còn phải thu theo thỏa thuận là 24,42 tỷ đồng (bao gồm tiền thuê đất 21,20 tỷ đồng và phí quản lý 3,22 tỷ đồng - chưa VAT và tiền chậm nộp).

Công ty SMBĐ đang tiếp tục làm việc với các Bên để thực hiện thu hồi các nghĩa vụ nợ liên quan.

d) Về tạm ứng, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản:

- Công trình thi công san lấp mặt bằng phân khu 1 – phân kỳ 2 (5,2ha) đã hoàn thành và nghiệm thu trong Q1/2025, Công ty đã thanh toán đầy đủ cho nhà thầu Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng VINA E&C. Hội đồng quản trị đã có Quyết định số 162A/QĐ-

PVSB-ADM-RG02-FM05-29/11/2024

4-C
U KT
H DINH
P.HO

HĐQT ngày 22/9/2025 về việc phân bổ chi phí trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư Công trình San lấp mặt bằng, mặt bãi và hệ thống cấp thoát nước Phân khu 1 - Phân kỳ 2. Hiện nay, Ban điều hành đang trình Hội đồng Quản trị Công ty phê duyệt quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình san lấp 5,2ha này.

- Đối với gói thầu thi công san lấp mặt bằng, mặt bãi, hệ thống cấp thoát nước Phân khu 2 (21,5ha), theo báo cáo của Giám đốc tại Tờ trình số 303/TTr-SMBĐ ngày 11/3/2026 về việc xin phê duyệt điều chỉnh trong quá trình thực hiện gói thầu, nguyên nhân do thời tiết không thuận lợi, thủ tục hành chính chậm trễ do sát nhập tỉnh thành, khan hiếm nguồn cung cấp cát do nguồn vật liệu tập trung cho các dự án trọng điểm quốc gia, ảnh hưởng của cuộc chiến tại Trung Đông đã đẩy giá nguyên nhiên vật liệu tăng phi mã nằm ngoài khả năng kiểm soát của nhà thầu, và thành viên liên danh nhà thầu gặp khó khăn, vướng mắc pháp lý đã làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công, cung ứng vật tư cũng như chi phí thực hiện. Hiện Công ty cùng Liên danh nhà thầu đang phối hợp theo dõi sát diễn biến của thị trường để có giải pháp phù hợp.

3. Về việc góp vốn vào Công ty Cổ phần Bê tông Công nghệ cao Sopewaco:

Công ty sở hữu 1.053.000 cổ phần chiếm 13,16% vốn điều lệ tại Công ty Cổ phần Đầu tư Bê tông Công nghệ cao - Sopewaco đầu tư từ năm 2009. Do Sopewaco thua lỗ và đã dừng hoạt động nên Công ty đã trích lập dự phòng với số tiền là 10.530.000.000 đồng.

Ngày 29/11/2021 Tòa án Nhân dân huyện Nhơn Trạch tỉnh Đồng Nai đã ban hành Quyết định số 01/2021/QĐ-TBPS tuyên bố phá sản và chấm dứt hoạt động đối với Công ty Cổ phần Đầu tư Bê tông Công nghệ cao (Sopewaco) kể từ ngày 29/11/2021.

Căn cứ Quyết định của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua việc xử lý khoản trích lập dự phòng đầu tư tài chính của Công ty vào Sopewaco, Công ty đã thực hiện xử lý khoản trích lập dự phòng đầu tư tài chính này. Hiện Công ty đang bám sát các thủ tục tiếp theo theo phán quyết của Tòa án để đảm bảo quyền và lợi ích của Công ty tại Sopewaco.

4. Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2025:

Tài sản:

| Chỉ tiêu | 31/12/2025 | 31/12/2024 |
|--|-----------------|-----------------|
| I- Tài sản ngắn hạn | 504.608.723.564 | 486.102.693.188 |
| 1- Tiền và các khoản tương đương tiền | 183.360.249.795 | 40.812.328.907 |
| 2- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn | 37.000.000.000 | 307.000.000.000 |
| 3- Các khoản phải thu ngắn hạn | 202.261.200.447 | 96.308.078.909 |
| 4- Hàng tồn kho | 71.232.597.833 | 39.695.892.095 |
| 5- Các tài sản ngắn hạn khác | 10.754.675.489 | 2.286.393.277 |
| II- Tài sản dài hạn | 345.938.071.267 | 319.288.324.069 |
| 1- Các khoản phải thu dài hạn | 15.000.000 | 3.000.000 |

PVSB-ADM-RG02-FM05-29/11/2024



| Chỉ tiêu | 31/12/2025 | 31/12/2024 |
|---------------------------------------|------------------------|------------------------|
| 2- Tài sản cố định | 132.565.595.133 | 63.941.359.775 |
| 3- Bất động sản đầu tư | 154.924.417.203 | 159.659.689.059 |
| 4- Tài sản dở dang dài hạn | 54.311.897.749 | 92.884.192.634 |
| 5- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn | 0 | 0 |
| 6- Tài sản dài hạn khác | 4.121.161.182 | 2.800.082.601 |
| Tổng tài sản | 850.546.794.831 | 805.391.017.257 |

Nguồn vốn:

| Chỉ tiêu | 31/12/2025 | 31/12/2024 |
|--------------------------------|------------------------|------------------------|
| I – Nợ phải trả | 289.532.293.753 | 245.869.081.514 |
| 1 – Nợ ngắn hạn | 110.478.400.226 | 62.490.784.343 |
| 2 – Nợ dài hạn | 179.053.893.527 | 183.378.297.171 |
| II – Vốn chủ sở hữu | 561.014.501.078 | 559.521.935.743 |
| 1 – Vốn chủ sở hữu | 561.014.501.078 | 559.521.935.743 |
| 2 – Nguồn kinh phí và quỹ khác | 0 | 0 |
| Tổng nguồn vốn | 850.546.794.831 | 805.391.017.257 |

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản của Công ty tại thời điểm 31/12/2025:

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị | 31/12/2025 | 31/12/2024 |
|-----|--|--------|------------|------------|
| 1 | Khả năng thanh toán | | | |
| | - Khả năng thanh toán nhanh | lần | 3,92 | 7,14 |
| | - Khả năng thanh toán ngắn hạn | lần | 4,57 | 7,78 |
| 2 | Cơ cấu vốn | | | |
| | - Nợ phải trả /Vốn chủ sở hữu | % | 51,61 | 44,13 |
| | - Nợ phải trả /Tổng Nguồn vốn | % | 34,04 | 30,62 |
| | - Vốn chủ sở hữu /Tổng Nguồn vốn | % | 65,96 | 69,38 |
| 3 | Khả năng sinh lời | | Năm 2025 | Năm 2024 |
| | - Lợi nhuận sau thuế /Doanh thu (ROS) | % | 0,77 | 0,66 |
| | - Lợi nhuận sau thuế /Vốn chủ sở hữu (ROE) | % | 0,29 | 0,14 |
| | - Lợi nhuận sau thuế /Tổng Tài sản (ROA) | % | 0,19 | 0,09 |

Đánh giá về tình hình tài chính của Công ty:

- Vốn Điều lệ của Công ty là 500 tỷ đồng (trong đó tỷ lệ sở hữu của PTSC là 51%), Vốn chủ sở hữu cuối kỳ là 561,01 tỷ đồng, tăng 1,49 tỷ đồng so với đầu năm là 559,52 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế lũy kế chưa phân phối tại ngày 31/12/2025 là 16,66 tỷ đồng, quỹ đầu tư phát triển là 44,35 tỷ đồng.

PVSB-ADM-RG02-FM05-29/11/2024

- Tổng tài sản: Tổng tài sản tại ngày 31/12/2025 là 850,55 tỷ đồng, tăng 45,16 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2024.
- Hiệu quả sử dụng vốn: Lợi nhuận sau thuế năm 2025 Công ty lãi 1,61 tỷ đồng, đạt 146% kế hoạch năm, tăng 111% so với năm 2024. Các chỉ số về tỷ suất lợi nhuận đều dương tuy nhiên còn rất thấp nhưng đã cải thiện so với cùng kỳ năm 2024.
- Về khả năng thanh toán: Chỉ số khả năng thanh toán tại thời điểm 31/12/2025 đều > 1 cho thấy đơn vị đảm bảo khả năng tài chính để thanh toán các khoản nợ phải trả đến hạn.
- Công tác quản lý công nợ: Tại thời điểm 31/12/2025, số dư nợ phải thu ngắn hạn là 215,79 tỷ đồng, trong đó phải thu của khách hàng là 53,35 tỷ đồng chiếm 24,72% tổng số nợ phải thu, nợ phải thu khách hàng đã quá hạn là 13,53 tỷ đồng (trên 3 năm) đã được trích lập dự phòng đầy đủ theo quy định.
- Các biện pháp bảo toàn vốn: Công ty thực hiện chế độ quản lý sử dụng vốn, tài sản, phân phối lợi nhuận, chế độ quản lý tài chính khác và chế độ kế toán theo quy định của pháp luật; Mua bảo hiểm tài sản; Xử lý kịp thời giá trị tài sản tồn thất, các khoản nợ không có khả năng thu hồi và trích lập các khoản dự phòng rủi ro sau đây: Dự phòng các khoản phải thu khó đòi.

Đánh giá mức độ bảo toàn vốn: Kết quả kinh doanh năm 2025 của đơn vị đã có lợi nhuận sau thuế là 1,61 tỷ đồng. Công ty đã bảo toàn và tăng vốn chủ sở hữu, khả năng thanh toán được đảm bảo, tuy nhiên các chỉ số về tỷ suất lợi nhuận sau thuế còn rất thấp cho thấy hiệu quả SXKD chưa cao, hoạt động chính của Công ty vẫn lỗ thuần. Lợi nhuận đến từ hoạt động tài chính. Lãi tiền gửi giảm trong năm 2025 và lỗ hoạt động khác đã ảnh hưởng đến nguồn thu và lợi nhuận của Công ty.

III. Kết quả thẩm định Báo cáo Tài chính năm 2025:

Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ thẩm định các báo cáo gồm Báo cáo Tài chính, Báo cáo tình hình kinh doanh, Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị trước khi trình Đại hội đồng cổ đông và thống nhất xác nhận:

- Các báo cáo đã tuân thủ các quy định của pháp luật; Điều lệ Công ty; Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Tổng công ty PTSC; thể hiện đầy đủ các thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty. Số liệu trong báo cáo phù hợp với số liệu trong Báo cáo Tài chính đã kiểm toán.
- Báo cáo Tài chính năm 2025 được trình bày theo quy định tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính. Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế, theo các chuẩn mực kế toán Việt nam và các quy định hiện hành. Công ty TNHH Kiểm toán Vaco đã được lựa chọn thực hiện việc kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2025. Báo cáo Tài chính của Công ty đã được kiểm toán theo quy định tại Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
- Theo ý kiến của Kiểm toán Vaco, Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại

PVSB-ADM-RG02-FM05-29/11/2024

ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Ngoài ra, kiểm toán có nêu “Vấn đề cần nhấn mạnh” lưu ý về việc Công ty trình bày các thông tin liên quan đến nghĩa vụ tài chính về tiền thuê đất của Dự án Cảng Sao Mai – Bến Đình, cũng như các ưu đãi miễn, giảm tiền thuê đất được hưởng theo quy định tại Nghị định 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 và Nghị định 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về dự án đầu tư đặc biệt.

- Công ty đã thực hiện báo cáo và công bố thông tin Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 vào ngày 24/3/2026 cho UBCK Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và đăng tải trên website của Công ty theo quy định của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin.

IV. Kết quả giám sát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc:

Ban kiểm soát nhất trí với Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2025.

- Công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc năm 2025 đã tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội cổ đông, các quy định pháp luật có liên quan, các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Tổng công ty PTSC và Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Việt Nam.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm trong quản lý, điều hành Công ty, thường xuyên theo dõi việc thực hiện các Quyết định đã ban hành, giám sát tình hình hoạt động của Công ty thông qua các báo cáo định kỳ. Hội đồng quản trị đã tích cực chỉ đạo, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Giám đốc, Ban kiểm soát và các tổ chức đoàn thể thực hiện các chức năng theo quy định.

- Ban Giám đốc luôn làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, nhận diện, phân tích, đánh giá những thuận lợi, khó khăn của Công ty. Thực hiện tốt công tác quản trị rủi ro để ngăn ngừa, giảm thiểu thiệt hại và có dự báo để đón đầu cơ hội. Đồng thời tập trung điều hành quyết liệt, linh hoạt, sâu sát mọi hoạt động của Công ty, tổ chức nhiều Chương trình hành động, phong trào thi đua, huy động và nâng cao hiệu quả sử dụng mọi nguồn lực, tối ưu hóa quy trình sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, với mục tiêu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh.

V. Công tác rà soát kiểm tra và đánh giá hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty:

- Công ty đã xây dựng hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro nhằm phát hiện, đánh giá, xử lý, giám sát các rủi ro. Hệ thống quản trị rủi ro được định kỳ rà soát đánh giá nhằm phản ánh, thích nghi với những thay đổi của điều kiện thị trường và hoạt động của Công ty.

PVSB-ADM-RG02-FM05-29/11/2024

814
TY
HÀN
DẦU
BẾN
A-TP

- Công ty đã hoàn thành cập nhật chuyển đổi giấy chứng nhận hệ thống ISO 9001:2008 và ISO 14001:2010 sang tiêu chuẩn ISO 9001:2015, tiêu chuẩn ISO 14001:2015, áp dụng Hệ thống quản lý HSEQ (Chất lượng - An toàn - Sức khỏe - Môi trường) và đã được tích hợp vào hệ thống của Tổng công ty PTSC giúp định hướng việc nâng cao hiệu suất an toàn, hiệu quả lao động và tuân thủ pháp luật.
- Công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ được kiểm tra thường xuyên, chặt chẽ. Trong năm 2025 Công ty không để xảy ra trường hợp cháy nổ, mất an toàn hay ô nhiễm môi trường.

VI. Công tác Giám sát, đánh giá về các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan theo Khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp 2020, gồm:

1. Doanh nghiệp mà Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, Kế toán trưởng làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần;
2. Doanh nghiệp mà những người có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, Kế toán trưởng làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ;

Trong năm 2025 không phát sinh các giao dịch trên.

VII. Công tác rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ phát sinh trong năm 2025 theo Khoản 3 Điều 170 Luật Doanh nghiệp 2020.

Công ty đã trình Hội đồng quản trị phê duyệt, ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch phát sinh trong năm 2025 với các bên có liên quan theo quy định.

Phần 2: Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2025

1. Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên trong năm 2025:

- Căn cứ các quy định trong Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các Quy định và Quy chế quản lý nội bộ, trong năm 2025, Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, luôn nâng cao vai trò trách nhiệm trong công việc.
- Ban kiểm soát có 3 thành viên được phân công nhiệm vụ cụ thể, hàng quý thực hiện báo cáo kiểm tra giám sát các hoạt động của Công ty và họp lấy ý kiến. Các cuộc họp đều có sự thống nhất và đồng thuận. Các thành viên đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ và tuân thủ theo quy định.
- Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện liên tục, có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời hoạt động của Công ty, giúp Công ty phát hiện và khắc phục những tồn tại trong quản lý, điều hành và kiểm soát nội bộ.
- Công tác quản lý, giám sát các dự án đầu tư đã và đang được kiểm tra, giám sát chặt chẽ đảm bảo chất lượng và tuân thủ theo các quy định của Nhà nước.

PVSB-ADM-RG02-FM05-29/11/2024



- Công tác quản lý và sử dụng vốn được giám sát chặt chẽ, khả năng thanh toán được đảm bảo. Nguồn vốn nhàn rỗi của Công ty được sử dụng hiệu quả, linh hoạt nhằm phát huy sức mạnh tài chính trên nguyên tắc đảm bảo hiệu quả và an toàn sử dụng nguồn vốn.

2. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát, HĐQT và Ban giám đốc:

- Ban kiểm soát luôn có sự phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát và kiểm soát nội bộ, trong việc quản lý vốn chủ sở hữu và vốn nhàn rỗi.

- Hội đồng quản trị và Ban giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của mình. Được cung cấp các thông tin và tài liệu cơ bản liên quan đến hoạt động của Công ty. Tham dự, thảo luận và đóng góp ý kiến vào các nội dung cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban của Ban giám đốc khi được mời.

Phần 3: Kiến nghị của Ban kiểm soát:

- Trên cơ sở ý kiến của kiểm toán độc lập, mục “Vấn đề cần nhấn mạnh” trong Báo cáo chính năm 2025, Ban kiểm soát đề nghị Ban điều hành tiếp tục theo dõi và làm việc với cơ quan nhà nước, cơ quan thuế liên quan đến nghĩa vụ tài chính về tiền thuê đất của Dự án.

- Nhằm đảm bảo chiến lược phát triển bền vững, Công ty cần tiếp tục chú trọng công tác quản trị rủi ro trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Tăng cường giám sát công tác an toàn, đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty được liên tục.

- Đẩy mạnh công tác marketing, nâng cao năng lực cho thuê bãi nhằm đem lại nguồn thu bù đắp chi phí đầu tư và sự sụt giảm lãi tiền gửi.

- Tích cực tìm kiếm các dự án cơ khí mới, sử dụng triệt để lợi thế, tiềm lực lớn từ mặt bằng bãi và cảng biển mà Đơn vị đang sở hữu nhằm tạo thêm nguồn thu cho Đơn vị.

- Thực hiện quản trị và tiết giảm chi phí để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh chính của Công ty. Phân đầu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

- Đảm bảo thực hiện các hợp đồng đúng tiến độ, chất lượng, tránh bị phạt vi phạm hợp đồng.

- Triển khai công tác đầu tư hiệu quả, đảm bảo tiến độ đề ra và tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, đặc biệt là dự án Khu Dịch vụ Dầu khí 35ha (phần khu 21,5ha) thuộc Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai – Bến Đình.

- Đề nghị Công ty tiếp tục tích cực triển khai thực hiện, hoàn tất các thủ tục theo quy định để tránh rủi ro về khoản công nợ tiềm tàng liên quan đến tiền thuê đất (giai đoạn 1), thuế đất, phí, tiền chậm nộp của Dự án. Tích cực làm việc với PVC-MS và PV Shipyard để thu tiền thuê đất và các khoản thuế, phí liên quan tương ứng với phần diện tích thuê. Đánh giá cẩn trọng, toàn diện khoản nợ tiềm tàng này để xem xét ghi nhận. Nghiên cứu, trao đổi, làm việc với cơ quan thuế về tiền thuê mặt nước trả tiền hàng năm, thuế đất phi

PVSB-ADM-RG02-FM05-29/11/2024

107
CÓN
CÓ
UT
AON
YDL

nông nghiệp (nếu có) và khả năng, thủ tục khấu trừ chi phí đền bù giải phóng mặt bằng vào tiền thuê đất, thuế đất.

- Rà soát công tác công nợ và tích cực làm việc với khách hàng để thu hồi công nợ tránh để khách hàng chiếm dụng vốn ảnh hưởng đến dòng tiền và rủi ro ảnh hưởng tới mục tiêu lợi nhuận do phải trích lập dự phòng quá hạn của Công ty.
- Đối với phải thu khó đòi của khách hàng Công ty TNHH Đóng tàu và cơ khí Hàng hải Sài Gòn đã làm thủ tục phá sản đề nghị bám sát theo dõi để có biện pháp thu hồi công nợ.
- Về việc xử lý khoản trích lập dự phòng đầu tư tài chính vào Sopewaco: Đề nghị Công ty có báo cáo cụ thể về giá trị có thể thu hồi của khoản đầu tư này sau khi đã thực hiện xử lý ghi giảm giá trị khoản đầu tư. Báo cáo cụ thể về nguyên nhân, hậu quả của khoản đầu tư và kế hoạch khắc phục các ảnh hưởng liên quan đến khoản đầu tư này. Đề nghị Công ty tiếp tục theo dõi khoản đầu tư bằng cách thể hiện trên bảng cân đối báo cáo tài chính, đồng thời theo sát cập nhật tình hình làm việc với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch theo văn bản số 310/SMBĐ-TCKT để đảm bảo quyền và lợi ích của Công ty tại Sopewaco.
- Về tình hình tài chính và hoạt động sản xuất kinh doanh: Hiện tại số ngày vòng quay phải thu của Công ty lớn hơn số ngày vòng quay phải trả. Công ty bị chiếm dụng vốn lâu hơn so với thời gian chiếm dụng vốn được của nhà cung cấp dẫn đến việc sử dụng dòng tiền không hiệu quả. Đề nghị Công ty kiểm tra, rà soát và có giải pháp khắc phục, tích cực thu hồi công nợ, giảm số ngày phải thu.
- Thường xuyên rà soát các khoản tiền gửi theo quy định quản lý và sử dụng vốn bằng tiền, đặc biệt là các tổ chức tín dụng tiềm ẩn rủi ro nhằm đảm bảo an toàn vốn.
- Tăng cường công tác pháp chế và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định về giao dịch liên quan và người nội bộ, về giao dịch thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT, về đầu tư, thanh lý vật tư, tài sản.
- Chấp hành, thực hiện đúng quy định pháp luật về thuế giá trị gia tăng và sử dụng hóa đơn chứng từ, ngăn chặn các rủi ro về thuế giá trị gia tăng theo thông báo của các Cơ quan thuế.

Phần 4: Kế hoạch nhiệm vụ năm 2026

Để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định liên quan, Ban kiểm soát đã đề ra kế hoạch nhiệm vụ năm 2026, cụ thể như sau:

- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Hội đồng quản trị Công ty; các Văn bản của Petrovietnam và Tổng công ty PTSC có liên quan đến hoạt động của Công ty.
- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

PVSB-ADM-RG02-FM05-29/11/2024

18
TY
IÁN
DẶL
BÉN
TP.

- Kiểm tra, giám sát việc bảo toàn vốn, quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các dự án đầu tư;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí;
- Thẩm định Báo cáo Tài chính, Báo cáo kết quả kinh doanh hàng quý, hàng năm của Công ty;
- Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong việc quản lý vốn chủ sở hữu, quản lý phần vốn của Công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác, với mục đích bảo toàn và phát triển vốn;
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty.
- Giám sát, đánh giá về các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan theo Khoản 2 Điều 164, Khoản 3 Điều 170 Luật Doanh nghiệp 2020, gồm:
 - a) Doanh nghiệp mà Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, Kế toán trưởng làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần;
 - b) Doanh nghiệp mà những người có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, Kế toán trưởng làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.
 - c) Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT, ĐHĐCĐ.
- Thực hiện các công tác khác của Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Trên đây là Báo cáo hoạt động kiểm tra, giám sát trong năm 2025, kế hoạch nhiệm vụ năm 2026 của Ban kiểm soát Công ty SMBĐ xin trân trọng báo cáo với Đại hội.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



NGUYỄN LỆ TRÀ

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Ban GD Cty;
- Lưu Văn thư.

Đính kèm:

- Phụ lục 01: Thống kê tham dự họp của thành viên BKS
- Phụ lục 02: Thù lao và lợi ích của thành viên BKS
- Phụ lục 03: Báo cáo kết quả hoạt động của thành viên BKS

PVSB-ADM-RG02-FM05-29/11/2024

PHỤ LỤC 01
THỐNG KÊ THAM DỰ HỌP CỦA CÁC THÀNH VIÊN BKS NĂM 2025
(Kèm theo Báo cáo số 758 /BC-BKS ngày 25 /05/2026)

| Stt | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu | Số buổi tham dự họp BKS | Tỷ lệ tham dự | Ghi chú |
|-----|-------------------------|-------------------------------|--------------------------|-------------------------|---------------|---------------------------|
| 01 | Bà Nguyễn Lệ Trà | Trưởng ban (kiêm nhiệm) | 26/10/2023 (bầu lần đầu) | 6 | 100% | |
| 02 | Ông Ngô Văn Lập | Kiểm soát viên (chuyên trách) | 16/4/2022 (bầu lần đầu) | 6 | 100% | |
| 03 | Bà Trương Thị Viên Trúc | Kiểm soát viên (kiêm nhiệm) | 16/4/2022 (bầu lần đầu) | 3 | 50% | Miễn nhiệm ngày 30/6/2025 |
| 04 | Bà Nguyễn Diệu Phương | Kiểm soát viên (kiêm nhiệm) | 30/6/2025 (bầu lần đầu) | 3 | 50% | Bổ nhiệm ngày 30/6/2025 |

PHỤ LỤC 02
THÙ LAO VÀ LỢI ÍCH KHÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025
(Kèm theo Báo cáo số 758 /BC-BKS ngày 25 /05/2026)

| Stt | Họ và Tên | Chức danh | Thời gian làm việc | Thù lao và lợi ích khác trước thuế (VNĐ) | Ghi chú |
|-----|-------------------------|----------------|--------------------|--|--------------------------------|
| 1 | Bà Nguyễn Lệ Trà | Trưởng ban | 12 tháng | 0 | Tổng công ty PTSC chi trả |
| 2 | Ông Ngô Văn Lập | Kiểm soát viên | 12 tháng | 538.793.956 | Theo Quy chế lương của Công ty |
| 3 | Bà Trương Thị Viên Trúc | Kiểm soát viên | 6 tháng | 12.000.000 | Theo NQ ĐHĐCĐ ngày 27/6/2024 |
| 4 | Bà Nguyễn Diệu Phương | Kiểm soát viên | 6 tháng | 18.000.000 | Theo NQ ĐHĐCĐ ngày 30/6/2025 |
| | Cộng | | | 568.793.956 | |

(Thù lao và các lợi ích khác nêu trên chưa khấu trừ thuế TNCN năm 2025)

PVSB-ADM-RG02-FM05-29/11/2024



PHỤ LỤC 03: BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
của từng Thành viên Ban kiểm soát năm 2025
(Kèm theo Báo cáo số 758 /BC-BKS ngày 25 /05/2026)

I. Các hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Nghị quyết của ĐHĐCĐ:

- Trong năm 2025, các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện đúng các quyền hạn và nhiệm vụ của mình theo đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.
- Trên cơ sở Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2025, các thành viên Ban kiểm soát đã tiến hành thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty PVSBS theo đúng quy định.
- Trong năm 2025, Ban kiểm soát có 6 cuộc họp (tỷ lệ tham dự 100%) để tổng kết hoạt động trong kỳ, đề ra kế hoạch, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát kỳ tới. Các cuộc họp của Ban kiểm soát đều có sự nhất trí, đồng thuận cao giữa các thành viên.

II. Các hoạt động theo lĩnh vực được phân công:

Trong năm 2025, các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức trách nhiệm vụ theo từng lĩnh vực được phân công, cụ thể như sau:

1. Bà Nguyễn Lệ Trà - Trưởng Ban không chuyên trách:

- Đã tham gia 6 cuộc họp (tỷ lệ 100%) và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực được phân công.
- Đã thực hiện tốt các trách nhiệm liên quan đến các công việc, lĩnh vực: Công tác tổ chức hoạt động chung của Ban kiểm soát; Theo dõi, đôn đốc, triển khai thực hiện các hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát; Chỉ đạo, hỗ trợ, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được phân công của các thành viên Ban kiểm soát. Phân công nhiệm vụ cho từng Kiểm soát viên; Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách/đơn vị tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty; Triệu tập và chủ trì các cuộc họp Ban kiểm soát.
- Giám sát việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh, trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ quản lý của HĐQT, điều hành của Ban Giám đốc Công ty; Giám sát thực hiện mục tiêu nhiệm vụ được giao, chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty; Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty liên quan đến các công việc quản lý, điều hành của Công ty.
- Lập kế hoạch kiểm tra, giám sát quý, năm và tổ chức triển khai thực hiện; Thay mặt Ban kiểm soát ký, ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền để thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát.
- Thông báo kết quả kiểm soát cho Hội đồng quản trị, tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT Công ty khi được mời để nắm bắt kịp thời các hoạt động cũng như kế hoạch hoạt động, quản lý hoạt động SXKD của Công ty.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công trong Ban kiểm soát.

PVSBS-ADM-RG02-FM05-29/11/2024

371
CỘNG
HÒA
ĐÀU
SÁ
TRÁCH

2. Ông Ngô Văn Lập – Kiểm soát viên chuyên trách

- Đã tham gia 6 cuộc họp (tỷ lệ 100%) và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực được phân công.
- Đã thực hiện tốt các trách nhiệm liên quan đến các công việc, lĩnh vực: Công tác tài chính kế toán, sản xuất kinh doanh, quản lý dòng tiền, tính hợp lý, hợp pháp trong ghi chép sổ kế toán và báo cáo tài chính của Công ty và kiến nghị các biện pháp khắc phục các sai phạm.
- Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính; Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các dự án đầu tư, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản, công tác thanh toán, quyết toán vốn đầu tư và các nguồn lực khác của Công ty đúng mục đích, đúng quy định; Kiểm tra huy động vốn, vay nợ của Công ty theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Kiểm tra, giám sát tình hình quản lý, sử dụng tài sản, hàng tồn kho, phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ, các khoản công nợ. Giám sát việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thẩm định báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty.
- Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.
- Cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực của Ban kiểm soát phân công.
- Đầu mối lập các báo cáo định kỳ hoặc đột xuất của Ban Kiểm soát gửi đến Đại hội đồng cổ đông, Chủ sở hữu.
- Ghi biên bản họp của Ban kiểm soát; Quản lý và lưu trữ văn bản của Ban kiểm soát.
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT Công ty khi được mời để nắm bắt kịp thời các hoạt động cũng như kế hoạch hoạt động, quản lý hoạt động SXKD của Công ty.
- Kết hợp với các thành viên khác trong Ban kiểm soát trong việc kiểm tra thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công trong Ban kiểm soát.

3. Bà Trương Thị Viên Trúc – Kiểm soát viên không chuyên trách

- Đã tham gia 3 cuộc họp (tỷ lệ 50% do miễn nhiệm ngày 30/6/2025) và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực được phân công.
- Đã thực hiện tốt các trách nhiệm liên quan đến các công việc, lĩnh vực: Công tác quản trị doanh nghiệp; Giám sát việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Thẩm định và lập báo cáo thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý hàng năm của HĐQT; Phối hợp rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông; Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty; Giám sát việc chấp hành các quy

PVSB-ADM-RG02-FM05-29/11/2024

11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46
47
48
49
50
51
52
53
54
55
56
57
58
59
60
61
62
63
64
65
66
67
68
69
70
71
72
73
74
75
76
77
78
79
80
81
82
83
84
85
86
87
88
89
90
91
92
93
94
95
96
97
98
99
100

định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT trong công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD; Xem xét, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các văn bản quản lý nội bộ trong Công ty.

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT Công ty khi được mời để nắm bắt kịp thời các hoạt động cũng như kế hoạch hoạt động, quản lý hoạt động SXKD của Công ty.
- Kết hợp với các thành viên khác trong Ban kiểm soát trong việc kiểm tra thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công trong Ban kiểm soát.

4. Bà Nguyễn Diệu Phương – Kiểm soát viên không chuyên trách

- Đã tham gia 3 cuộc họp (tỷ lệ 50% do bổ nhiệm từ ngày 30/6/2025) và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực được phân công.
- Đã thực hiện tốt các trách nhiệm liên quan đến các công việc, lĩnh vực: Công tác đầu tư, quản trị doanh nghiệp;
- Thẩm định và lập báo cáo thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý hàng năm của HĐQT; Phối hợp rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông; Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty; Giám sát việc chấp hành các quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT trong công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD; Xem xét, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các văn bản quản lý nội bộ trong Công ty; Xem xét, kiểm tra việc thực hiện các dự án đầu tư và quyết toán vốn đầu tư; Kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng tài sản cố định;
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT Công ty khi được mời để nắm bắt kịp thời các hoạt động cũng như kế hoạch hoạt động, quản lý hoạt động SXKD của Công ty.
- Kết hợp với các thành viên khác trong Ban kiểm soát trong việc kiểm tra thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công trong Ban kiểm soát.



PVSB-ADM-RG02-FM05-29/11/2024

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo Tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình;
Căn cứ Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị,
Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua Báo cáo Tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Kiểm toán VACO (nội dung như báo cáo đính kèm).

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận :

- Như trên;
- HĐQT, Ban KS, Ban GD;
- Ban TCDHCD, Ban BT Website;
- Lưu VT, NTH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


Phạm Văn Hùng



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 5 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026

Kính gửi : Đại Hội đồng Cổ đông
Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình;

Xét đề nghị của Giám đốc Công ty tại Tờ trình số 571/TTr-SMBĐ ngày 28/4/2026 về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 và Tờ trình số 613/TTr-SMBĐ ngày 05/5/2026 về việc xin phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2026,

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

Đơn vị tính: đồng

| STT | Chỉ tiêu | Số tiền |
|-----|---|-----------------------|
| 1 | Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến ngày 31/12/2025 | 16.663.108.109 |
| - | LNST TNDN lũy kế đến cuối năm trước | 15.056.049.794 |
| - | LNST TNDN của năm 2025 | 1.607.058.315 |
| 2 | Trích lập các quỹ năm 2025 | 476.147.473 |
| - | Trích Quỹ thưởng Ban điều hành và Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 476.147.473 |
| + | Quỹ thưởng Ban điều hành | 235.088.726 |
| + | Quỹ khen thưởng phúc lợi (15% LNST) | 241.058.747 |
| 3 | Cổ tức năm 2025 | - |
| 4 | Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2026 (1-2-3) | 16.186.960.636 |

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định phương án phân phối lợi nhuận còn lại chưa phân phối phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và đầu tư của Công ty.

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2026:

| TT | CÁC CHỈ TIÊU | Đơn vị tính | Kế hoạch năm 2026 |
|----|----------------|-------------|-------------------|
| 1 | Vốn chủ sở hữu | Tỷ đồng | |
| - | Vốn điều lệ | Tỷ đồng | 750 |
| 2 | Tổng Doanh thu | Tỷ đồng | 320,00 |



| TT | CÁC CHỈ TIÊU | Đơn vị tính | Kế hoạch năm 2026 |
|----|---|-------------|-------------------|
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 3,00 |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 2,12 |
| 5 | Lợi nhuận 2025 chuyển qua | Tỷ đồng | 16,19 |
| 6 | Tổng lợi nhuận được phân phối | Tỷ đồng | 18,31 |
| 7 | Trích lập các quỹ năm 2026 | Tỷ đồng | 0,86 |
| | Trích Quỹ thưởng Ban điều hành và Quỹ khen thưởng, phúc lợi | Tỷ đồng | 0,86 |
| - | <i>Quỹ thưởng Ban điều hành</i> | Tỷ đồng | 0,44 |
| - | <i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi (20% LNST)</i> | Tỷ đồng | 0,42 |
| 8 | Cổ tức năm 2026 | Tỷ đồng | - |
| 9 | Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2026 | Tỷ đồng | 17,45 |
| 10 | Đầu tư XD CB | | |
| - | Giá trị thực hiện đầu tư | Tỷ đồng | 362,22 |
| - | Giá trị giải ngân | Tỷ đồng | 402,76 |
| + | <i>Vốn chủ sở hữu</i> | Tỷ đồng | 98,43 |
| + | <i>Vốn vay/khác</i> | Tỷ đồng | 304,33 |

Đại hội đồng cổ đông đồng ý ủy quyền cho Hội đồng Quản trị phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch SXKD năm 2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai – Bến Đình (nếu có) cho phù hợp với tình hình thực tế.

Trân trọng kính trình ./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- HĐQT, Ban KS, Ban GD;
- Ban TCDHCB, Ban BT Website;
- Lưu VT, NTH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ DẦU KHÍ
SAO MAI - BẾN ĐÌNH

Phạm Văn Hùng

TỜ TRÌNH

Về việc thù lao, chi phí hoạt động cho Thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2026

Kính gửi : Đại Hội đồng Cổ đông
Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình,

Hội đồng quản trị Công ty (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Thù lao và chi phí hoạt động cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2026:

I. Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025

Căn cứ Nghị quyết số 112/NQ-SMBĐ-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2025 của Đại hội đồng cổ đông thông qua thù lao và chi phí hoạt động cho thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2025. Công ty báo cáo tình hình thực hiện như sau:

- Số lượng thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2025:
 - Thành viên Hội đồng Quản trị: 05 người.
 - Thành viên Ban Kiểm soát: 03 người.
- Thù lao, tiền lương, thu nhập của HĐQT, Ban Kiểm soát.

Mức thù lao, tiền lương và lợi ích khác của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2025 của Công ty được báo cáo cụ thể tại Báo cáo của HĐQT, Ban Kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 và báo cáo thường niên năm 2025. Chi tiết như phụ lục đính kèm.

II. Kế hoạch tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2026:

1. Căn cứ xây dựng Kế hoạch tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2026:

- Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026, Quy chế lương của Công ty và các quy định hiện hành.

2. Quỹ tiền lương, tiền thưởng cho thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát chuyên trách năm 2026 được thực hiện theo Quy chế lương và hướng dẫn liên quan:

- Quỹ tiền lương của Ban Kiểm soát chuyên trách là 528.000.000 đồng, tương ứng với số lượng Kiểm soát viên là 01 người.

3. Thù lao cho thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát không chuyên trách (kiêm nhiệm) năm 2025:

- Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm với mức là 5.000.000 đồng/người/tháng



- Thành viên HĐQT kiêm nhiệm với mức là 4.000.000 đồng/người/tháng.
- Trưởng Ban kiểm soát kiêm nhiệm với mức là 4.000.000 đồng/người/tháng.
- Kiểm soát viên kiêm nhiệm với mức là 3.000.000 đồng/người/tháng.

Thù lao này không bao gồm thù lao Người đại diện của Tổng Công ty PTSC tham gia Ban kiểm soát kiêm nhiệm tại Công ty.

Mức thù lao trả cho các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát kiêm nhiệm nêu trên, phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và các quy định, hướng dẫn hiện hành.

4. Chi phí hoạt động cho thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2026: Chi phí công vụ (gồm, chi phí đi lại, ăn, nghỉ thuê khách sạn, công cụ, phương tiện làm việc, hoạt động đối ngoại...) và các chi phí hợp lý khác để thực hiện nhiệm vụ được giao thực hiện theo quy định nội bộ của Công ty, phù hợp với Quy định hiện hành.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận :

- Như trên;
- HĐQT, Ban KS, Ban GĐ;
- Ban TCĐHCĐ, Ban BT Website;
- Lưu VT, NTH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ ĐẦU KHÍ
SAO MAI-BẾN ĐÌNH

Phạm Văn Hùng

M.S.D.N: 3500794814-C.T.C.P
TP. HỒ CHÍ MINH

M.S.D.N: 3500794814-C.T.C.P
ĐẦU TƯ ĐẦU KHÍ
SAO MAI-BẾN ĐÌNH
TP. HỒ CHÍ MINH

PHỤ LỤC
BÁO CÁO TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025
(Kèm theo Tờ trình số 769/TTr-HĐQT ngày 25 tháng 05 năm 2026)

| Stt | Họ và tên | Chức danh | Ngày bắt đầu | Ngày kết thúc | Số tháng | TỔNG THU NHẬP (VNĐ) | Tiền lương ⁽¹⁾ (VNĐ) | Thù lao ⁽¹⁾ (VNĐ) | Thưởng ⁽²⁾ Ban ĐH (VNĐ) | Các khoản ⁽²⁾ lợi ích khác bằng tiền (VNĐ) |
|----------------------------|----------------------|-------------------|--------------|---------------|----------|---------------------|---------------------------------|------------------------------|------------------------------------|---|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7)=(8+9+10+11) | (8) | (9) | (10) | (11) |
| I HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | | | | | | | | | | |
| 1 | Phạm Văn Hùng | Chủ tịch HĐQT | 01/01/2025 | 31/12/2025 | 12 | 60.000.000 | | 60.000.000 | | |
| 2 | Nguyễn Thanh Hải | TV HĐQT, Giám đốc | 01/7/2025 | 31/12/2025 | 6 | 657.926.874 | 605.684.364 | 24.000.000 | | 28.242.510 |
| 3 | Trương Đình Tri | TV HĐQT | 01/7/2025 | 31/12/2025 | 6 | 24.000.000 | | 24.000.000 | | |
| 4 | Trần Xuân Tài | TV HĐQT | 01/01/2025 | 31/12/2025 | 12 | 42.000.000 | | 42.000.000 | | |
| 5 | Nguyễn Anh Dũng | TV HĐQT | 01/7/2025 | 31/12/2025 | 6 | 24.000.000 | | 24.000.000 | | |
| 6 | Dương Hùng Văn | TV HĐQT | 01/01/2025 | 30/6/2025 | 6 | 237.057.145 | 217.500.478 | 18.000.000 | | 1.556.667 |
| 7 | Đặng Thanh Hải | TV HĐQT | 01/01/2025 | 30/6/2025 | 6 | 18.000.000 | | 18.000.000 | | |
| II BAN KIỂM SOÁT | | | | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Diệu Phương | Kiểm soát viên | 01/7/2025 | 31/12/2025 | 6 | 210.758.611 | 176.270.228 | 18.000.000 | | 16.488.383 |
| 2 | Ngô Văn Lập | Kiểm soát viên | 01/01/2025 | 31/12/2025 | 12 | 538.793.956 | 523.551.881 | | | 15.242.075 |
| 3 | Trương Thị Viên Trúc | Kiểm soát viên | 01/01/2025 | 30/6/2025 | 6 | 12.000.000 | | 12.000.000 | | |

Ghi chú:

⁽¹⁾: là khoản tiền lương, thù lao chi trả cho HĐQT, Ban KS từ nguồn Quỹ lương, thù lao thực hiện năm 2025 theo kết quả SXKD.

⁽²⁾: là khoản thu nhập thực tế phát sinh trong năm tài chính 2025 do Công ty chi trả.

- Các khoản tiền lương, thù lao và các lợi ích khác nói trên chưa trừ thuế TNCN năm 2025.



TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi : Đại hội đồng Cổ đông
Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình,
Căn cứ nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và Tờ trình 464/TTr-SMBĐ
ngày 10/4/2026 của Giám đốc Công ty,

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm và soát xét Báo cáo tài chính bán niên của Công ty năm 2026 như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập:

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Bộ Tài chính chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026;
- Có kinh nghiệm kiểm toán các đơn vị có lợi ích công chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín trong lĩnh vực kiểm toán;
- Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ chuyên môn tốt và nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực tương đồng với lĩnh vực hoạt động của Công ty;
- Không có xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty;
- Có mức phí kiểm toán phù hợp với phạm vi kiểm toán và kế hoạch kiểm toán của Công ty.

2. Đề xuất lựa chọn:

Căn cứ các tiêu thức trên, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các Công ty kiểm toán để lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm và soát xét Báo cáo tài chính bán niên của Công ty năm 2026 gồm:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO;
- Công ty TNHH PwC (Việt Nam).



Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua danh sách các công ty kiểm toán nêu trên và ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trong danh sách trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm và soát xét Báo cáo tài chính bán niên của Công ty trong năm 2026 phù hợp với quy định của pháp luật.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận :

- Như trên;
- HĐQT, Ban KS, Ban GD;
- Ban TC ĐHCĐ, Ban BT Website;
- Lưu VT.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Lệ Trà



TỜ TRÌNH

Về việc thay đổi tên công ty; cập nhật, bổ sung ngành nghề kinh doanh trong Giấy chứng nhận doanh nghiệp và sửa đổi Điều lệ Công ty

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình;

Xét đề nghị của Giám đốc Công ty tại Tờ trình số 620/TTr-SMBĐ ngày 06/5/2026 về việc thay đổi tên Công ty; Cập nhật, bổ sung ngành nghề kinh doanh trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và sửa đổi Điều lệ Công ty,

Nhằm mở rộng lĩnh vực hoạt động kinh doanh dịch vụ, tăng năng lực cạnh tranh, doanh thu, lợi nhuận cho Công ty và cập nhật ngành nghề kinh doanh trong Giấy chứng nhận doanh nghiệp phù hợp với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ban hành theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

Đồng thời với mục đích xây dựng hình ảnh thương hiệu Công ty gắn với thương hiệu của công ty mẹ là Tổng Công ty Cổ phần dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC), tận dụng tối đa hệ sinh thái chung, tăng tính nhận diện và uy tín cho Công ty. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các nội dung sau:



I. Cập nhật một số ngành nghề kinh doanh của Công ty phù hợp với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ban hành theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ (chi tiết như Phụ lục I đính kèm).

II. Bổ sung ngành nghề kinh doanh trong Giấy chứng nhận doanh nghiệp:

| TT | Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung | Mã ngành | Ghi chú |
|----|--|----------|---------|
| 01 | Sản xuất các cấu kiện kim loại | 2511 | |
| 02 | Bán lẻ hàng hóa khác mới (trừ ô tô, mô tô, xe máy và các bộ phận phụ trợ) chi tiết: Bán lẻ khí gas | 4773 | |
| 03 | Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất phần kim loại phụ trợ cho cấu kiện lớn | 2599 | |

III. Thay đổi tên Công ty:

| TT | Tên Công ty (cũ) | Tên Công ty (mới) |
|----|--|--|
| 01 | Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình | Công ty Cổ phần Cảng kỹ thuật PTSC Sao Mai |
| 02 | Tên tiếng Anh: Sao Mai – Ben Dinh Petroleum Investment Joint Stock Company | Tên tiếng Anh: PTSC Sao Mai Technical Port Joint Stock Company |
| 03 | Tên viết tắt: PVSMB | Tên viết tắt: PTSC Sao Mai |

| | | |
|----|---|---|
| 04 | Logo Công ty:  | Logo Công ty:  |
|----|---|---|

IV. Cập nhật thay đổi, bổ sung Điều lệ Công ty: nội dung như Phụ lục II đính kèm.
Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc tiếp theo theo đúng quy định pháp luật hiện hành.
Trân trọng kính trình ./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- HĐQT, Ban KS, Ban GD;
- Ban TCĐHCD, Ban BT Website;
- Lưu VT, NTH.



Phạm Văn Hùng

PHỤ LỤC I

**Một số ngành nghề kinh doanh trong Giấy chứng nhận doanh nghiệp của Công ty cập nhật theo Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam
Ban hành theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính Phủ
(Kèm theo Tờ trình số ~~771~~ /TTr-HĐQT ngày 25 tháng 05 năm 2026)**

| TT | Ngành nghề hiện tại | | Ngành nghề cập nhật theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg | |
|----|---------------------------|---|--|--|
| | Mã ngành, nghề kinh doanh | Tên ngành, nghề kinh doanh | Mã ngành, nghề kinh doanh | Tên ngành, nghề kinh doanh |
| 1 | 3312 | Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa tàu thuyền, các phương tiện nổi; Sửa chữa container; Sản xuất container. | 3312 | Sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa tàu thuyền, các phương tiện nổi; Sửa chữa container; Sản xuất container. |
| 2 | 4661 | Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác; Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan. | 4671 | Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác; Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan. |
| 3 | 4663 | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Kinh doanh vật liệu xây dựng. | 4673 | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Kinh doanh vật liệu xây dựng. |
| 4 | 4669 | Bán buôn chuyên ngành khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; Bán buôn nguyên liệu bông xơ; thuốc nhuộm; Bán buôn nguyên phụ liệu, bao bì cho ngành dệt may; Bán buôn nhựa đường và các nguyên liệu hóa chất phụ gia sản xuất nhựa đường; Kinh doanh phân bón, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh và cấm lưu thông; trừ hóa chất sử dụng trong nông nghiệp); Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh: Hạt nhựa polypropylen và các sản phẩm khác có liên quan. | 4679 | Bán buôn chuyên ngành khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; Bán buôn nguyên liệu bông xơ; thuốc nhuộm; Bán buôn nguyên phụ liệu, bao bì cho ngành dệt may; Bán buôn nhựa đường và các nguyên liệu hóa chất phụ gia sản xuất nhựa đường; Bán buôn phân bón, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh và cấm lưu thông; trừ hóa chất sử dụng trong nông nghiệp); Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh: Hạt nhựa polypropylen và các sản phẩm khác có liên quan. |
| 5 | 5510 | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn, biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày, Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày, Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú ngắn ngày tương tự | 5510 | Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự |
| | | | 5520 | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày khác Chi tiết: Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú ngắn ngày tương tự |
| 6 | 7490 | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường | 7499 | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường |
| 7 | 7820 | Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Cho thuê lại lao động | 7821 | Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Cho thuê lại lao động |

| TT | Ngành nghề hiện tại | | Ngành nghề cập nhật theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg | |
|----|---------------------------|--|--|--|
| | Mã ngành, nghề kinh doanh | Tên ngành, nghề kinh doanh | Mã ngành, nghề kinh doanh | Tên ngành, nghề kinh doanh |
| 8 | 7830 | Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước, cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài | 7822 | Cung ứng nguồn nhân lực khác Chi tiết: Cung ứng nguồn nhân lực khác trong nước, cung ứng nguồn nhân lực khác làm việc ở nước ngoài |

PHỤ LỤC II

Các nội dung cập nhật thay đổi, bổ sung trong Điều lệ Công ty
(Kèm theo Tờ trình số 771 /TTr-HĐQT ngày 25 tháng 05 năm 2026)

| TT | Điều khoản quy định trong Điều lệ | Nội dung hiện tại trong Điều lệ | Nội dung đề nghị cập nhật thay đổi, bổ sung | Lý do |
|----|-----------------------------------|--|---|--|
| 01 | Khoản 3 Điều 2 | Trụ sở đăng ký của Công ty | Trụ sở đăng ký của Công ty | |
| - | | Địa chỉ trụ sở chính: Số 65A3 đường 30/4, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. | Địa chỉ trụ sở chính: Số 65A3 đường 30/4, Phường Rạch Dừa, Thành phố Hồ Chí Minh. | Cập nhật do thay đổi địa giới hành chính. |
| - | | E-mail: saomaibendinh@pvsb.com.vn | E-mail: saomai@ptsc.com.vn | Thay đổi cho phù hợp với tên mới của Công ty. |
| 02 | Điểm p, Khoản 1, Điều 1 | Chưa quy định | p. Công ty con là các doanh nghiệp thuộc các trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều 195 Luật Doanh nghiệp. | Bổ sung điểm (p) định nghĩa pháp lý về công ty con. |
| 03 | Khoản 7, Điều 2 | Chưa quy định | 7. Việc thành lập các công ty con, đầu tư vốn ra ngoài của Công ty thực hiện theo quy định của pháp luật và phù hợp với phê duyệt của các cấp có thẩm quyền và phải được Hội đồng quản trị Công ty quyết định thông qua, phê duyệt. | Bổ sung quy định về quyền và nghĩa vụ của PVSB đối với các công ty con tại Khoản 7, Điều 2, tạo cơ sở pháp lý cho mô hình quản trị công ty mẹ - công ty con. |



TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình

Kính gửi : Đại hội đồng Cổ đông
Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình;

Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình;

Căn cứ văn bản số 700/PTSC-QTNL ngày 07/5/2026 của cổ đông lớn Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC) về việc công tác cán bộ;

Trên cơ sở nguyện vọng của các cá nhân và hồ sơ của các ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình,

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty, như sau:

1. Tình hình nhân sự HĐQT Công ty hiện tại:

Số lượng thành viên HĐQT Công ty hiện tại là 05 người, gồm:

- Ông Phạm Văn Hùng - Thành viên/Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm)
- Ông Nguyễn Thanh Hải - Thành viên HĐQT/Giám đốc
- Ông Trần Xuân Tài - TV HĐQT (PTSC) (kiêm nhiệm)
- Ông Trương Đình Tri - TV HĐQT (kiêm nhiệm)
- Ông Nguyễn Anh Dũng - TV HĐQT (kiêm nhiệm)

2. Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty:

2.1. Danh sách miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT Công ty gồm:

- Ông Phạm Văn Hùng - Thành viên/Chủ tịch HĐQT (đã có đơn từ nhiệm).
- Ông Trần Xuân Tài - Thành viên HĐQT (đã có đơn từ nhiệm).

2.2. Danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty gồm:

- Ông Trần Đức Thắng - Thành viên HĐQT (kiêm nhiệm).
- Ông Trần Xuân Diệu - Thành viên HĐQT (kiêm nhiệm).

(Thông tin các ứng cử viên đính kèm tờ trình)



HDQT Công ty kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua để tiến hành miễn nhiệm và bầu bổ sung theo quy định

Trân trọng!

Nơi nhận :

- Như trên;
- HDQT, Ban KS, Ban GD;
- Ban TCĐHĐCĐ, Ban BT Website, Người CBTT;
- Lưu VT, NTH.

Tài liệu đính kèm:

- Đơn từ nhiệm;
- Thông tin các ứng cử viên HDQT.



TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Kiểm soát viên Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình

Kính gửi : Đại hội đồng Cổ đông
Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình;
Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình;
Căn cứ văn bản số 700/PTSC-QTNL ngày 07/5/2026 của cổ đông lớn Tổng công ty
Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC) về việc công tác cán bộ;

Trên cơ sở nguyện vọng cá nhân của Kiểm soát viên (KSV) và hồ sơ ứng cử viên Ban
Kiểm soát (BKS) Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình,

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về việc miễn
nhiệm và bầu bổ sung KSV Công ty, như sau:

1. Tình hình nhân sự BKS Công ty hiện tại:

Số lượng KSV Công ty hiện tại là 03 người, gồm:

- Bà Nguyễn Lệ Trà - KSV/Trưởng BKS (kiêm nhiệm)
- Ông Ngô Văn Lập - KSV (chuyên trách)
- Bà Nguyễn Diệu Phương - KSV (kiêm nhiệm)

2. Miễn nhiệm và bầu bổ sung KSV Công ty:

2.1. Danh sách miễn nhiệm chức vụ KSV Công ty gồm:

- Bà Nguyễn Lệ Trà - KSV/Trưởng BKS (đã có đơn từ nhiệm)

2.2. Danh sách ứng cử viên bầu bổ sung KSV Công ty gồm:

- Bà Trịnh Tú Ngọc - KSV (kiêm nhiệm).

(Thông tin ứng cử viên đính kèm tờ trình)

HĐQT Công ty kính trình ĐHCĐ xem xét, thông qua để tiến hành miễn nhiệm và
bầu bổ sung theo quy định

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận :

- Như trên;
- HĐQT, Ban KS, Ban GD;
- Ban TCDHCĐ, Ban BT Website, Người CBTT;
- Lưu VT, NTH.

Tài liệu đính kèm:

- Đơn từ nhiệm;
- Thông tin ứng cử viên KSV.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ DẦU KHÍ
SAO MAI - BẾN ĐÌNH
Phạm Văn Hùng

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DẦU KHÍ SAO MAI - BẾN ĐÌNH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình;
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 số /BB-SMBĐ-ĐHĐCĐ ngày 30/06/2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT); Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch năm 2026; Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS) Công ty (các Báo cáo số /BC-HĐQT, /BC-SMBĐ, /BC-BKS).

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

Điều 3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 của Công ty, như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

Đơn vị tính: đồng

| STT | Chỉ tiêu | Số tiền |
|-----|---|-----------------------|
| 1 | Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến ngày 31/12/2025 | 16.663.108.109 |
| - | LNST TNDN lũy kế đến cuối năm trước | 15.056.049.794 |
| - | LNST TNDN của năm 2025 | 1.607.058.315 |
| 2 | Trích lập các quỹ năm 2025 | 476.147.473 |
| - | Trích Quỹ thưởng Ban điều hành và Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 476.147.473 |
| + | Quỹ thưởng Ban điều hành | 235.088.726 |
| + | Quỹ khen thưởng phúc lợi (15% LNST) | 241.058.747 |
| 3 | Cổ tức năm 2025 | - |
| 4 | Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2026 (1-2-3) | 16.186.960.636 |

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án phân phối lợi nhuận còn lại chưa phân phối phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và đầu tư của Công ty.

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2026:

| TT | CÁC CHỈ TIÊU | Đơn vị tính | Kế hoạch năm 2026 |
|----|---|-------------|-------------------|
| 1 | Vốn chủ sở hữu | Tỷ đồng | |
| - | Vốn điều lệ | Tỷ đồng | 750 |
| 2 | Tổng Doanh thu | Tỷ đồng | 320,00 |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 3,00 |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 2,12 |
| 5 | Lợi nhuận 2025 chuyển qua | Tỷ đồng | 16,19 |
| 6 | Tổng lợi nhuận được phân phối | Tỷ đồng | 18,31 |
| 7 | Trích lập các quỹ năm 2026 | Tỷ đồng | 0,86 |
| | Trích Quỹ thưởng Ban điều hành và Quỹ khen thưởng, phúc lợi | Tỷ đồng | 0,86 |
| - | Quỹ thưởng Ban điều hành | Tỷ đồng | 0,44 |
| - | Quỹ khen thưởng, phúc lợi (20% LNST) | Tỷ đồng | 0,42 |
| 8 | Cổ tức năm 2026 | Tỷ đồng | - |
| 9 | Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2026 | Tỷ đồng | 17,45 |
| 10 | Đầu tư XDCCB | | |
| - | Giá trị thực hiện đầu tư | Tỷ đồng | 362,22 |
| - | Giá trị giải ngân | Tỷ đồng | 402,76 |
| + | Vốn chủ sở hữu | Tỷ đồng | 98,43 |
| + | Vốn vay/khác | Tỷ đồng | 304,33 |

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty (nếu có) cho phù hợp với tình hình thực tế.

Điều 4. Thông qua mức thù lao và chi phí hoạt động của thành viên HĐQT và KSV Công ty, như sau:

1. Quỹ tiền lương, tiền thưởng cho Thành viên HĐQT, KSV chuyên trách năm 2026 thực hiện theo Quy chế lương và hướng dẫn liên quan:

- Quỹ tiền lương của Ban Kiểm soát chuyên trách là 528.000.000 đồng, tương ứng với số lượng Kiểm soát viên là 01 người.

2. Thù lao cho Thành viên HĐQT, KSV không chuyên trách (kiêm nhiệm) năm 2026, như sau:

- Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm với mức là 5.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT kiêm nhiệm với mức là 4.000.000 đồng/người/tháng.
- Trưởng BKS kiêm nhiệm với mức là 4.000.000 đồng/người/tháng.
- KSV kiêm nhiệm với mức là 3.000.000 đồng/người/tháng.

Đối với Trưởng BKS/KSV kiêm nhiệm là người của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC) cử, giới thiệu tham gia tại Công ty, thù lao sẽ do Tổng công ty PTSC chi trả.

3. Chi phí hoạt động cho thành viên HĐQT, KSV năm 2026: Chi phí công vụ (gồm chi phí đi lại, ăn, nghỉ thuê khách sạn, công cụ, phương tiện làm việc, hoạt động đối ngoại...) và các chi phí hợp lý khác để thực hiện nhiệm vụ được giao thực hiện theo quy định nội bộ của Công ty, phù hợp với quy định hiện hành.

Điều 5. Thông qua Danh sách các công ty kiểm toán và ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty trong Danh sách các công ty kiểm toán theo Tờ trình số /TTr-BKS ngày /5/2026 của BKS, đảm bảo đúng quy định hiện hành.

Điều 6. Thông qua thay đổi tên Công ty; cập nhật, bổ sung ngành nghề kinh doanh trong Giấy chứng nhận doanh nghiệp và sửa đổi Điều lệ Công ty, nội dung như Tờ trình số /TTr-HĐQT ngày /5/2026 của HĐQT. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc tiếp theo theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 7. Thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên HĐQT Công ty, như sau:

- Miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT Công ty đối với ông **Phạm Văn Hùng** và ông **Trần Xuân Tài** (người đại diện Tổng công ty PTSC).

- Phê chuẩn kết quả bầu ông **Trần Đức Thắng** và ông **Trần Xuân Diệu** (người đại diện Tổng công ty PTSC) giữ chức vụ Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2026-2031.

Điều 8. Thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung Kiểm soát viên Công ty, như sau:

- Miễn nhiệm chức vụ Kiểm soát viên Công ty đối với bà **Nguyễn Lệ Trà** (người đại diện Tổng công ty PTSC).

- Phê chuẩn kết quả bầu bà **Trịnh Tú Ngọc** (người đại diện Tổng công ty PTSC) giữ chức vụ Kiểm soát viên Công ty nhiệm kỳ 2026-2031.

Điều 9. Thông qua ủy quyền quyết định các nội dung liên quan đến điều chỉnh Dự án Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai - Bến Đình theo đề nghị của Hội đồng quản trị Công ty tại Tờ trình số /TTr-HĐQT ngày 6/2026.

Điều 10. Thông qua ủy quyền quyết định các nội dung trong quá trình thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Khu dịch vụ Dầu khí 35ha theo đề nghị của Hội đồng quản trị Công ty tại Tờ trình số /TTr-HĐQT ngày /6/2026

Điều 11. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc thủ tục với các bên có liên quan, các nội dung tại Nghị quyết này có thể được ban hành riêng rẽ thành các nghị quyết, quyết định khác nhau và không trái với nội dung đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.

2. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như điều 11;
- ĐHĐCĐ;
- UBCKNN, HNX, VSDC;
- Người PTQT, Người CBTT, Ban BT Website;
- Lưu VT.

Tài liệu kèm theo:

- Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Phạm Văn Hùng

TỜ TRÌNH

Về việc ủy quyền quyết định các nội dung trong quá trình thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Khu dịch vụ Dầu khí 35ha

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình,

Thực hiện Quyết định số 76/QĐ-SMBĐ-ĐHĐCĐ ngày 28/6/2024 của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về việc điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng Khu dịch vụ Dầu khí 35ha (Dự án), Hội đồng quản trị (HĐQT) tập trung chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện công tác đầu tư theo đúng tiến độ và quy định, cụ thể:

1. Tình hình triển khai thực hiện Dự án:

Căn cứ Quyết định số 76/QĐ-SMBĐ-ĐHĐCĐ ngày 28/6/2024 của ĐHCĐ, HĐQT đã bám sát tiến độ, chỉ đạo Ban điều hành tập trung triển khai Giai đoạn I – Phân kỳ 2 (2024-2028) của dự án theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt, cụ thể:

* San lấp mặt bằng:

- Phân khu 1 – Phân kỳ 2 (Khu bãi 6,5ha):

+ Đã hoàn thành và bàn giao mặt bằng Phân khu 1 - Phân kỳ 2 (6,5ha) vào ngày 08/3/2025.

+ HĐQT đã phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình san lấp mặt bằng và Mặt bãi, hệ thống cấp thoát nước Phân khu 1 – Phân kỳ 2 tại quyết định số 04A/QĐ-HĐQT ngày 12/01/2026.

- Phân khu 2 – Phân kỳ 2 (21,5ha):

+ Ngày 20/11/2024, trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Công ty và Báo cáo thẩm định, HĐQT đã phê duyệt Thiết kế BVTC và Dự toán công trình San lấp mặt bằng; Mặt bãi và Hệ thống cấp thoát nước Phân khu 2.

+ Ngày 09/12/2024, trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Công ty và Báo cáo thẩm định, HĐQT đã phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu công trình San lấp mặt bằng; Mặt bãi và Hệ thống cấp thoát nước Phân khu 2.

+ Ngày 06/6/2025, Giám đốc Công ty đã ký Hợp đồng số 15/2025/PVSB-KTKH/LDHT.SMBĐ thi công công trình san lấp mặt bằng, Mặt bãi, hệ thống cấp thoát nước Phân khu 2 (21,5ha) với Liên danh nhà thầu là Công ty CPĐT&XD VINA E&C, Công ty TNHH Hạ tầng Xây dựng Đại Nam, Công ty CPXDKT BMC với giá trị Hợp đồng là 458.541.000.000 đồng, thời gian thực hiện hợp đồng 270 ngày kể từ ngày có lệnh khởi công.

+ Ngày 11/3/2026, Ban điều hành có Tờ trình số 303/TTr-SMBĐ báo cáo tình hình thực hiện Hợp đồng gói thầu nêu trên, theo đó thời gian thực hiện hợp đồng là 240/270

ngày, khối lượng thi công mới chỉ đạt 40%. Nguyên nhân do các công trình trọng điểm quốc gia (cao tốc Bắc-Nam, sân bay Long Thành) và đô thị Cần Giờ cùng triển khai thi công, nên nguồn cung vật liệu chủ yếu tập trung cho các dự án này dẫn đến nguồn cung vật liệu cho gói thầu khan hiếm, chịu nhiều áp lực. Bên cạnh đó Công ty TNHH Hạ tầng Xây dựng Đại Nam trong liên danh nhà thầu không còn đủ nguồn lực để thực hiện phần công việc được giao.

+ Ngày 17/3/2026, HĐQT đã tổ chức cuộc họp bất thường để xem xét, đánh giá các nội dung, đề xuất của Ban điều hành tại Tờ trình số 303/TTr-SMBĐ. Sau khi thảo luận và đánh giá tình hình, HĐQT đã ủng hộ và thống nhất với các nội dung báo cáo của Giám đốc Công ty tại Tờ trình số 303/TTr-SMBĐ về việc Điều chỉnh tiến độ thi công; Phân khai lại khối lượng cho các nhà thầu trong Liên danh; Thay đổi mốc thanh toán; Bổ sung mở vật liệu; Thay đổi hồ sơ thiết kế để tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thi công, sớm đưa công trình vào vận hành, khai thác thương mại.

*** Hệ thống cầu cảng (180m):**

+ Ngày 14/9/2024, Công ty đã ký Phụ lục số 03 Hợp đồng số 40/PVSB-CMB ngày 10/12/2012 với Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình Hàng hải (CMB) thiết kế bản vẽ thi công công trình thủy công, hệ thống đường bãi, cấp thoát nước và các công trình kiến trúc – Giai đoạn I của Dự án.

+ Hiện nay, do đơn giá vật liệu thay đổi, tăng mạnh so với thời điểm ĐHĐCĐ phê duyệt tổng mức đầu tư của Dự án vào năm 2024 dẫn đến chi phí xây dựng hạng mục thi công cầu cảng Bến số 1 (180m) tăng so với dự toán được phê duyệt, cụ thể:

| TT | Hạng mục | Giá trị đầu tư phê duyệt theo QĐ 76/QĐ-SMBĐ-ĐHĐCĐ | Dự toán do tư vấn CMB lập tháng 3/2026 |
|----|------------------------------|---|--|
| 01 | Hệ thống cầu cảng (Bến số 1) | | |
| - | Chi phí xây dựng | 170.292.258.000 | 211.364.302.956 |

+ Dự kiến triển khai thi công hạng mục này trong quý IV/2026.

(Chi tiết các hạng mục đầu tư đến thời điểm hiện tại của Dự án như Phụ lục đính kèm)

2. Đề xuất, kiến nghị:

Để đẩy nhanh và đảm bảo tiến độ đầu tư Dự án đã được ĐHĐCĐ phê duyệt nhằm sớm đưa các hạng mục kho bãi, cầu cảng... vào khai thác, thúc đẩy hoạt động SXKD, tăng doanh thu, lợi nhuận cho Công ty. Đồng thời tạo điều kiện thuận lợi và linh hoạt trong điều hành, HĐQT kính đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ trong quá trình thực hiện Dự án (không bao gồm việc quyết toán vốn đầu tư hoàn thành). Đảm bảo không tăng tổng mức đầu tư của Dự án đã được phê duyệt và tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình ĐHĐCĐ thông qua!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Ban KS, Ban GD;
- Ban TCĐHĐCĐ, Ban BT Website;
- Lưu VT, NTH.



PHỤ LỤC

**BẢNG CẬP NHẬT GIÁ TRỊ ĐÃ THỰC HIỆN CÁC HẠNG MỤC ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN I – PHÂN KỲ 2
THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 76/QĐ-SMBĐ-ĐHĐCĐ NGÀY 28/6/2024**

Đơn vị tính: VND

| TT | Hạng mục | TMĐT theo QĐ số 76/QĐ-SMBĐ-ĐHĐCĐ | Giá trị đã thực hiện đến thời điểm hiện tại | Ghi chú |
|------------|---|-------------------------------------|--|----------------|
| | (1) | (2) | (3) | (4) |
| A | CHI PHÍ XÂY DỰNG | 1.110.991.402.000 | 538.986.252.114 | |
| I | San lấp mặt bằng | 727.748.908.000 | 538.986.252.114 | |
| 1 | Bãi 6,5ha | 169.550.000.000 | 80.445.252.114 | Đã quyết toán |
| 2 | Bãi 21,5ha | 558.198.908.000 | 458.541.000.000 | Đang thực hiện |
| | + San lấp mặt bằng Bãi 21,5ha | 461.270.260.000 | 458.541.000.000 | |
| | + Bãi hàng bằng đá dăm | 75.250.723.000 | | |
| | + Hệ thống cấp nước | 3.059.607.000 | | |
| | + Hệ thống thoát nước | 18.618.318.000 | | |
| II | Các công trình thủy công, hệ thống đường bãi, các công trình kiến trúc | 365.141.114.000 | | |
| 1 | Hệ thống cầu cảng | 170.292.258.000 | | Chưa thực hiện |
| | Bến số 1 rộng 30m | 101.821.896.000 | | |
| | Nạo vét khu nước trước bến giai đoạn I (cho tàu 10,000 DWT) | 68.470.362.000 | | |
| 2 | Kè sau cầu | 67.787.720.000 | | Chưa thực hiện |
| 3 | Hệ thống đường | 123.633.866.000 | | Chưa thực hiện |
| 4 | Công | 242.000.000 | | |
| 5 | Nhà bảo vệ | 33.000.000 | | |
| 6 | Tường rào | 2.349.270.000 | | |
| 7 | Hàng rào tạm | 803.000.000 | | |
| III | Hệ thống cấp điện | 18.101.380.000 | | Chưa thực hiện |
| B | CHI PHÍ THIẾT BỊ | 12.100.000.000 | | Chưa thực hiện |

| TT | Hạng mục | TMBT theo QĐ số 76/QĐ-SMBĐ-ĐHĐCĐ | Giá trị đã thực hiện đến thời điểm hiện tại | Ghi chú |
|----------|---|-------------------------------------|--|--|
| C | CHI PHÍ ĐÈN BÙ, GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG | - | - | |
| D | CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN | 9.624.402.000 | 7.373.465.159 | Giá trị đã thực hiện bao gồm chi phí quản lý dự án hạng mục san lấp mặt bằng, mặt bãi, Hệ thống cấp thoát nước bãi 6,5ha, bãi 21,5ha. |
| E | CHI PHÍ TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG | 39.854.184.000 | 6.080.959.034 | Giá trị đã thực hiện bao gồm chi phí tư vấn đầu tư xây dựng hạng mục san lấp mặt bằng, mặt bãi, Hệ thống cấp thoát nước bãi 6,5ha, bãi 21,5ha. |
| F | CHI PHÍ KHÁC | 66.255.330.000 | 2.936.002.558 | Giá trị đã thực hiện bao gồm chi phí khác cho hạng mục san lấp mặt bằng, mặt bãi, Hệ thống cấp thoát nước bãi 6,5ha, bãi 21,5ha. |
| 1 | Chi phí khác cho dự án | 11.984.414.000 | 2.936.002.558 | |
| 2 | Lãi vay Ngân hàng trong thời gian xây dựng | 54.270.916.000 | | |
| G | CHI PHÍ DỰ PHÒNG | 201.065.638.000 | | |
| | Chi phí dự phòng do yếu tố khối lượng phát sinh | 66.657.485.000 | | |
| | Chi phí dự phòng do trượt giá | 134.408.153.000 | | |
| | TỔNG A+B+C+D+E+F+G | 1.439.890.956.000 | 555.376.678.865 | |



TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC ỦY QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CÁC NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN CĂN CỨ DỊCH VỤ HÀNG HẢI DẦU KHÍ SAO MAI – BẾN ĐÌNH

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình;

Thực hiện Quyết định số 117/QĐ-SMBĐ-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2025 của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về việc điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng Dự án Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai – Bến Đình (Dự án), Hội đồng quản trị (HĐQT) đã chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện, theo dõi, bám sát các cơ quan chức năng của Thành phố Hồ Chí Minh, đặc biệt là Sở Tài chính (cơ quan đầu mối) để sớm hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, một số nội dung của Dự án cần điều chỉnh cho phù hợp với thực tế. Do vậy, HĐQT xin báo cáo và kiến nghị ĐHĐCĐ, như sau:

I. Các nội dung điều chỉnh Dự án theo Quyết định số 117/QĐ-SMBĐ-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2025 của ĐHĐCĐ:

1. Mục tiêu của Dự án:

Đầu tư xây dựng, khai thác, kinh doanh cảng biển, căn cứ cảng dịch vụ dầu khí Sao Mai - Bến Đình.

2. Quy mô, diện tích đất sử dụng của Dự án:

Diện tích đất sử dụng của Dự án là 98,67 ha, bao gồm:

| TT | KHU ĐẤT | DIỆN TÍCH (ha) | GHI CHÚ |
|-----------------------------|-----------------------|----------------|---------|
| 1 | Khu số 1 (PVShipyard) | 40,39 | |
| 2 | Khu số 2 (PVC - MS) | 22,93 | |
| 3 | Khu số 3 (PVSB) | 35,34 | |
| Tổng cộng (làm tròn) | | 98,67 | |

3. Tổng mức đầu tư và tiến độ thực hiện của Dự án:

* Tổng mức đầu tư của Dự án:

Đơn vị tính: đồng

| TT | Nội dung | Giá trị | Ghi chú |
|----------|--|--------------------------|----------------|
| | TỔNG | 5.002.374.968.909 | I+II+III |
| I | Tổng mức đầu tư tại khu số 1 (40,39ha) | 1.794.408.018.909 | |
| 1 | Chi phí đã đầu tư cơ sở hạ tầng thiết bị máy móc | 1.650.086.980.096 | (đã thực hiện) |

| TT | Nội dung | Giá trị | Ghi chú |
|------------|---|--------------------------|----------------|
| 2 | Chi phí san lấp khu số 1 (40,39ha) | 144.321.038.813 | (đã thực hiện) |
| II | Tổng mức đầu tư tại khu số 2 (22,93ha) | 796.883.965.000 | |
| 1 | Chi phí đã đầu tư cơ sở hạ tầng, thiết bị máy móc | 696.749.067.000 | (đã thực hiện) |
| 2 | Chi phí san lấp khu số 2 (22,93ha) | 100.134.898.000 | (đã thực hiện) |
| III | Tổng mức đầu tư tại khu số 3 (35,34ha) | 2.411.082.985.000 | |
| 1 | San lấp 7ha | 84.789.637.740 | (đã thực hiện) |
| 2 | San lấp 6,5ha | 78.260.436.243 | (đã thực hiện) |
| 3 | Các hạng mục còn lại của Khu số 3 đã được ĐHĐCĐ phê duyệt tại Quyết định số 76/QĐ-SMBĐ-ĐHĐCĐ ngày 28/6/2024 | 2.248.032.911.017 | |

*** Tiến độ thực hiện Dự án:**

- Giai đoạn I - Phân kỳ 1: 2007 - 2023 đã hoàn thành và đưa vào sử dụng các hạng mục công trình sau đây:

- + Khu số 1: Đã đầu tư xây dựng San lấp mặt bằng tạo mặt bãi
- + Khu số 2: Đã đầu tư xây dựng San lấp mặt bằng tạo mặt bãi.
- + Khu số 3: Đã đầu tư xây dựng hoàn chỉnh khu bãi 7ha.

- Giai đoạn I - Phân kỳ 2: 2024 - 2028 đầu tư các hạng mục công trình sau đây:

+ Khu số 3: San lấp mặt bằng phân khu 1 - phân kỳ 2 (6,5ha – đã hoàn thành) và san lấp mặt phân khu 2 (21,5ha - đang triển khai thực hiện); 180m/508,6m cầu cảng, các công trình thủy công, hệ thống đường bãi, các công trình kiến trúc; cấp điện.

- Giai đoạn II (2029 – 2033): Dự án tiếp tục thực hiện các hạng mục sau

+ Khu số 3: Xây dựng 326,6m/508,6m cầu cảng, Các công trình thủy công, hệ thống đường bãi, các công trình kiến trúc; cấp điện.

4. Hiệu quả đầu tư của Dự án:

- Hiện giá thuần (NPV): 1.573.309.955.000VNĐ.
- Suất sinh lời nội tại (IRR): 17,86%.
- Thời gian hoàn vốn của Dự án: 26,12 năm.

II. Các nội dung phát sinh trong quá trình thực hiện điều chỉnh Dự án:

Sau khi xem xét, rà soát hồ sơ điều chỉnh Dự án và ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh đã có ý kiến về sự chênh lệch, thay đổi số liệu tổng mức đầu tư và quy mô diện tích Dự án, cụ thể như sau:

- Ngày 24/3/2008, UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Quyết định số 1212/QĐ-UBND về việc thu hồi 1.633.217,3 m² đất tại phường 6, phường 9, phường Thắng nhất, thành phố Vũng Tàu để đầu tư xây dựng: Căn cứ Dịch vụ Dầu khí Sao Mai – Bến Đình và đường vào Khu Căn cứ Dịch vụ Dầu khí Sao Mai – Bến Đình. Căn cứ theo quyết định này, UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 49121000147 ngày 29/7/2012 cho Công ty ghi nhận diện tích đất dự kiến sử dụng là 1.633.217,3 m².

- Ngày 05/6/2014, UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Quyết định số 1148/QĐ-UBND về việc điều chỉnh, bổ sung diện tích đất thu hồi tại Quyết định số 1212/QĐ-UBND ngày 24/3/2008, theo đó:

+ Điều chỉnh giảm diện tích đất thu hồi tại Quyết định số 1212/QĐ-UBND ngày 24/3/2008 từ 1.633.217,3 m² xuống 1.599.292,4 m² (giảm 33.924,9 m²).

+ Bổ sung 16.127 m² đất tại phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu để thực hiện Dự án.

+ Tổng diện tích điều chỉnh, bổ sung diện tích đất thu hồi để thực hiện Dự án là 1.615.419,4 m².

- Ngày 27/10/2016, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 8678432804 (chứng nhận thay đổi lần thứ 01) vẫn ghi nhận diện tích đất sử dụng dự kiến của Dự án là 1.633.217,3 m² (theo Quyết định số 1212/QĐ-UBND ngày 24/3/2008), chưa điều chỉnh diện tích đất sử dụng dự kiến theo Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 05/6/2014 là 1.615.419,4m². Cụ thể:

| TT | Diện tích đất dự kiến sử dụng theo Quyết định số 1212/QĐ-UBND ngày 24/3/2008 | Diện tích đất dự kiến sử dụng theo Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 05/6/2014 | Ghi chú |
|-----------------------|--|--|--------------|
| Khu số 1 | 97,06 ha | 98,67 ha | Tăng 1,61 ha |
| Khu số 2 | 52,44 ha | 49,05 ha | Giảm 3,39 ha |
| Tuyến đường vào Dự án | 13,82 ha | 13,82 ha | Giữ nguyên |
| Tổng | 163,32 ha | 161,54 ha | |

Phần diện tích bổ sung 1,61 ha cho Khu số 1 theo Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 05/6/2014 là phần diện tích tăng thêm của Dự án. Do đó, Sở Tài chính đã yêu cầu Công ty làm việc với Sở Tài nguyên và Môi trường để hoàn tất các thủ tục đất đai, cung cấp các tài liệu chứng minh quyền sử dụng địa điểm đối với phần diện tích này làm cơ sở bổ sung vào ranh giới Dự án theo đúng quy định pháp luật về đầu tư, đồng thời thực hiện sửa đổi, bổ sung hoàn thiện nội dung tại văn bản đề nghị điều chỉnh Dự án trước ngày 05/6/2026.

Đồng thời, sau khi cập nhật lại giá trị quyết toán vốn đầu tư của Công ty PVShipyards và PVC-MS thì tổng mức đầu tư của Dự án được cập nhật lại theo ý kiến của Sở Tài chính (chi tiết như Phụ lục đính kèm).

III. Đề xuất, kiến nghị:

Để tăng tính linh hoạt trong điều hành, đẩy nhanh tiến độ điều chỉnh Dự án, hoàn thiện các thủ tục về đất đai và cấp Giấy chứng nhận đầu tư. HĐQT kính đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ trong quá trình thực hiện điều chỉnh Dự án. Đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình ĐHĐCĐ thông qua!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Ban KS, Ban GD;
- Ban TCDHĐCĐ, Ban BT Website;
- Lưu VT, NTH.



Phạm Văn Hùng

PHỤ LỤC

Tổng mức đầu tư của Dự án Căn cứ Dịch vụ Hàng hải Dầu khí Sao Mai – Bến Đình sau khi cập nhật

(Kèm theo Tờ trình số 834 /TTr-HĐQT ngày 05 tháng 06 năm 2026)

Đơn vị tính: đồng

| Theo Quyết định số 117/QĐ-SMBĐ-ĐHĐCĐ ngày 30/6/2025 | | | Cập nhật theo ý kiến của Sở Tài chính TP HCM | | | |
|---|---|--------------------------|--|--|--------------------------|---|
| Nội dung | | Chi phí đầu tư | Nội dung | | Chi phí đầu tư | Ghi chú |
| TỔNG I + II + III | | 5.002.374.968.909 | TỔNG I + II + III | | 5.015.954.173.678 | |
| I | Tổng mức đầu tư tại khu số 1 (40ha) | 1.794.408.018.909 | I | Chi phí PV Shipyard đã đầu tư | 1.650.086.980.096 | Cập nhật lại theo Báo cáo quyết toán vốn của PVShipyard |
| 1 | Chi phí đã đầu tư cơ sở hạ tầng thiết bị máy móc | 1.650.086.980.096 | 1 | Căn cứ đóng mới và sửa chữa giàn khoan | 1.632.703.090.015 | |
| 2 | Chi phí san lấp khu số 1 (40ha) | 144.321.038.813 | 2 | Đầu tư công trực 35T tại bãi chế tạo chân giàn | 17.383.890.081 | |
| II | Tổng mức đầu tư tại khu số 2 (22,93ha) | 796.883.965.000 | II | Chi phí PVC-MS đã đầu tư | 675.748.348.515 | Cập nhật lại theo Báo cáo quyết toán vốn của PVC MS |
| 1 | Chi phí đã đầu tư cơ sở hạ tầng, thiết bị máy móc | 696.749.067.000 | | | | |
| 2 | Chi phí san lấp khu số 2 (23ha) | 100.134.898.000 | | | | |
| III | Tổng mức đầu tư tại khu số 3 (35ha) | 2.411.082.985.000 | III | Chi phí đầu tư của PVSB | 2.690.118.845.067 | |
| 1 | san lấp 7ha | 84.789.637.740 | 1 | Chi phí đã đầu tư | 279.035.860.067 | |
| 2 | san lấp 6,5ha | 78.260.436.243 | - | Đã thực hiện san lấp 22,93ha | 121.896.132.928 | Đã quyết toán vốn |
| 3 | Chưa thực hiện Khu 35ha | 2.248.032.911.017 | - | Đã thực hiện san lấp 40ha | 157.139.727.139 | Đã quyết toán vốn |
| | | | 2 | Chi phí đầu tư 35ha | 2.411.082.985.000 | Theo quyết định 76/QĐ-SMBĐ-ĐHĐCĐ ngày 28/06/2024 |
| | | | - | Bãi 7ha | 84.784.922.740 | Đã quyết toán vốn |
| | | | - | Bãi 6,5ha | 80.445.252.114 | Đã quyết toán vốn |
| | | | - | Chi phí đầu tư các hạng mục còn lại | 2.245.852.810.146 | |

